

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG
-----❧-----

NGUYỄN HÀ LINH

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM
VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH,
TỈNH BẮC NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 3 (2015 - 2017)

Hà Nội, 2017

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**



NGUYỄN HÀ LINH

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM
VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH,
TỈNH BẮC NINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý Văn hóa

Mã số: 60.31.06.42

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Phương Thảo

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả, trích dẫn trong luận văn là đầy đủ, chính xác và trung thực. Những ý kiến khoa học được đề cập trong luận văn chưa được ai công bố ở bất kỳ nơi nào khác. Nếu có điều gì trái với lời cam đoan tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Hà Linh

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CLB	: Câu lạc bộ
CN-TTCN	: Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp
GS	: Giáo sư
HCB	: Huy chương bạc
HCD	: Huy chương đồng
HCV	: Huy chương vàng
HDND	: Hội đồng nhân dân
HLV	: Huấn luyện viên
KCN	: Khu công nghiệp
NĐ	: Nghị định
NQ	: Nghị quyết
NVH	: Nhà văn hóa
Nxb	: Nhà xuất bản
PGS.TS	: Phó giáo sư, tiến sĩ
TDTT	: Thể dục thể thao
Ths	: Thạc sĩ
Tr	: Trang
TS	: Tiến sĩ
TTVH	: Trung tâm văn hóa
TTVHTT	: Trung tâm văn hóa thể thao
TW	: Trung ương
UBND	: Ủy ban nhân dân
UNESCO	: United Nation Education, Science and Culture Organization (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc)
VĐV	: Vận động viên
VHTT	: Văn hóa thể thao
VHTT&DL	: Văn hóa, thể thao và du lịch

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA VÀ TỔNG QUAN ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	7
1.1. Các khái niệm.....	7
1.1.1. Quản lý văn hóa	7
1.1.2. Thiết chế văn hóa	10
1.1.3. Trung tâm văn hóa thể thao	11
1.2. Khái quát về Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh.....	18
1.2.1. Tổng quan về thành phố Bắc Ninh.....	18
1.2.2. Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh.....	26
1.2.3. Lịch sử hình thành và phát triển của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh.....	30
1.2.4. Vai trò, ý nghĩa của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh trong đời sống của người dân thành phố	35
Chương 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH.....	38
2.1. Công tác tổ chức, quản lý các hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh.....	38
2.1.1. Tuyên truyền cổ động	38
2.1.2. Nhà trưng bày về thân thế và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Quốc Việt... ..	41
2.1.3. Hoạt động văn hóa văn nghệ	43
2.1.4. Thư viện trung tâm	46
2.1.5. Thể dục thể thao	49
2.2. Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên	51
2.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ và trình độ chuyên môn của cán bộ trung tâm... ..	57

2.4. Vai trò của công đoàn và hội phụ nữ đối với quản lý hoạt động của trung tâm	59
2.5. Một số vấn đề đặt ra.....	62
2.5.1. <i>Cơ chế chính sách và tài chính</i>	62
2.5.2. <i>Cơ sở hạ tầng và hình thức hoạt động</i>	65
2.5.3. <i>Ảnh hưởng của cơ chế thị trường</i>	67
Chương 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH.....	71
3.1. Định hướng của Đảng và Nhà nước.....	71
3.2. Các nhóm giải pháp để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh	77
3.2.1. <i>Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách</i>	77
3.2.2. <i>Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng cán bộ</i>	85
3.2.3. <i>Nhóm giải pháp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng</i>	87
KẾT LUẬN	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO	96
PHỤ LỤC	101

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Ngày nay, khi kinh tế - xã hội phát triển, đời sống và dân trí của người dân ngày càng được nâng cao, sinh hoạt văn hóa trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa nhằm xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, trong đó có nhiệm vụ chỉ đạo phát triển thiết chế văn hóa cấp thành phố trực thuộc tỉnh.

Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy - UBND thành phố và Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh trong những năm qua đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Với chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa và thể thao của thành phố; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương. Ngoài ra, trung tâm cũng là nơi tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cũng như nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn. Trong nhiều năm hoạt động, cán bộ công nhân viên của trung tâm đã bám sát định hướng, chức năng, nhiệm vụ mà UBND giao cho, vì vậy mọi hoạt động của trung tâm đều đi vào chiều sâu và gắn với thực tiễn. Các hoạt động của trung tâm đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia đặc biệt là thanh thiếu niên, thiếu nhi tạo ra tính quần chúng và xã hội hóa ngày càng cao. Tuy nhiên, trong thời kỳ mới, Bắc Ninh là một thành phố trẻ với tốc độ đô thị hóa nhanh cũng không tránh khỏi những khó khăn và thách thức trong việc giao lưu tiếp biến văn hóa. Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc

Ninh là một thiết chế văn hóa có vai trò quan trọng trong việc kết nối những chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước với người dân trên địa bàn thành phố. Bởi vậy, trung tâm cần nâng cao chất lượng quản lý để bắt kịp sự phát triển của thành phố trong thời kỳ mới.

Để đánh giá một cách toàn diện, sâu sắc, cụ thể về hoạt động quản lý văn hóa tại trung tâm cần có những nghiên cứu, đánh giá một cách khách quan thông qua cách quản lý các hoạt động văn hóa tại đây; so sánh, đối chiếu với các trung tâm văn hóa khác để thấy được ưu, nhược điểm, cơ hội và thách thức. Từ đó, đưa ra những giải pháp để nâng cao chất lượng quản lý cũng như hiệu quả của các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay. Bản thân là một cán bộ tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tôi quyết định lựa chọn đề tài: ***“Quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh”*** làm luận văn Thạc sĩ quản lý văn hóa, với mục đích góp một phần công sức trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý văn hóa tại cơ quan mình, đồng thời có thể làm tư liệu cho các sinh viên, học viên khóa sau tham khảo, ứng dụng trong những nghiên cứu khác có liên quan.

2. Lịch sử nghiên cứu

Mô hình thiết chế “Trung tâm văn hóa” (Nhà văn hóa) được xây dựng ở Việt Nam chưa được bao lâu so với lịch sử của các ngành khoa học và lĩnh vực nghiên cứu khác. Một số tác giả trong nước cũng đã bàn tới lý thuyết và thực tiễn về quản lý hoạt động trung tâm văn hóa trong bối cảnh và điều kiện nước ta. Đáng kể, là các tác giả cùng sách và tài liệu như: Nguyễn Văn Hy (1985) với *Mấy vấn đề về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở hiện nay* [23]; Trần Hữu Tòng (1997) với *Sổ tay công tác Văn hóa - Thông tin* [41]; Trần Văn Ánh (2002) với *Đại cương công tác Nhà văn hóa* [4]. Đặc biệt, giáo trình *Đại cương về khoa học quản lý* của tác giả Phan Văn Tú (1999) [42] đã trình

bày khá sâu sắc về các phương pháp quản lý nói chung và quản lý văn hóa nói riêng trong đó có các vấn đề về quản lý nhà văn hóa... Một số bài viết trên các tạp chí có tính tài liệu nghiệp vụ có đề cập tới một số khía cạnh của công tác quản lý hoạt động nhà văn hóa dưới dạng quan điểm hay hướng dẫn nghiệp vụ như: Lê Thị Bích Thuận (2017), *Vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa hiện nay* [39]; Bùi Quang Thanh (2016), *Quản lý văn hóa và văn hóa quản lý đối với lễ hội cổ truyền ở Việt Nam hiện nay* [33]...

Trong quá trình nghiên cứu tìm hiểu, tác giả đã tham khảo một số công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài “Quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh” như:

Nghiêm Nam Hùng (2012) với *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa thông tin quận Hà Đông thành phố Hà Nội* [21]. Đây là một trong số những luận văn tiêu biểu, được khá nhiều các tác giả sau này tham khảo. Luận văn không chỉ tập trung nghiên cứu TTVH thông tin quận Hà Đông, mà còn mở rộng phạm vi nghiên cứu hoạt động của một số TTVH thông tin khác thuộc một số quận trên địa bàn Hà Nội. Từ những đánh giá, so sánh khách quan, thực tế, tác giả không chỉ tìm ra những mặt mạnh và hạn chế của TTVH thông tin quận Hà Đông, mà còn học hỏi, tiếp thu được những cách thức quản lý hiệu quả của một số trung tâm khác. Nhờ đó, tác giả đã đưa ra những giải pháp thực tế và mang tính khả thi cao, góp phần đưa TTVH thông tin quận Hà Đông trở thành một điểm mạnh trong hệ thống TTVH thành phố Hà Nội.

Nguyễn Thế Song (2016) với đề tài: *Quản lý các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình* [31]. Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận và qua khảo sát thực tế công tác quản lý của các hoạt động văn hóa của TTVHTT huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, luận văn đã bước đầu nêu ra và góp phần tích cực vào phát triển sự nghiệp văn hóa của địa phương.

Bùi Thị Thu Phương (2016) với đề tài: *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa tỉnh Sơn La* [29]. Luận văn đã có cái nhìn toàn diện về công tác quản lý văn hóa tại Trung tâm Văn hóa tỉnh Sơn La bao gồm cả mặt mạnh và những hạn chế tồn đọng, từ đó đưa ra những giải pháp mang tính khả thi, phần nào khắc phục được những khó khăn mà Trung tâm Văn hóa tỉnh Sơn La đang gặp phải.

Các công trình trên đều là những nguồn tư liệu quý, khái quát được những vấn đề cơ bản liên quan đến công tác quản lý các hoạt động của các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho tác giả trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài luận văn của mình. Tuy nhiên, hệ thống TTVH mỗi nơi lại mang những đặc điểm riêng biệt. Để nghiên cứu cụ thể hơn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tác giả đã trực tiếp tìm hiểu, khảo sát, phỏng vấn. Từ đó, có cái nhìn toàn diện và khách quan nhất về công tác quản lý các hoạt động của trung tâm. Đây cũng là một đề tài mới, chưa có một đề tài nào đi trước đã nghiên cứu.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn đi sâu khảo sát các hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, để từ đó đề xuất một số giải pháp cụ thể, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý các hoạt động của trung tâm trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tìm hiểu những vấn đề lý luận về quản lý, đặc biệt là quản lý về hoạt động văn hóa. Từ đó, hệ thống hóa cơ sở lý luận và các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý các hoạt động của trung tâm văn hóa thể thao.

Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động quản lý của trung tâm. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là công tác quản lý của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về phạm vi không gian: Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh.

Về phạm vi thời gian: Để đánh giá chính xác thực trạng việc quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tác giả đã thu thập tài liệu về trung tâm từ năm 2010 đến nay. Từ đó, sẽ thể hiện rõ nhất những chuyển biến về cơ cấu tổ chức, cũng như công tác quản lý các hoạt động tại trung tâm.

5. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu chính được tác giả sử dụng trong luận văn:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp tư liệu: Trên cơ sở các tài liệu thu thập được, tác giả phân tích đánh giá và tổng hợp, sắp xếp lại theo một hệ thống đưa vào luận văn.

- Phương pháp khảo sát, điền dã (quan sát, thống kê, phỏng vấn): Tác giả tìm hiểu thực tế nhu cầu sinh hoạt văn hóa của cư dân trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Bản thân là cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh, tác giả có điều kiện quan sát thực tế thực trạng các hoạt động của trung tâm, đặc biệt trong công tác quản lý. Từ đó, có thể có những đánh giá sát thực tế nhất. Tác giả cũng phỏng vấn một vài cán bộ lãnh đạo của trung tâm để có cái nhìn khách quan nhất về công tác quản lý các hoạt động tại đây.

6. Đóng góp của luận văn

Luận văn góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về công tác quản lý của các trung tâm văn hóa thể thao trong điều kiện hiện nay. Các kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động của trung tâm và một số giải

pháp đề xuất trong luận văn sẽ là cơ sở cho việc đổi mới công tác quản lý tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh. Từ những giải pháp được đưa ra, luận văn sẽ góp phần nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Những kết quả luận văn đạt được, có thể làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, giảng dạy hoặc làm bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý các hoạt động văn hóa, nhất là ở cấp thành phố trực thuộc tỉnh. Luận văn cũng sẽ trở thành tài liệu tham khảo hữu ích cho sinh viên ngành Quản lý văn hóa ở các trường Đại học, Cao đẳng.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung chính của luận văn gồm:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa và tổng quan địa bàn nghiên cứu

Chương 2: Thực trạng công tác quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh.

Chương 3: Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA VÀ TỔNG QUAN ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

1.1. Các khái niệm

1.1.1. *Quản lý văn hóa*

Nguồn gốc phát triển loài người là lao động của cá nhân và lao động chung. C. Mác đã khẳng định:

Tất cả mọi lao động xã hội trực tiếp hay lao động chung nào tiến hành trên quy mô tương đối lớn, thì ít nhiều cũng cần đến một sự chỉ đạo để điều hòa những hoạt động cá nhân và thực hiện những chức năng chung phát sinh từ sự vận động của toàn bộ cơ chế sản xuất... Một người đốc tầu vĩ cầm tự mình điều khiển lấy mình, còn một dàn nhạc thì cần phải có nhạc trưởng [12].

Từ đó cho thấy, C. Mác đã đề cao vai trò của người đứng đầu, đó là người chỉ đạo mọi hoạt động của các cá nhân để tạo nên một tập thể chung. Lao động chung cần có tổ chức và thống nhất nhằm tạo ra sức mạnh để đạt được mục đích chung. Trong lịch sử phát triển loài người xuất hiện một dạng lao động mang tính đặc thù là tổ chức - điều khiển con người với các hoạt động theo những yêu cầu nhất định; dạng lao động đó được gọi là quản lý. Như vậy, quản lý là một hoạt động xã hội bắt nguồn từ tính chất cộng đồng dựa trên sự phân công và hợp tác để làm một công việc nhằm đạt được mục tiêu chung đề ra. Mặc dù, quản lý là một thuộc tính tất yếu gắn liền với xã hội nhưng chỉ khi xã hội phát triển đến một trình độ nhất định thì quản lý mới được tách ra thành một chức năng riêng của lao động xã hội; dần dần hình thành những tập thể, những tổ chức và cơ quan chuyên hoạt động quản lý - hệ thống quản lý (chủ thể quản lý). Theo Henry Fayol (1886 - 1925), ông là

người đầu tiên nghiên cứu, tiếp cận quản lý theo quy trình, cũng là người có tầm nhìn, có sự ảnh hưởng lớn từ thời cận hiện đại cho đến nay, ông đã định nghĩa về quản lý như sau: *“Lập kế hoạch, tổ chức, phân công điều khiển và kiểm soát các nỗ lực của cá nhân, bộ phận và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vật chất khác của tổ chức để đạt được mục tiêu đề ra”* [25, tr.18]. Còn Harol Koontz từng nhận định: *“Quản lý là một nghệ thuật nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra thông qua việc điều khiển, chỉ huy, phối hợp, hướng dẫn hoạt động của những người khác”* [19].

Ở nước ta thời gian gần đây, cũng đã xuất bản nhiều công trình nghiên cứu và giáo trình về Khoa học quản lý, trong đó đã giải thích rõ khái niệm quản lý. Trong Từ điển Giáo dục học đã định nghĩa quản lý như sau: *“Quản lý là hoạt động hay tác động có định hướng, có chủ định của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức”* [45]. Quản lý là sự tác động có tổ chức, có mục đích của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý nhằm đạt được những mục tiêu nhất định trong điều kiện biến đổi của môi trường và quy luật phát triển của xã hội. Hay như tác giả Nguyễn Minh Đạo nhận định: *“Quản lý là sự tác động chỉ huy, điều khiển, hướng dẫn các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người nhằm đạt tới mục tiêu đã đề ra”* [18]. Từ những quan niệm này cho thấy, quản lý là một hoạt động liên tục và cần thiết khi con người kết hợp với nhau trong tổ chức. Đó là quá trình tạo nên sức mạnh gắn liền các hoạt động của các cá nhân với nhau trong một tổ chức nhằm đạt được mục tiêu chung. Đối tượng chủ yếu và trực tiếp của quản lý là những mối quan hệ con người bên trong và bên ngoài tổ chức. Chủ thể tác động lên con người, thông qua đó mà tác động đến các yếu tố vật chất và phi vật chất khác như tài chính, cơ sở vật chất, công nghệ, thông tin, hệ thống... để tạo ra kết quả cuối cùng của toàn bộ hoạt động. Một nhà quản lý muốn quản lý tốt cần phải nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà

nước. Ngoài ra, người quản lý cần có cái nhìn tổng thể và khách quan, từ đó vận dụng khéo léo, linh hoạt những kinh nghiệm đã quan sát được, những tri thức đã được đúc kết.

Vậy quản lý văn hóa là gì? Theo PGS.TS Bùi Quang Thanh:

Khái niệm quản lý văn hóa trong xã hội hiện đại được hiểu là công việc của nhà nước, được thực hiện thông qua việc ban hành quy chế, chính sách, tổ chức triển khai, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa, đồng thời nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và cả nước [33].

Nhìn vào thực tiễn, không khó để nhận thấy, quản lý văn hóa còn được hiểu là sự tác động chủ quan bằng nhiều hình thức, phương pháp của chủ thể quản lý (các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, các cơ cấu dân sự, các cá nhân được trao quyền và trách nhiệm quản lý) đối với khách thể (mọi thành phần/thành tố tham gia và làm nên đời sống văn hóa) nhằm đạt được mục tiêu mong muốn (bảo đảm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, nâng cao vị thế quốc gia, cải thiện chất lượng sống của người dân...). Quản lý văn hóa là tác động có định hướng của hệ thống các cơ quan, tổ chức đến hoạt động văn hóa nhằm xây dựng một nền văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa, sản xuất những sản phẩm văn hóa, dịch vụ văn hóa đáp ứng nhu cầu của con người. Như vậy, quản lý văn hóa thực chất là quản lý phát triển văn hóa, lấy đời sống văn hóa, hoạt động văn hóa cùng với sự vận hành của giá trị văn hóa làm đối tượng quản lý, hướng đến mục tiêu cao nhất là xây dựng văn hóa, phát triển con người. Ngược lại, quản lý văn hóa yếu kém sẽ đưa đến những phức tạp cho việc quản lý phát triển xã hội nói chung. Vì thế, công tác định hướng quản lý văn hóa ngày càng phải được coi như một công việc có tầm quan trọng đặc biệt, lâu dài trong quá trình phát triển đất nước.

Trong quản lý văn hóa ở nước ta hiện nay, quản lý nhà nước về văn hóa là một bộ phận cơ bản, quan trọng, đóng vai trò định hướng, định chuẩn và có tác động cực kỳ quan trọng tới sự nghiệp phát triển văn hóa, xây dựng con người. Bởi, quản lý nhà nước về văn hóa là sự quản lý của nhà nước đối với toàn bộ nền văn hóa, toàn bộ hoạt động văn hóa của quốc gia thông qua quyền lực của nhà nước, thể hiện bằng hiến pháp, cơ chế, chính sách.... nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của nền văn hóa dân tộc. Trong các Văn kiện của Đảng đã chỉ rõ mọi hoạt động văn hóa đều phải nhằm vào việc xây dựng con người Việt Nam mới phát triển toàn diện. Như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX cũng đã khẳng định: *“Mọi hoạt động văn hóa nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình”*. Để thực hiện mục đích cao cả đó, mọi hoạt động văn hóa trong xã hội phải biết tận dụng, phát huy tất cả giá trị văn hóa. Vì vậy, đòi hỏi chủ thể quản lý phải có những chủ trương, chính sách, giải pháp hợp lý để thúc đẩy các hoạt động văn hóa phát triển đúng hướng và đạt hiệu quả tối đa mục đích đã đặt ra.

1.1.2. Thiết chế văn hóa

Có nhiều định nghĩa khác nhau về thiết chế văn hóa nhưng chính thống và đầy đủ nhất là định nghĩa được ghi trong Từ điển Bách khoa Việt Nam:

Thiết chế văn hóa là thuật ngữ được sử dụng rộng rãi trong ngành văn hóa Việt Nam từ những năm 70 thế kỷ XX. Thiết chế văn hóa là chỉnh thể văn hóa hội tụ đầy đủ các yếu tố: cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, nhân sự, quy chế hoạt động nguồn kinh phí [44].

Thiết chế (Institution) nghĩa là hệ thống những luật lệ, quy tắc biểu hiện giá trị, chuẩn mực để mọi người trong xã hội theo đó chấp hành. Hai từ thể chế và thiết chế về sau này có sự phân biệt nội dung phản ánh. Thể chế

giữ được nghĩa ban đầu còn thiết chế mang thêm những nghĩa mới hàm ý chỉ các mô hình tổ chức xã hội có kết cấu chặt chẽ. Thiết chế văn hóa là một tổ chức xã hội ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của con người, bao gồm một số thành tố cơ bản có liên kết với nhau chặt chẽ. Hệ thống thiết chế văn hóa ở nước ta gồm một số loại hình chủ yếu là: Hệ thống nhà văn hóa, hệ thống nhà triển lãm văn hóa nghệ thuật, hệ thống thư viện, hệ thống bảo tàng, hệ thống rạp chiếu phim, hệ thống nhà hát, hệ thống điểm bưu điện – văn hóa xã. Thiết chế văn hóa là những công trình thuộc kết cấu hạ tầng xã hội được sử dụng cho các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa – thể thao, nhằm phục vụ nhu cầu nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, đảm bảo các tiêu chuẩn như: cơ sở vật chất kỹ thuật, có tổ chức bộ máy, có hoạt động theo chức năng, có sự tham gia sinh hoạt của quần chúng nhân dân. Cơ sở vật chất là yếu tố dễ thấy nhất trong hệ thống thiết chế văn hóa và nó cũng có mối liên hệ biện chứng với những yếu tố phi vật thể. Yếu tố cơ sở vật chất trong hệ thống thiết chế văn hóa, ngoài điện, đường, trường, trạm, còn có hệ thống cơ sở văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý bao gồm nhà văn hóa – khu thể thao ở thôn và tương đương, trung tâm văn hóa thể thao ở xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thành phố, tỉnh. Những cơ sở vật chất trên đây phải đi liền với trang thiết bị, tổ chức bộ máy, số lượng và trình độ cán bộ. Có như vậy thì hệ thống thiết chế văn hóa mới phát huy hết vai trò quan trọng của mình.

1.1.3. Trung tâm văn hóa thể thao

Thuật ngữ Nhà văn hóa có thể hiểu như sau: “*Nhà văn hóa là những thiết chế trung tâm của lĩnh vực công tác văn hóa quần chúng, là nơi diễn ra tổng hợp mọi loại hoạt động văn hóa quần chúng, tùy theo chu kỳ thời gian và theo nhu cầu sở thích văn hóa, nghệ thuật, thể thao, vui chơi giải trí của quần chúng trên từng địa bàn*” [30, tr.55-59]. Nhà văn hóa như một tên gọi chung,

đại diện cho lĩnh vực hoạt động văn hóa mang tính quần chúng, trực tiếp quần chúng. Từ những năm 1960 - 1993, TTVH TT được quan niệm là một thiết chế thuộc công tác văn hóa quần chúng nên được định danh là NVH. Tuy nhiên sau năm 1993, sau khi kiểm nghiệm một vài mô hình TTVH TT, Bộ VH TT đã ra văn bản về việc thành lập các TTVH TT với quan niệm, công tác NVH là một bộ phận của công tác VH TT cơ sở. Từ đây, các NVH quận huyện bắt đầu phân hóa tên gọi. Có nơi xây mới sẽ gọi theo tên mới, có nơi chuyển đổi thiết chế cũ thành tên mới, có nơi không thay đổi dẫn tới sự khác nhau hiện nay. Không có quy định chuẩn về tiêu chuẩn mặt bằng và thiết bị cho các NVH khiến các NVH có thể được hiểu là thiết chế lớn hơn hoặc nhỏ hơn TTVH TT, do vậy phần lớn các TTVH TT cấp quận huyện hiện nay được định danh theo hướng là một thiết chế không trùng với NVH. TTVH TT như một tên gọi chung, đại diện cho lĩnh vực hoạt động văn hóa mang tính quần chúng, trực tiếp quần chúng.

Tên gọi trung tâm văn hóa thể thao có thể và đã được biến thể thành nhiều dạng danh xưng khác nhau như: Nhà văn hóa, câu lạc bộ, trung tâm văn hóa, trung tâm văn hóa thông tin thể thao, trung tâm thể thao... Hiểu đơn giản, trung tâm (center) là một địa điểm chính, một điểm tập trung các sinh hoạt văn hóa, vui chơi giải trí, mọi người giao lưu tiếp xúc với nhau vì một nhu cầu sở thích nào đó. Nhưng trong trường hợp là một loại của thiết chế Nhà văn hóa, từ “trung tâm” thường được hiểu là lớn hơn “Nhà”. Trung tâm có nội dung hoạt động lớn hơn, bao gồm nhiều ngành, có cả hoạt động trong nhà và ngoài trời. Chẳng hạn, coi Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Văn hóa - Du lịch... lớn hơn các Nhà văn hóa truyền thống vốn có ở nước ta trước đây. Dù đặt nhiều tên gọi khác nhau, và dù mỗi mô hình đó đều có nội dung, phương pháp hoạt động chuyên môn khác nhau nhưng chúng vẫn cùng nằm chung phạm trù của lĩnh vực công tác

văn hóa quần chúng, văn hóa - giáo dục cộng đồng. Trong điều kiện xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay, tất cả các mô hình thiết chế văn hóa quần chúng đó (không riêng TTVHTT) đều có thể mang chung một định nghĩa: *“Là những cơ quan giáo dục xã hội chủ nghĩa ngoài nhà trường và tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí”* (Bộ VHTT, 2003, tr. 12). Nó sử dụng một hệ thống những biện pháp tổ chức, hướng dẫn và dịch vụ, để đáp ứng nhu cầu hoạt động trong thời gian rỗi (giải trí, học tập và sáng tạo văn hóa phong phú, lành mạnh, khỏe khoắn) cho quần chúng, trên cơ sở đó mà nhằm bồi dưỡng, nâng cao, hoàn thiện nhân cách con người cả về đức, trí, thể, mỹ và năng lực hành động thực tế. Như vậy, theo tác giả nhận định, trung tâm văn hóa thể thao là một thiết chế văn hóa tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí bao gồm các hoạt động văn hóa và thể thao.

Hiện nay, ở nước ta chỉ xây dựng NVH ở xã, phường, còn ở huyện, tỉnh thì xây dựng TTVH, TTVHTT... Theo quy định của Chính phủ thì ở cấp tỉnh xây dựng mô hình TTVH; ở cấp quận, huyện thì lựa chọn xây dựng theo ba mô hình: TTVHTT, trung tâm thể thao hoặc trung tâm văn hóa thông tin; ở cấp xã, phường thì xây dựng NVH. Cụ thể như: Theo Thông tư số 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28/08/2009 của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTVH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương [9]. Thông tư số 01 - BVHTT&DL ngày 26/02/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy chế tổ chức các hoạt động văn hóa của tổ chức hoạt động văn hóa sự nghiệp, hoạt động văn hóa trong lĩnh vực VHTT&DL quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc TW [11]. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tổ chức sự nghiệp). Quy chế này áp dụng đối với

Trung tâm Văn hóa, Trung tâm TDTT, TTVHTT quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Về tên gọi được quy định chung là Trung tâm ... + tên quận, huyện, thị xã, thành phố. Đây là tổ chức sự nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Các tổ chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Tổ hành chính - tổng hợp thực hiện nhiệm vụ về hành chính - quản trị, tổng hợp; xây dựng kế hoạch, tài chính, kế toán; khai thác, tổ chức các dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở phát huy hiệu quả năng lực cán bộ, công tác viên và cơ sở vật chất của tổ chức sự nghiệp. Tổ văn hóa - văn nghệ thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa - văn nghệ cho cơ sở. Tổ thể dục - thể thao thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục - thể thao, hướng dẫn phong trào thể dục-thể thao cho cơ sở. Đội tuyên truyền lưu động thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tại chỗ và lưu động về tuyên truyền cổ động, triển lãm; phục vụ các nhiệm vụ chính trị đột xuất, cấp bách, các phong trào, cuộc vận động lớn tại địa phương. Biên chế của tổ chức sự nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo định mức biên chế sự nghiệp, căn cứ chức danh và tiêu chuẩn ngạch viên chức chuyên môn.

Thông tư số 11 - Bộ VHTTDL ngày 22/12/2010 về Quy định tiêu chí TTVHTT quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh. Về tên gọi được quy định chung là Trung tâm Văn hóa - Thể thao [10]. Diện tích đất được quy hoạch (không kể diện tích của các công trình thể dục thể thao trong nhà và ngoài trời) được áp dụng cho từng vùng miền: Đối với đô thị, đồng bằng diện tích tối thiểu là 5000m²; đối với miền núi, hải đảo diện tích tối thiểu 2500m². Về quy mô xây dựng: Hội trường tối thiểu 350 chỗ ngồi; phòng làm việc lãnh đạo tối thiểu 10 m²; diện tích phòng bộ phận chuyên môn từ 20 – 60 m² (tùy mục

đích sử dụng); công trình thể dục thể thao có ít nhất hai trong số các công trình gồm sân vận động, bể bơi, nhà tập luyện thể thao; Công trình phụ trợ như sân khấu phục vụ tập luyện và biểu diễn nghệ thuật trong nhà tối thiểu 12m x 8m, khu triển lãm, biểu diễn ngoài trời tối thiểu 500m², khu dịch vụ, vui chơi giải trí, vườn hoa tối thiểu 800m². Về trang thiết bị: Hội trường đa năng phải có đủ bàn ghế tối thiểu cho 350 chỗ ngồi, trang bị âm thanh ánh sáng đủ công suất phục vụ tối thiểu 350 người, đạo cụ trang phục đáp ứng tốt yêu cầu tập luyện và biểu diễn; Dụng cụ tập luyện và thi đấu thể dục thể thao cần đảm bảo theo công trình thể dục thể thao; Phương tiện vận chuyển được trang bị xe ô tô chuyên dùng. Về tổ chức biên chế, lãnh đạo trung tâm gồm 01 giám đốc và không quá 02 phó giám đốc, bộ phận nghiệp vụ có 04 bộ phận là hành chính – tổng hợp, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, đội tuyên truyền lưu động. Biên chế thực hiện theo khoản 3, Điều 4 của Thông tư 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đối với trình độ cán bộ, cán bộ quản lý phải có bằng Đại học hoặc sau Đại học chuyên ngành Văn hóa, Thể dục thể thao, từ Trung cấp lý luận chính trị trở lên và có thâm niên công tác 03 năm trở lên; cán bộ chuyên môn nghiệp vụ phải được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về Văn hóa; Thể dục thể thao (80% có trình độ Đại học 20% có trình độ Cao đẳng, Trung cấp). Các TTVHTT phải hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ. Số chương trình hoạt động tại chỗ tối thiểu 20 chương trình trong một năm. Số chương trình hoạt động lưu động tối thiểu 10 chương trình trong một năm. Số buổi hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động tối thiểu 100 buổi trong một năm, số chương trình hoạt động phối hợp, liên kết tối thiểu 06 chương trình trong một năm. Số lớp năng khiếu, ngành nghề chuyên môn được tổ chức trong năm tối thiểu 12 lớp năng khiếu trong một năm. Tối thiểu có 06 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội chợ triển lãm tổ chức trong năm. Số cuộc thi đấu thể thao trong năm tối thiểu 08 cuộc; Các hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ

cho các TTVHTT cơ sở trong địa bàn như tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về Văn hóa - Thể thao cho cơ sở tối thiểu 06 lớp một năm và ấn hành tài liệu nghiệp vụ tối thiểu 12 loại tài liệu với 1.800 bản trong một năm. Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí phục vụ trẻ em đạt 30% thời gian hoạt động của trung tâm. Tổng số lượt người đến tham gia, sinh hoạt tại trung tâm tối thiểu 10.000 lượt người/năm. Kinh phí chi theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp do UBND cấp huyện cấp từ ngân sách địa phương hàng năm cho sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch (thực hiện theo Điều 6 của Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Ở mỗi mục đều có quy định rõ tiêu chí cụ thể và thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2011. Thông tư số 01 - BVHTT&DL ngày 26/02/2010 Bộ VHTT&DL đi kèm bộ quy chế cụ thể với chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của một TTVHTT huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. Còn Thông tư số 11 ngày 22/12/2010 Bộ VHTT&DL chỉ bổ sung thêm tiêu chí cơ sở vật chất và trình độ chuyên môn cán bộ.

Quyết định số 271/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đến năm 2010 [13]. Đối tượng của quy hoạch là các Trung tâm văn hóa – Thông tin hoặc Nhà Văn hóa trung tâm, Trung tâm Thông tin - Triễn lãm cấp tỉnh; Trung tâm văn hóa, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện; Nhà Văn hóa cấp xã, Nhà Văn hóa thôn, làng, ấp, bản; Cung Văn hoá, Nhà Văn hóa thuộc các Bộ, ngành, lực lượng vũ trang. Hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở là một bộ phận rất quan trọng trong hệ thống thiết chế văn hóa thông tin của cả nước, là công cụ tuyên truyền, vận động sắc bén, sâu rộng tại cơ sở của Đảng, Nhà nước, đồng thời là nơi hưởng thụ, sáng tạo và bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam. Việc củng cố, xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở phải đồng bộ; các nhà

văn hóa phải bền, đẹp, có kiến trúc phù hợp với từng địa phương và được xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phải đi đôi với tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ và đổi mới cơ chế quản lý, đảm bảo nội dung hoạt động phong phú, đa dạng, có hiệu quả theo đúng định hướng của Nhà nước. Nhà nước tạo điều kiện để thực hiện xã hội hóa đối với việc xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở. Các thiết chế do Nhà nước trực tiếp quản lý phải được tăng cường đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thực hiện chế độ tự chủ tài chính để thực hiện tốt chức năng hướng dẫn, chỉ đạo. Mục tiêu tổng quát của Quy hoạch là xây dựng và phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở, khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân ở các vùng, miền, khu vực trong cả nước. Tạo sự phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa thông tin qua việc tổ chức hoạt động, nâng cao chất lượng đời sống văn hoá ở cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, tạo điều kiện để nhân dân tham gia vào thực hiện mục tiêu *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Phát huy hiệu quả của sự nghiệp văn hoá thông tin cơ sở trong việc xây dựng con người mới có tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, có ý thức đấu tranh chống tư tưởng và hành động phản văn hóa dân tộc.

Trong nhiều năm qua, hệ thống các NVH, TTVHTT trong cả nước đã được chú trọng đầu tư. Cơ sở vật chất ngày càng đầy đủ, đồng bộ. Phong trào xây dựng các NVH, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa thể thao cơ sở ngày càng được tiến hành rộng khắp. Điều này cho thấy, các thiết chế văn hóa này đang từng bước đáp ứng được những nhu cầu ngày một cao của người dân trong thời kỳ bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay.

1.2. Khái quát về Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh

1.2.1. Tổng quan về thành phố Bắc Ninh

Vùng đất Kinh Bắc - Bắc Ninh được biết đến là nơi có bề dày truyền thống, lịch sử cách mạng và văn hiến, có nhiều di sản văn hóa nổi tiếng, đặc biệt Quan họ Bắc Ninh được UNESCO công nhận là di sản phi vật thể đại diện của nhân loại. Ngay sau khi Dân ca Quan họ Bắc Ninh được UNESCO công nhận là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tổ chức Festival Bắc Ninh năm 2010. Tại chương trình khai mạc Festival, Bắc Ninh trọng thể tổ chức đón Bằng công nhận dân ca Quan họ Bắc Ninh là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại. Chương trình nghệ thuật *Văn hiến Bắc Ninh - Hội tụ và tỏa sáng* được dàn dựng công phu, hoành tráng với sự tham gia của hơn 3000 nghệ nhân, nghệ sĩ, diễn viên, học sinh, sinh viên và các liên anh, liên chị Quan họ. Chương trình được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV1, VTV4 Đài Truyền hình Việt Nam và đã thu hút hơn 10 vạn khán giả đến trực tiếp xem chương trình [52]. Các năm tiếp theo: 2011, 2012 và 2013, Bắc Ninh tiếp tục tổ chức các Chương trình nghệ thuật *Về miền Quan họ*; năm 2014 tổ chức Chương trình khai mạc Festival, với chủ đề *Hào khí Kinh Bắc - Bắc Ninh*. Dựa trên chất liệu chủ đạo Dân ca Quan họ Bắc Ninh, các chương trình nghệ thuật đã chuyển tải thông tin về vùng đất, lịch sử, văn hóa, con người Bắc Ninh trong quá khứ, hiện tại và tương lai; đồng thời quảng bá, giới thiệu văn hoá Quan họ và dân ca Quan họ Bắc Ninh với bạn bè trong nước và quốc tế. Cùng với đó, ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh đã xây dựng và đưa website (trang mạng) *Dân ca Quan họ Bắc Ninh* vào hoạt động. Đây là một kênh thông tin để tuyên truyền, quảng bá về dân ca Quan họ Bắc Ninh giúp mọi người cập nhật, khai thác, tìm hiểu sâu hơn về văn hoá Quan họ, dân ca Quan họ Bắc Ninh, về truyền thống lịch sử văn hiến của quê hương. Mặt khác,

Sở đã phối hợp với Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh tổ chức sản xuất và phát sóng định kỳ hàng tháng chương trình thi giọng hát hay dân ca Quan họ *Đậm đà khúc hát dân ca*. Tổ chức đưa các nghệ sĩ Nhà hát dân ca Quan họ Bắc Ninh, nghệ nhân dân ca Quan họ Bắc Ninh tham gia các chương trình Festival, giao lưu, giới thiệu và quảng bá Dân ca Quan họ Bắc Ninh ở các tỉnh, thành phố trong cả nước; giới thiệu quảng bá dân ca Quan họ Bắc Ninh ở nhiều quốc gia như: Lào, Hàn Quốc, Trung Quốc, Cộng hoà Séc, Pháp... Thực hiện các nội dung cam kết với UNESCO về bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể của nhân loại, tỉnh Bắc Ninh đã có nhiều động thái tích cực trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hoá phi vật thể. Đặc biệt, thực hiện Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản văn hoá dân ca Quan họ Bắc Ninh giai đoạn 1 (2010 - 2012), Bắc Ninh đã đầu tư gần 37 tỷ đồng, trong đó Trung ương hỗ trợ 13,5 tỷ đồng cho công tác bảo tồn dân ca Quan họ Bắc Ninh [52]. Chính vì vậy, Di sản dân ca Quan họ Bắc Ninh được lan tỏa không còn chỉ ở 44 làng quan họ gốc mà đã mở rộng ra 329 làng Quan họ thực hành với hơn 8.000 người tham gia. Nhiều CLB Quan họ được thành lập và hoạt động có hiệu quả.

Hàng năm, diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của tỉnh và thành phố, thu hút một lượng lớn người dân ở các địa phương khác đến tham gia. Thành phố Bắc Ninh hiện có hơn 192 di tích, trong đó có 88 di tích được công nhận là di tích lịch sử văn hóa (41 di tích cấp quốc gia, 47 di tích cấp tỉnh) bình quân hàng năm có đến 57 lễ hội tổ chức [52]. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền từ thành phố đến cơ sở quan tâm chỉ đạo. Trong đó chú trọng vào một số lễ hội lớn thu hút đông người, có tầm ảnh hưởng tới cộng đồng dân cư và nhiều nét văn hóa đặc sắc như lễ hội khu Ném Thượng (phường Khắc Niệm), lễ hội làng Viêm Xá (xã Hòa Long), lễ hội Đền Bà Chúa Kho (phường Vũ Ninh). Nhìn chung các lễ hội tổ chức chấp hành nghiêm chỉnh theo quy định của Nhà nước, các hoạt động trong lễ hội

đảm bảo tiết kiệm, trang trọng và văn minh, cơ bản khắc phục được những tồn tại; xử lý nhiều đối tượng lang thang, ăn xin ăn mày. Công tác xã hội hóa được phát huy, nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, TDTT, các trò chơi dân gian được tổ chức tại lễ hội. Với quyết tâm cao trong công tác quản lý Nhà nước về di tích và lễ hội nên đến nay lễ hội trên địa bàn thành phố Bắc Ninh thật sự đã có những chuyển biến căn bản trong công tác tổ chức và quản lý lễ hội, đáp ứng nhu cầu không thể thiếu trong sinh hoạt đời sống của nhân dân.

Sau khi được nâng cấp lên đô thị loại II, thành phố Bắc Ninh đã không ngừng phát triển và đạt được nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên hiện nay văn hóa Bắc Ninh đang chịu tác động mạnh của kinh tế thị trường. Vừa là trung tâm hành chính, vừa là trung tâm kinh tế của tỉnh, thành phố Bắc Ninh thu hút người dân ở mọi thành phần kinh tế về sinh sống. Cơ hội tăng cao thu nhập từ các ngành công nghiệp và dịch vụ đã tạo khoảng cách ngày một rõ rệt so với sản xuất nông nghiệp. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp hiện là hướng đi trọng tâm đưa kinh tế thành phố Bắc Ninh phát triển nhanh, mạnh và vững chắc. Từ những chủ trương và định hướng đúng đắn, thời gian qua bằng sự tập trung lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố Bắc Ninh và trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước trong xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển CN-TTCN; thực hiện các cơ chế, chính sách, cải tiến thủ tục hành chính, khuyến khích đầu tư, ưu đãi sau đầu tư, nhờ đó sản xuất CN-TTCN của thành phố Bắc Ninh có những bước phát triển đáng ghi nhận. Thành phố Bắc Ninh đẩy mạnh thu hút đầu tư, xây dựng và phát triển các khu công nghiệp lớn như: KCN Quế Võ (650 ha), KCN Hạp Lĩnh - Nam Sơn (300ha) và 05 cụm công nghiệp làng nghề, thu hút gần 2.000 doanh nghiệp và hàng trăm cơ sở, hợp tác xã sản xuất công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp đang hoạt động hiệu quả [51]. Công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị- nông thôn được triển khai tích

cực, bộ mặt đô thị ngày càng được đổi mới, nhiều tuyến đường giao thông kết nối nội ngoại thành, các tuyến đường trung tâm được xây dựng mới và nâng cấp; nhiều dự án khu đô thị với quy mô lớn được đầu tư và đưa vào sử dụng như: Vũ Ninh - Kinh Bắc, Hòa Long - Kinh Bắc, Hồ Ngọc Lâm III; Khu đô thị mới đường Lê Thái Tổ (khu HUD); Khu đô thị mới Bắc đường Kinh Dương Vương (phường Vũ Ninh); Khu đô thị mới Nam Võ Cường (phường Võ Cường)... Theo đánh giá của các ngành chức năng, mặc dù đứng trước hoàn cảnh khó khăn, thách thức nhưng với nền tảng kinh tế - xã hội cơ bản vững chắc, cùng với nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, nỗ lực quyết liệt của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thành phố, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố Bắc Ninh trong năm 2016 đã đạt được những kết quả tích cực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt trên 11,87%, vượt 0,87% so với kế hoạch. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước tính tăng 13,1% so với năm 2015; giá trị sản xuất CN-TTCN tăng 15,4% so với năm 2015. Thu ngân sách địa phương đạt khoảng 1.444,8 tỷ đồng, tăng 19,8% so với năm 2015. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 2,22%, giải quyết việc làm cho hơn 5.315 lao động [2].

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp dựa trên nền tảng cải thiện môi trường kinh doanh, cơ chế chính sách hỗ trợ, tạo bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực, giải quyết kiến nghị, bảo vệ doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo nhằm phát triển mọi loại hình doanh nghiệp trên địa bàn, nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với các hiệp định thương mại và đầu tư thế hệ mới, phát huy vai trò động lực của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế. Điểm nổi bật phải kể đến là hoạt động thương mại-dịch vụ, trong thời gian qua mặc dù lượng hàng hóa cung ứng ra thị trường khá đa dạng và phong phú song chỉ số giá (CPI) của tỉnh nói chung và thành phố Bắc Ninh nói riêng khá ổn định và

có mức tăng trưởng thấp. Điều đó cho thấy, các doanh nghiệp đã chú trọng hơn tới hiệu quả đầu tư và nguồn tiền Nhà nước kích thích kinh tế cũng đã được sử dụng khá hiệu quả trong các dự án vì vậy hàng loạt các siêu thị hiện đại đã được kinh tế thành phố hấp thụ như: Siêu thị Trần Anh, siêu thị Đabaco, siêu thị Mediamart, siêu thị FPT, siêu thị Viễn Thông A... Công tác an sinh xã hội được quan tâm chú trọng, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm còn 10%, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,22% [52]. Hàng năm, giải quyết việc làm cho trên 5000 lao động. Sự nghiệp giáo dục-đào tạo của thành phố Bắc Ninh phát triển toàn diện, ổn định và luôn dẫn đầu phong trào giáo dục-đào tạo toàn tỉnh.

Công tác xây dựng nếp sống văn hóa ở thành phố Bắc Ninh trong những năm qua luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện. Ban chỉ đạo phong trào các cấp từ thành phố đến cơ sở đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của mọi người trong việc xây dựng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; tích cực chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đặc biệt quan tâm đến vấn đề nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong phong trào. Phong trào đã góp phần thúc đẩy phát triển toàn diện trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội của thành phố. Công tác quản lý đô thị đi vào nề nếp, kết cấu kinh tế hạ tầng được tập trung đầu tư xây dựng, đô thị được chỉnh trang. Chương trình chăm lo sức khoẻ cộng đồng, người cao tuổi, các đối tượng chính sách, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ chăm sóc bà mẹ trẻ em được thực hiện tốt. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. Hệ thống chính trị ở cơ sở được xây dựng và củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, nhân dân làm chủ, chính quyền điều hành, mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân được tăng cường và ngày càng gắn bó, khối đại đoàn kết được củng cố, quy chế dân chủ ở cơ sở được tổ chức thực hiện tốt. Công tác quốc phòng

thường xuyên được tăng cường và củng cố. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững. Các cấp ủy, chính quyền vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc các cấp và các ngành tổ chức như: Tinh thần đoàn kết tương thân, tương ái; giúp nhau phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo; xây dựng nếp sống văn minh đô thị, môi trường văn hóa lành mạnh, xóa bỏ hủ tục lạc hậu...

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ thành phố căn cứ chương trình của Ủy ban MTTQ tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, triển khai tới Ủy ban MTTQ các xã, phường để thực hiện theo tình hình thực tế của địa phương; kịp thời đề xuất với cấp ủy và phối hợp với chính quyền cùng cấp có các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo cuộc vận động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên ban vận động và đơn đốc thực hiện, tập trung chỉ đạo Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. 100% khu dân cư của thành phố đều tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó cả 114/114 khu đạt tiêu chí cả phần lễ và phần hội. Qua bình xét năm 2016, toàn thành phố có 39.806 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, bằng 92,5%; 100/114 làng, khu phố đạt danh hiệu văn hóa; 15/19 phường, xã đạt danh hiệu Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, Phường đạt chuẩn văn minh đô thị; 180 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa [52].

Thành ủy, UBND thành phố tập trung lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh tốc độ phát triển thương mại, dịch vụ gắn với phục vụ sản xuất tại các khu, cụm công nghiệp, thực hiện tốt công tác chỉnh trang đô thị. Lĩnh vực văn hóa xã hội được đẩy mạnh theo hướng xã hội hóa và chuẩn hóa, chất lượng giáo dục toàn diện ở mức cao, giữ vững là đơn vị trong top đầu của tỉnh; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đào tạo

nghề, giải quyết việc làm cho người lao động được quan tâm, chính sách an sinh xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; số tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh đạt trên 85%, 05 năm liền Đảng bộ thành phố đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Thành phố có 14 tập thể, 07 cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất, Nhì, Ba. Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc cho 02 đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua; tặng 14 Bằng khen cho 06 tập thể, 08 cá nhân đạt thành tích tiêu biểu. Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc cho 12 đơn vị, danh hiệu *Tập thể lao động xuất sắc* cho 83 tập thể, danh hiệu *Chiến sỹ thi đua cơ sở* cho 09 cá nhân... [51].

Công tác xã hội hóa về hoạt động TDTT ngày càng phát triển, nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tích cực đầu tư xây dựng các công trình TDTT hiện đại. Hiện trên địa bàn thành phố có khoảng 2 nhà thi đấu, 6 bể bơi, 30 sân quần vợt, 10 sân bóng đá mini thảm cỏ nhân tạo, 14 cơ sở tư nhân mở phòng tập thể dục thể hình có trang bị đầy đủ máy móc, dụng cụ thể thao. Đặc biệt, thành phố còn triển khai lắp đặt nhiều thiết bị luyện tập TDTT tại hơn 43 vườn hoa, công viên, các khu vui chơi giải trí công cộng, phục vụ nhu cầu luyện tập của nhân dân. Nhờ nguồn vốn xã hội hóa, thành phố cũng đưa vào hoạt động hai khu vui chơi giải trí dành cho thiếu nhi tại công viên Nguyễn Văn Cừ và công viên Hoàng Quốc Việt... Thực tế cho thấy, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn thành phố đã và đang phát huy một cách tích cực vai trò trong xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, nhất là trong công tác tuyên truyền cổ động trực quan. Mặc dù vậy, phần lớn thiết chế văn hóa, thể thao hiện có của thành phố được xây dựng từ nhiều năm trước đến nay đã lạc hậu, chưa đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ VH&TT&DL. Việc đầu tư cơ sở vật

chất, trang thiết bị cho thiết chế văn hóa, thể thao chưa đồng bộ. Sân chơi, bãi tập TDTT cho người dân, nhất là thanh, thiếu niên, nhi đồng còn thiếu... Để tiếp tục đáp ứng nhu cầu thực tiễn của người dân, thời gian tới, thành phố tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của thiết chế văn hóa trong đời sống xã hội. Trong đó, tăng cường công tác xã hội hóa về phát triển các thiết chế, khu vui chơi giải trí cơ sở; tranh thủ nguồn lực, xây dựng cơ chế chính sách thu hút các nhà đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao cho công nhân ở các khu công nghiệp. Thành phố còn tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch quỹ đất cho các thiết chế như: TTVHTT xã, phường, sân vận động, vườn hoa, công viên, nhà thiếu nhi; tiếp tục rà soát lại các thiết chế văn hóa thôn, khu phố có quy mô nhỏ, chưa đạt chuẩn để có kế hoạch hoán đổi, đầu tư xây dựng địa điểm mới, bảo đảm chuẩn theo tiêu chí, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa và rèn luyện sức khỏe của nhân dân. Đến năm 2020, phấn đấu 100% xã, phường có TTVHTT cấp xã và 100% thôn, khu phố có nhà văn hóa. Một nhiệm vụ quan trọng khác cũng được thành phố chú trọng là tiếp tục lắp đặt các thiết bị thể thao tại vườn hoa, công viên của xã, phường, quy hoạch nhà thiếu nhi thành phố và đầu tư các thiết bị vui chơi cho trẻ em.

Song song với việc quan tâm đầu tư về số lượng và quy mô các công trình, thành phố còn có nhiều chính sách nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của thiết chế như: Khuyến khích phát triển các CLB để đẩy mạnh phong trào văn hóa, thể thao quần chúng; tăng cường giám sát, kiểm tra việc sử dụng, phát huy tính chủ động, tích cực của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng đối với việc bảo quản, gìn giữ các thiết chế văn hóa, thể thao. Thành phố Bắc Ninh hiện có 3 CLB văn nghệ, 157 CLB Quan họ - đội văn nghệ quần chúng; 8 CLB thể thao cấp thành phố và 209 CLB thể thao cấp cơ sở, thu hút hơn 10 nghìn hội viên tham gia. Tỷ lệ người thường xuyên luyện tập TDTT của thành phố đạt 41% và gia đình thể thao đạt 29,7% [50]. Bên cạnh đó, tiếp

tục đổi mới công tác quản lý, đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động, tăng tính hấp dẫn của các thiết chế. Hàng năm, TTVHTT thành phố đều đặn tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật phục vụ nhân dân như: Canh hát Quan họ đêm Rằm, chương trình biểu diễn nghệ thuật chèo, cải lương, kịch nói; liên hoan tiếng hát cán bộ, chiến sỹ, người lao động; liên hoan tiếng hát người cao tuổi, khiêu vũ thể thao... Với sự quan tâm chỉ đạo sát sao cùng quyết tâm của các cấp, ngành, hệ thống thiết chế văn hóa-thể thao trên địa bàn thành phố Bắc Ninh ngày càng hoàn thiện, bảo đảm tiêu chuẩn, đáp ứng cao nhất nhu cầu vui chơi, giải trí, luyện tập TDTT và thưởng thức văn hóa nghệ thuật của đông đảo tầng lớp nhân dân.

1.2.2. Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh

1.2.2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh

Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh được đặt tại Số 217 - Đường Ngô Gia Tự - Phường Suối Hoa - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh. Về cơ quan quản lý nhà nước, UBND thành phố Bắc Ninh có 16 phòng ban bao gồm: Văn phòng HĐND-UBND thành phố + Bộ phận một cửa liên thông, Phòng Nội vụ, Phòng Kinh Tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động Thương binh và xã hội, Phòng Thanh tra thành phố và Phòng Y tế. Về đơn vị sự nghiệp, có 8 đơn vị trực thuộc UBND thành phố là: Đài phát thanh thành phố, Trung tâm Văn hóa thể thao thành phố, Ban Quản lý dự án xây dựng, Trạm Khuyến nông, Đội quản lý trật tự đô thị, Hội đồng y - Hội chữ thập đỏ, Hội người mù, Hội người cao tuổi. Tổ chức và hoạt động của UBND thành phố Bắc Ninh: Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân đã được quy định rõ tại Mục 4, Chương IV (từ Điều 119 đến Điều 127) Luật Tổ chức HĐND và UBND (đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003).

Trong lĩnh vực văn hoá, nhiệm vụ của UBND thành phố là trình UBND cấp tỉnh: Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 (năm) năm và hàng năm; đề án, dự án, chương trình phát triển văn hoá, thể dục, thể thao; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; phân cấp quản lý và xã hội hoá trong lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao ở địa phương; Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở VH TT & DL; Trưởng, Phó Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc UBND cấp huyện sau khi phối hợp và thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông; Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các Hội đồng chuyên ngành về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Hướng dẫn các thư viện ở địa phương xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy hoạch thiết chế văn hoá cơ sở ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hoá cơ sở ở địa phương trên cơ sở quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Hướng dẫn tổ chức các lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình, làng, cơ quan, đơn vị văn hoá tại địa phương. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào *Toàn*

dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá* cấp tỉnh. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và quy hoạch hệ thống cổ động trực quan tại địa phương. Tổ chức hội thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội tại địa phương. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng và các hoạt động văn hoá khác tại địa phương. Hướng dẫn, kiểm tra việc trang trí, sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

1.2.2.2. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phòng Văn hoá và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Bắc Ninh có chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về: văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, báo chí, xuất bản, bưu chính và chuyển phát, viễn thông và internet, công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin, phát thanh trên địa bàn thành phố. Phòng Văn hóa và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

Nhiệm vụ và quyền hạn chung đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng quản lý: Trình UBND thành phố dự thảo quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm; đề án, chương trình phát triển văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông trên địa bàn thành phố; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính, xã hội hoá trong các lĩnh vực quản lý nhà nước

được giao. Trình Chủ tịch UBND thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thành phố. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về lĩnh vực quản lý nhà nước được giao. Giúp UBND thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo quy định của pháp luật. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND thành phố và Sở quản lý ngành, lĩnh vực. Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố.

Nhiệm vụ và quyền hạn riêng đối với lĩnh vực văn hoá: Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn thành phố thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*; xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, khu phố văn hoá, đơn vị văn hoá trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của TTVHTT thành phố và các Trung tâm văn hoá, thể thao, các thiết chế văn hoá thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hoá, thể dục, thể

thao, du lịch, điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao đối với các chức danh chuyên môn thuộc UBND xã, phường. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND thành phố giao hoặc theo quy định của pháp luật.

1.2.3. Lịch sử hình thành và phát triển của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh

Cùng với sự phát triển của thành phố Bắc Ninh, các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn cũng ngày càng phát triển, hoàn thiện, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân... Từ năm 2004, Thành ủy Bắc Ninh đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 37-NQ/TU về Dành quỹ đất và đầu tư kinh phí xây dựng các công trình văn hóa, thể thao, các điểm vui chơi giải trí. Căn cứ Nghị định số 10/2002/ND - CP, ngày 16/01/2002 của Chính phủ về Chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu; Thông tư Liên tịch số 28/1998/TTLT - VH TT - TDTT - TCCP, ngày 13/01/1998 của Bộ Văn hóa và Thông tin - Ủy ban Thể dục thể thao - Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) hướng dẫn về tổ chức văn hóa, thông tin, thể thao ở địa phương; Xét đề nghị của UBND thị xã Bắc Ninh và Ban Tổ chức chính quyền tỉnh tại Tờ trình số 416/TTr - TCCQ, ngày 26/8/2003, quyết định thành lập TTVHTT thị xã Bắc Ninh (nay là TTVHTT thành phố Bắc Ninh), thuộc UBND thị xã Bắc Ninh (nay là UBND thành phố Bắc Ninh).

TTVHTT thành phố Bắc Ninh là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc UBND thành phố Bắc Ninh; có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Trung tâm chịu sự lãnh đạo trực tiếp của UBND thành phố Bắc Ninh, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Bắc Ninh và các ngành chức năng của tỉnh Bắc Ninh. Trung tâm có tính chất đặc thù của đơn vị sự nghiệp, với nhiệm vụ của cơ quan tham mưu giúp UBND

thành phố tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thư viện và tuyên truyền trên địa bàn thành phố, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn. Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh là đơn vị trực tiếp thực hiện các chỉ thị được đưa ra từ UBND thành phố. Trung tâm với vai trò kết nối giữa chính quyền và địa phương, phổ biến các thông tin, văn bản đường lối của Đảng và Nhà nước đến người dân một cách nhanh nhất và chính xác nhất. Đồng thời trung tâm cũng đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ các NVH, CLB hoạt động theo đúng chủ trương của lãnh đạo thành phố giao cho. Công tác quản lý các hoạt động tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp các ban ngành, đoàn thể đã đạt được những thành tựu nhất định, góp phần to lớn trong việc xây dựng, phát triển văn hóa cơ sở tại địa phương.

Theo công văn số 807/CV-UBND ngày 22/04/2015 của UBND thành phố Bắc Ninh, TTVHTT thành phố Bắc Ninh được chuyển sang trụ sở mới khang trang hơn tại số 1, đường Ngô Sỹ Liên, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đồng thời trung tâm cũng tiếp quản Nhà trưng bày thân thế và sự nghiệp đồng chí Hoàng Quốc Việt, nằm trong khuôn viên Công viên và đài tưởng niệm đồng chí Hoàng Quốc Việt, đặt tại dốc Suối Hoa, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đây là một công trình lớn và có ý nghĩa quan trọng của thành phố. Theo công văn số 807/CV-UBND ngày 22/04/2015 của UBND thành phố Bắc Ninh, công trình TTVHTT thành phố Bắc Ninh (số 01, đường Ngô Sỹ Liên, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh) được bàn giao cho TTVHTT thành phố Bắc Ninh quản lý, vận hành, sử dụng và lập quy chế.

Công trình TTVHTT thành phố Bắc Ninh được thực hiện xây dựng từ năm 2009, trên diện tích đất 38.900m², với thiết kế khu nhà 4 tầng. Trung tâm có 01 hội trường đa năng sức chứa hơn 300 chỗ ngồi được trang bị đầy

đủ thiết bị, bàn ghế, máy chiếu, âm thanh, ánh sáng... Các hạng mục quan trọng của công trình như hệ thống điện, nước, âm thanh, ánh sáng, cơ sở vật chất... đều được Sở Xây dựng kiểm định và đánh giá đảm bảo chất lượng. Công trình TTVHTT thành phố Bắc Ninh là công trình có giá trị kinh tế lớn, có ý nghĩa quan trọng trong đời sống tinh thần Đảng bộ và nhân dân thành phố Bắc Ninh. Đây cũng là công trình trọng điểm của thành phố được khai thác, vận hành, sử dụng vào dịp: Chào mừng 40 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam - Thống nhất đất nước; Kỷ niệm 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; Kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt người cộng sản trung kiên, mẫu mực, người con ưu tú của quê hương Bắc Ninh... Đặc biệt công trình chào mừng Đại hội Đảng các cấp - nơi diễn ra đại hội Đảng bộ thành phố Bắc Ninh lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

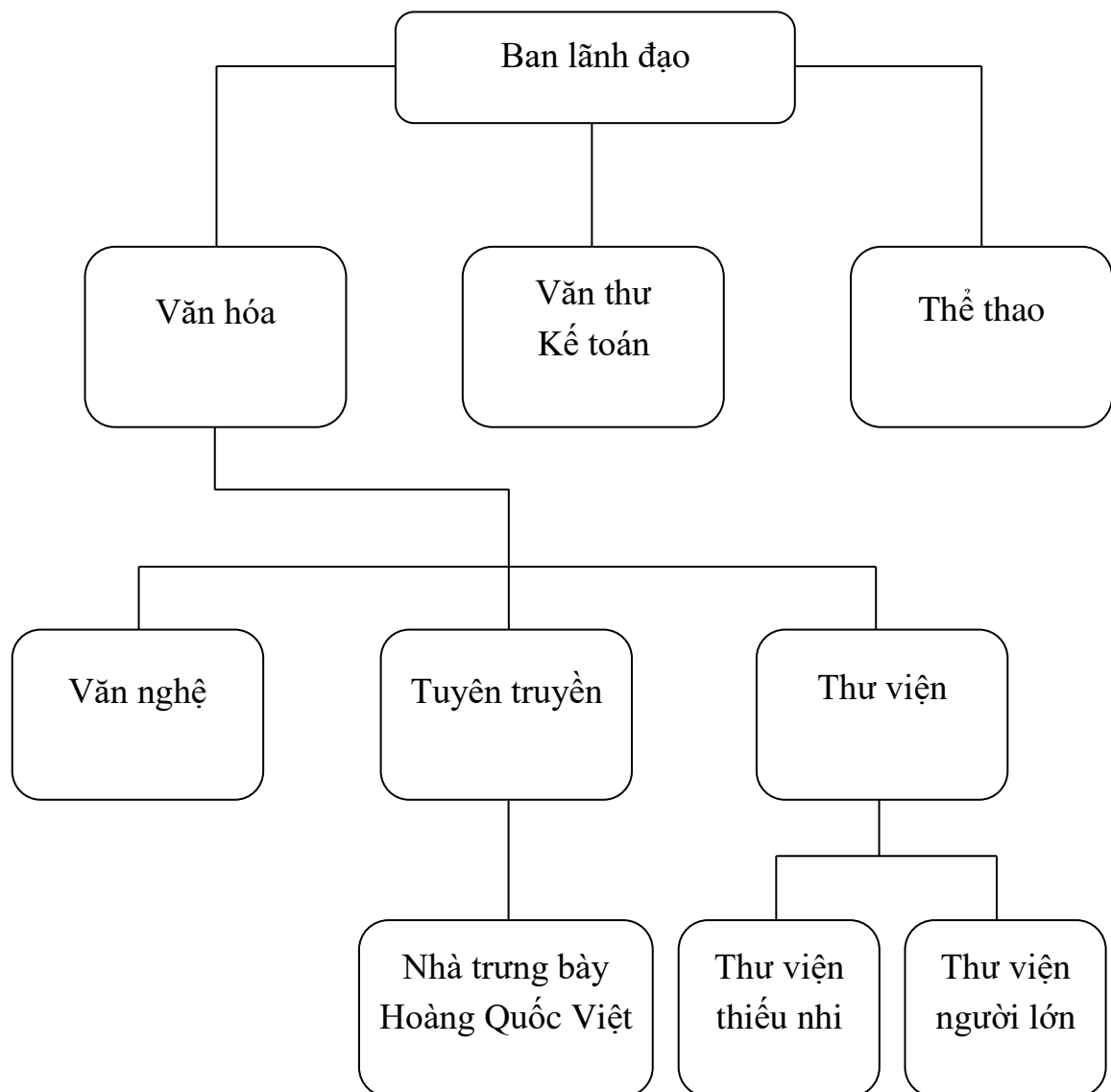
TTVHTT thành phố Bắc Ninh có chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao của thành phố. Trung tâm thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới người dân thành phố, đảm bảo những nội dung đó được tuyên truyền chính xác và thực hiện có hiệu quả. Trung tâm không chỉ thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương mà còn có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao ở cơ sở. Đồng thời, là đơn vị tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cũng như nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn. Căn cứ chương trình phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của thành phố, trung tâm sẽ xây dựng kế hoạch hoạt động trình Chủ tịch UBND thành phố và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Trung tâm có trách nhiệm tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền cổ động, đọc sách báo, giải trí, thành lập câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp

năng khiếu nghệ thuật, tổ chức các hoạt động TDTT, hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp và điều kiện tập luyện cho các tổ chức và cá nhân. Hàng năm, trung tâm đều tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, thi đấu và hướng dẫn phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao ở cơ sở. Bên cạnh đó, trung tâm cũng tổ chức các hoạt động tác nghiệp chuyên môn, các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao và các hoạt động dịch vụ khác, nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của tổ chức sự nghiệp. Trung tâm cũng tổ chức hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài tỉnh. TTVHTT luôn thực hiện nghiêm túc việc quản lý công chức, viên chức, tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do UBND thành phố giao. Đối với công tác xây dựng Đảng, cấp ủy cùng với trung tâm đều chỉ đạo tốt về công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên. Luôn chú trọng công tác phát triển đảng viên mới, quy hoạch cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Cấp ủy luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng là then chốt, luôn quán triệt cho cán bộ đảng viên thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của TW đều quán triệt cho tất cả cán bộ Đảng viên hiểu rõ, đặc biệt là Nghị quyết TW 4 khóa XI về công tác xây dựng Đảng, Chỉ thị số 03 của Bộ chính trị về học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Bộ máy tổ chức của TTVHTT thành phố Bắc Ninh hiện nay gồm: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán và 04 bộ phận chuyên môn nghiệp vụ là: Bộ phận tuyên truyền, bộ phận văn nghệ, bộ phận thể thao và thư viện. Ngoài ra, còn có 4 nhân viên bảo vệ và 02 nhân viên lao công. Cho đến thời điểm hiện tại, số lượng công chức, viên chức của TTVHTT thành phố Bắc Ninh gồm 18 người (trong đó có 14 biên chế và 04 hợp đồng dài hạn). Trong đó, có 14 cán bộ là đảng viên. Về trình độ lý luận chính trị, có 02

cán bộ cao cấp, 05 cán bộ trung cấp và 03 cán bộ sơ cấp. Về trình độ học vấn, trung tâm hiện có 01 thạc sĩ, 14 cử nhân, 01 cao đẳng và 02 trung cấp. Nhìn chung đội ngũ công nhân viên chức của trung tâm có kiến thức, trình độ chuyên môn, có bản lĩnh chính trị, có sức khỏe và giàu kinh nghiệm để đáp ứng mọi yêu cầu nhiệm vụ được giao về các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn thành phố Bắc Ninh.



Sơ đồ bộ máy tổ chức của TTVHTT thành phố Bắc Ninh

(Nguồn: Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh)

1.2.4. Vai trò, ý nghĩa của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh trong đời sống của người dân thành phố

Trong những năm qua, ban lãnh đạo trung tâm cùng các ban ngành liên quan luôn tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Trung tâm đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân sống và làm việc theo đúng pháp luật, thực hiện theo chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng nếp sống văn minh trong địa bàn thành phố. Cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh luôn đảm bảo hoàn thành tốt nhất những nhiệm vụ được giao. Công tác quản lý của trung tâm không ngừng được nâng cao để đảm phù hợp với thực tiễn và yêu cầu công việc. Ban giám đốc trung tâm thường xuyên tổ chức hội ý, lấy ý kiến của các cán bộ trong trung tâm. Sau đó, tổng hợp lại và tham mưu cho cấp trên để hoàn chỉnh hệ thống các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách một cách toàn diện và đồng bộ, đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của các cán bộ và người dân.

Thực hiện tốt vai trò quản lý các hoạt động của TTVHTT thành phố Bắc Ninh, sẽ góp phần không nhỏ thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ trên địa bàn thành phố phát triển sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Trung tâm thường xuyên tổ chức các chương trình nghệ thuật lớn, nhỏ có chất lượng cao với sự tham gia đông đảo của các cơ quan ban ngành, khối đoàn thể và quần chúng nhân dân. Từ đó, tạo phong trào văn nghệ sôi nổi trên địa bàn thành phố, đặc biệt là góp phần gìn giữ làn điệu dân ca quan họ truyền thống, một trong những di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Bên cạnh đó, trung tâm cũng cử những cán bộ có chuyên môn về các cơ sở để hướng dẫn cho từng đơn vị địa phương thực hiện tốt nhất các hoạt động của mình. Trung tâm đã hỗ trợ tối đa cho công tác phát triển văn hóa cơ sở trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Góp phần đa dạng hóa các loại hình hoạt động văn hóa và làm phong

phú thêm đời sống văn hóa tinh thần cho người dân thành phố. TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã đáp ứng phần nào nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi và hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân thành phố. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được thường xuyên sinh hoạt, trao đổi thông tin, rèn luyện thân thể, từ đó có sức khỏe để lao động và làm việc, trao đổi học tập kinh nghiệm, thắt chặt thêm tình đoàn kết. Góp phần đưa văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần, vừa là động lực, vừa là mục tiêu phát triển công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

Trong bối cảnh khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin - truyền thông đang có những bước phát triển vũ bão và chi phối mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; xu thế hội nhập, toàn cầu hóa, hiện đại hóa đang trở thành xu thế phát triển tất yếu của mọi quốc gia; để giúp cho dân tộc Việt Nam có đủ bản lĩnh, năng lực tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới, thích ứng với sự đa dạng, thay đổi nhanh chóng, thì việc duy trì, phát triển thành quả của “Văn hóa Đọc” đã đạt được ở giai đoạn 2011 – 2020 là hết sức cần thiết để đến năm 2030, Việt Nam sẽ hình thành một “Xã hội Đọc”, một thể hệ đọc mới, với xu hướng đọc lành mạnh, bổ ích, biết giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời biết tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa, tinh túy của các dân tộc khác trên thế giới, của thời đại để làm giàu thêm cho cuộc sống của chính bản thân mình và của quốc gia, dân tộc. Thư viện TTVHTT thành phố Bắc Ninh cũng đang đóng một vai trò không nhỏ trong việc đưa “Văn hóa Đọc” phát triển sâu rộng trong cộng đồng dân cư. Thư viện trung tâm hiện đang thu hút một số lượng đông đảo người đọc tại thành phố, đặc biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên. Mỗi tháng, trung bình thư viện cấp phát hơn 100 thẻ đọc mới và đón khoảng 15 đến 20 bạn đọc mỗi tuần. Số lượng thẻ được cấp mới đang ngày một tăng lên, chứng tỏ sự quan tâm của người dân thành phố đối với văn hóa đọc đang ngày một lớn mạnh.

Với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh đang từng bước làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội. Vừa nâng cao dân trí, vừa tạo ra đời sống tinh thần lành mạnh trong cộng đồng dân cư thành phố, TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã và đang hoàn thành tốt vai trò của mình, đúng với mục tiêu của Đảng và Nhà nước đề ra: *Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Đặc biệt, trung tâm cũng làm tốt vai trò kết nối giữa Đảng, Nhà nước với người dân trên địa bàn thành phố, định hướng cho người dân hiểu và làm đúng theo những chủ trương mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Tiểu kết

Trong chương 1, tác giả chủ yếu làm rõ một số khái niệm liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa thể thao, đưa ra một số văn bản pháp lý có liên quan. Từ đó, tìm ra chiến lược xây dựng và phát triển văn hóa đồng thời cho thấy cơ sở lý luận là tiền đề để thấy rõ nội dung và phương diện chính của quản lý ở góc độ khoa học. Tác giả đã đi sâu tìm hiểu về đời sống kinh tế văn hóa của người dân thành phố Bắc Ninh, để từ đó làm căn cứ cho những phương hướng sau này. Tác giả cũng đã nêu được vai trò và ý nghĩa của TTVHTT thành phố Bắc Ninh, từ đó thấy được tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng quản lý tại trung tâm, nhằm phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày một cao của đại bộ phận người dân thành phố.

Tuy nhiên, hầu hết mới chỉ là những nghiên cứu về mặt lý thuyết và những góc nhìn bên ngoài trung tâm. Tác giả vẫn cần những nghiên cứu chuyên sâu hơn về thực trạng hoạt động và cách quản lý của TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Để từ đó, đưa ra những giải pháp thiết thực, phù hợp với thực tiễn tại trung tâm.

Chương 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH

2.1. Công tác tổ chức, quản lý các hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh

2.1.1. Tuyên truyền cổ động

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân cũng từng bước được nâng cao. Bởi vậy, công tác xây dựng văn hóa cơ sở đang được đặc biệt quan tâm và chú trọng. Trong đó, hoạt động tuyên truyền đóng một vai trò không nhỏ, góp phần thực hiện hiệu quả và phát huy cao nhất tính tích cực, chủ động trong quá trình quản lý và triển khai các chính sách xây dựng văn hóa.

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, vận động luôn được Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh quan tâm và triển khai thực hiện thường xuyên trên cả chiều rộng lẫn chiều sâu, nhằm mục tiêu làm cho cán bộ, nhân dân hiểu rõ về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền thông qua các buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ, họp tổ dân phố, sinh hoạt của các chi hội, tuyên truyền miệng, qua hệ thống truyền thanh cơ sở, hệ thống panô, áp phích, hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật, các buổi tọa đàm, tuyên truyền lưu động... Trung tâm cũng không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp ca, múa, nhạc kịch, tuyên truyền miệng, cổ động trực quan, tuyên truyền Nghị quyết đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị của tỉnh và đất nước. Trong đó tập trung tuyên truyền: Thực hiện pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma

túy, dân số, môi trường, chủ quyền biển đảo, chống diễn biến hòa bình, thông tin đối ngoại... Trung tâm VH TT còn thường xuyên tham mưu với UBND thành phố xây dựng kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, cổ động phục vụ những sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn, những hoạt động của tỉnh cũng như của thành phố.

Công tác tuyên truyền được ban lãnh đạo trung tâm chỉ đạo, triển khai thông suốt từ thành phố đến cơ sở, hình thức tuyên truyền ngày càng được mở rộng từ các hội nghị triển khai quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan bằng pa nô, khẩu hiệu... Nội dung tuyên truyền khá toàn diện và phong phú, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm như: Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Chào mừng xuân mới, Tuyên truyền kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam và Quốc tế lao động 1/5, Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tuyên truyền công tác đền ơn đáp nghĩa kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/07, Tuyên truyền kỷ niệm ngày giải phóng thành phố Bắc Ninh, Kỷ niệm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9, Tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và nhiều ngày lễ lớn khác trong năm. Các hoạt động khác của tỉnh và thành phố cũng được trung tâm hoàn thành tốt như: Tuyên truyền trật tự an toàn giao thông, Tổ chức trang trí tuyên truyền phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Tuyên truyền vệ sinh môi trường, Tuyên truyền vệ sinh môi trường phòng chống tệ nạn xã hội, Tuyên truyền phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Trang trí tuyên truyền phục vụ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Tuyên truyền Liên hoan ca múa nhạc thành phố Bắc Ninh, Trang trí tuyên truyền giải Bóng bàn các nhóm tuổi thành phố Bắc Ninh, Tuyên truyền công tác Tuyển quân - lễ giao nhận quân.... và các hoạt động tuyên truyền khác.

Mặc dù đạt được khá nhiều những thành tích đáng kể trong công tác tuyên truyền tại thành phố, nhưng bộ phận tuyên truyền của TTVHTT thành phố Bắc Ninh hiện nay vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn. Trong đó phải kể đến đầu tiên là vấn đề hạn chế về kinh phí hoạt động. Mỗi năm trung tâm phải thực hiện từ 20 - 25 chương trình chủ đề (trong đó có 3 - 5 chương trình lớn), phải cắt dán từ 200 - 300 khẩu hiệu qua đường, cắt treo từ 700 - 800m² pano... trong khi đó máy cắt của cơ quan mua từ năm 2004 quá cũ, không có phụ kiện thay thế, máy in chưa có nên phải đi thuê rất tốn kém. Công tác tuyên truyền là công tác chiếm vị trí đặc biệt quan trọng trong trung tâm nhưng số lượng cán bộ còn ít, thậm chí còn phải kiêm nhiệm thêm các công việc khác như văn thư, quản lý nhà trưng bày, gây ảnh hưởng không nhỏ tới công tác tuyên truyền nói chung.

Công tác tuyên truyền là một trong những yếu tố quan trọng trong việc định hướng thông tin cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tiếp nhận chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bởi vậy, phải nâng cao hơn nữa nhận thức của cấp ủy các cấp, đội ngũ cán bộ về vị trí, vai trò của công tác chính trị tư tưởng, công tác tuyên truyền, vận động. Đưa công tác tuyên truyền vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, các cấp, các ngành, các tổ chức quần chúng để hiện thực hóa quan điểm *“tuyên truyền là một bộ phận rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và cả hệ thống chính trị”*. Củng cố, tăng cường lực lượng tuyên truyền viên cơ sở theo hướng lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất và năng lực thực sự với số lượng hợp lý thay thế những người không đủ chuẩn, năng lực hạn chế yếu kém trong hoạt động tuyên truyền miệng. Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, gắn tuyên truyền với các phong trào thi đua ở đơn vị, cơ sở. Nhất là chủ động tuyên truyền gương điển hình trong *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*; tăng cường

công tác kiểm tra, kịp thời động viên, khen thưởng, nhân rộng những cách làm, mô hình hay trong công tác tuyên truyền; chủ động đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, các tin đồn thất thiệt, gây hoang mang dư luận, làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Cải tiến phương thức hoạt động của Đội thông tin Lưu động tạo sự linh động, hấp dẫn nhằm truyền tải tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân kịp thời; tổ chức phục vụ có hiệu quả các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước. Trung tâm vẫn đang tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động *Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tập luyện TDTT, phát triển các Câu lạc bộ Thể dục – Thể thao thể mạnh của địa phương.

2.1.2. Nhà trưng bày về thân thể và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Quốc Việt

Tháng 5 năm 2015, UBND thành phố Bắc Ninh giao cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh tiếp nhận và quản lý *Nhà trưng bày thân thể, sự nghiệp đồng chí Hoàng Quốc Việt*, công trình nằm trong khuôn viên Công viên và tượng đài Hoàng Quốc Việt. Tượng đài và Công viên Hoàng Quốc Việt được UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt dự án từ tháng 10 năm 2003 trên diện tích hơn 30.000 m² thuộc đồi Ông Sáu, thành phố Bắc Ninh. Nhà trưng bày thân thể và sự nghiệp đồng chí Hoàng Quốc Việt được xây dựng trong khu vực công viên, tượng đài Hoàng Quốc Việt với vị trí địa lý đặc địa, được xây dựng khang trang và bắt đầu đưa vào sử dụng từ năm 2015. Bên trong nhà trưng bày là khối tư liệu, hiện vật quý bao gồm 100 bức ảnh gia đình, hơn 400 bức ảnh sưu tầm, 30 trang tài liệu bằng tiếng Pháp, 18 hiện vật thể khối và 70 cuốn sách liên quan đến đồng chí Hoàng Quốc Việt do dòng họ Hạ Việt Nam, con cháu trong gia đình, cơ quan Việt Nam Thông tấn xã, Bảo tàng lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Hồ Chí Minh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh bàn giao cho UBND thành phố Bắc Ninh. Trong số này, đáng chú ý

có nhiều kỷ vật quý đã gắn bó mật thiết với đồng chí Hoàng Quốc Việt lúc sinh thời cũng như trong quá trình hoạt động cách mạng như: Gia phả dòng họ, quần, áo, khăn tay, đài radiô, đồng hồ, hộp mực, bút viết, nồi đồng, bát ăn cơm, chén uống nước, đèn dầu hỏa... Ban giám đốc đã cử 01 đồng chí cán bộ thuộc bộ phận tuyên truyền của trung tâm trực tiếp quản lý và giới thiệu, thuyết minh về thân thế và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Quốc Việt cho các khách và đoàn khách về thăm quan, tìm hiểu. Đặc biệt UBND thành phố đã tổ chức thành công chương trình kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt (28/05/1905-28/05/2015).

Từ khi mở cửa, *Nhà trưng bày về thân thế và sự nghiệp đồng chí Hoàng Quốc Việt* đã đón hơn 1.000 lượt khách thăm quan, trong đó có nhiều đoàn khách Trung ương, Viện Kiểm sát Nhân dân các tỉnh thành trên cả nước. Tuy nhiên con số này còn khá khiêm tốn với một công trình lớn, được đầu tư quy mô như Nhà trưng bày thân thế và sự nghiệp đồng chí Hoàng Quốc Việt. Trừ những ngày lễ lớn như: Kỷ niệm ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt, Kỷ niệm ngày thành lập Viện kiểm sát nhân dân, Ngày thương binh liệt sĩ 27/07, thì số lượng khách đến thăm quan nhà trưng bày còn rất hạn chế. Có những ngày, nhà trưng bày không có một lượt khách thăm quan nào. Đây là một công trình được đầu tư lớn, có giá trị tinh thần quan trọng nhưng chưa thực sự nhận được sự quan tâm đúng đắn từ các cơ quan ban ngành quản lý. Công trình còn rất nhiều hạng mục đang dở chưa hoàn thành từ năm 2015. Mặc dù, được xây dựng khang trang nhưng nội thất bên trong còn khá đơn sơ với 04 chiếc quạt nhỏ ở 04 góc phòng. Nhiều tranh ảnh, hiện vật được trưng bày đã có dấu hiệu hư hại do thời tiết nóng ẩm. Dù mới xây dựng được 02 năm nhưng nhà trưng bày đã có dấu hiệu xuống cấp. Phòng bảo vệ và phòng cán bộ quản lý của nhà trưng bày chưa được sử dụng do còn thiếu thốn trang thiết bị, chưa có nhà vệ sinh. Về nhân sự, hiện nhà trưng bày chỉ có 01 cán bộ

phụ trách quản lý, dọn dẹp, kiêm thuyết minh. Đặc biệt, khi bộ phận tuyên truyền cần, cán bộ phụ trách tại nhà trưng bày cũng phải tham gia các hoạt động tuyên truyền khác. Một cán bộ phải kiêm nhiệm quá nhiều vị trí và công việc sẽ không thể chuyên tâm vào công việc, ảnh hưởng không chỉ tới thành tích của cán bộ đó, mà còn ảnh hưởng chung tới kết quả hoạt động của toàn cơ quan. Cả khuôn viên lớn của công viên chỉ có 02 bảo vệ làm việc luân phiên sáng và tối. Trên thực tế, đây là bảo vệ của công ty Môi trường thuê, còn nhà trưng bày vẫn chưa có bảo vệ riêng, đây là một thiếu sót khá lớn, bởi bên trong nhà trưng bày có rất nhiều hiện vật có giá trị, nếu không quan tâm tới công tác bảo vệ sẽ dẫn đến những hệ lụy đáng tiếc. Đặc biệt, công tác tuyên truyền cho nhà trưng bày còn kém, nhiều người dân vẫn chưa biết tới nhà trưng bày nên số lượng người thăm quan rất hạn chế, chưa phát huy được hết vai trò của một thiết chế văn hóa quan trọng của thành phố.

2.1.3. Hoạt động văn hóa văn nghệ

Hoạt động văn hóa văn nghệ, câu lạc bộ là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân trên nền tảng bản sắc văn hóa cơ sở. Xây dựng mô hình hoạt động của các loại hình câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm văn nghệ để phát triển sự nghiệp văn hóa đa dạng, phong phú; là cơ sở, nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội. Phong trào văn hóa - văn nghệ tại thành phố Bắc Ninh trong những năm qua có những chuyển biến tích cực, hoạt động văn hóa-văn nghệ từ thành phố đến cơ sở được quan tâm và tạo mọi điều kiện cấp ủy Đảng, chính quyền, sự tham gia hưởng ứng nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân.

Bộ phận văn nghệ của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh thường xuyên tham gia các buổi phục vụ văn nghệ tại các hội nghị, giao lưu cũng như các chương trình khác phục vụ công tác chính trị. Một số chương trình lớn như: Văn nghệ chào mừng 110 năm ngày sinh đồng chí

Hoàng Quốc Việt, Văn nghệ chào mừng Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9 hàng năm, Bầu cử đại biểu Quốc hội các khóa, Văn nghệ chào mừng tổng kết công tác bầu cử... Ngoài ra, các cán bộ phụ trách văn nghệ, dưới sự chỉ đạo của ban lãnh đạo cũng đã tổ chức thành công rất nhiều chương trình biểu diễn văn hóa, văn nghệ như: Thi quan họ đầu xuân tỉnh Bắc Ninh, Thi đàn và hát dân ca tỉnh Bắc Ninh, Liên hoan ca múa nhạc, Thi Ca - Múa - Nhạc tỉnh Bắc Ninh, Thi tiếng hát làng Chèo tỉnh Bắc Ninh, Thi tuyên truyền tỉnh Bắc Ninh, Thi sân khấu không chuyên tỉnh Bắc Ninh, Thi đàn và hát dân ca tỉnh Bắc Ninh, Thi hát ca nhạc quan họ cấp tỉnh... Đội văn nghệ cũng tham gia xây dựng chương trình, hát giúp các đơn vị khác như Ban quản lý dự án, khai trương Trung tâm văn hóa, hội phụ nữ, liên đoàn lao động tỉnh, phường Kinh Bắc, Tiên An, Đáp Cầu...

Trong những năm qua, công tác quản lý hoạt động văn nghệ tại cơ sở đã được Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh hết sức chú trọng, nhờ đó đã có sự khởi sắc, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ của quần chúng nhân dân. Trung tâm thường xuyên cử cán bộ có chuyên môn xuống khảo sát tình hình hoạt động, chất lượng chuyên môn của hệ thống nhà văn hóa, câu lạc bộ khu phố trong toàn thành phố, từ đó có những biện pháp cụ thể, cũng như động viên, nhắc nhở kịp thời để hệ thống này đi vào hoạt động đều đặn và đạt kết quả tốt nhất. Trung tâm luôn tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể và các tổ chức kinh tế trên địa bàn, tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhà văn hóa, câu lạc bộ trên địa bàn thành phố. Trên địa bàn thành phố Bắc Ninh hiện có hơn 71 CLB văn nghệ (chủ yếu là CLB hát quan họ) sinh hoạt thường xuyên với gần 2.000 hội viên [50]. Từ đó có thể thấy, hoạt động văn hóa văn nghệ trên địa bàn thành phố Bắc Ninh phát triển rất mạnh.

Bà Nguyễn Thị Bách Thảo (80 tuổi) là chủ nhiệm CLB Khiêu vũ cộng đồng Kinh Bắc cho biết:

Ban đầu, CLB thành lập chỉ có 14 người, chủ yếu là nữ có hộ khẩu ở phường Vũ Ninh. Sau đó, một số hội viên ở các phường khác như Thị Cầu, Suối Hoa... cùng đến sân tập xin được tham gia. CLB hoạt động đến nay số hội viên đã lên đến 30 người. CLB hoạt động theo phương thức tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí, có điều lệ hoạt động của CLB, vận động các hội viên có cùng sở thích, tự nguyện tham gia luyện tập, nhận thức được tác dụng của việc tập luyện tốt cho sức khỏe, đẹp thể hình, vui trẻ về tâm hồn [PL 2.1, tr.113].

Tuy hoạt động CLB ở thành phố khá phát triển, nhưng mới mang tính tự phát, chưa được các ban ngành quản lý thực sự quan tâm đúng mức. Trong khi đó, số lượng các câu lạc bộ tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh còn tương đối ít. Chủ yếu các cán bộ trung tâm chỉ nhận tổ chức các giải thi đấu, biểu diễn, giao lưu cho các CLB trong thành phố, tỉnh. Vấn đề hiện nay của trung tâm là có cơ sở vật chất rộng rãi, tiện nghi, nhưng chưa được UBND đồng ý cấp cho phòng tập riêng để hoạt động CLB. Trung tâm cũng không có các cán bộ phụ trách riêng mảng này nên khi tổ chức các CLB hè đều phải thuê giáo viên ngoài về dạy, gây tốn kém và không lâu dài.

Bộ phận văn nghệ của trung tâm hiện nay đang đứng trước nhiều thách thức, bởi số lượng cán bộ phụ trách còn mỏng (03 người), cơ sở vật chất còn nghèo nàn, chưa có phòng tập riêng, chưa được đầu tư trang phục, đạo cụ biểu diễn. Ông Nguyễn Bá Quang, trưởng bộ phận văn nghệ của TTVHTT thành phố Bắc Ninh chia sẻ:

Đội văn nghệ của trung tâm hiện có 4 cán bộ thực hiện toàn bộ công tác văn nghệ tại trung tâm, cũng như các hoạt động khác do thành phố giao cho. Nhân lực ít nên đôi khi hoạt động bị chồng

chéo, thường xuyên phải làm việc ngoài giờ gây bất tiện cho cán bộ, đặc biệt là các cán bộ nữ đã có gia đình. Trung tâm cũng đã tuyển thêm các cộng tác viên từ các xã, phường, trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật, nhưng họ cũng không thực sự muốn tham gia, vì kinh phí quá hạn hẹp [PL 2.1, tr.113].

Mỗi năm, trung tâm phải xây dựng và tổ chức các chương trình văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố khoảng 10 cuộc (chưa tính những cuộc lớn và các chương trình tham gia hội thi, hội diễn tỉnh). mỗi cuộc ít nhất phải có 10 diễn viên, đều phải đi thuê ngoài, gây tốn kém trong khi ngân sách hạn hẹp. Nguồn kinh phí để hoạt động văn nghệ còn nhiều hạn chế nên việc thu hút các cộng tác viên văn nghệ để thành lập đội văn nghệ gặp rất nhiều khó khăn. Dù đã đi đến các đơn vị cơ sở để động viên tham gia cộng tác văn nghệ, nhưng chưa nhận được phản hồi tích cực. Trung tâm chưa có phòng tập riêng để tổ chức các câu lạc bộ văn nghệ dù đã trình đề án xây dựng từ năm 2015. Nếu đề án được duyệt, bộ phận văn nghệ của trung tâm sẽ có một nguồn thu nhất định để hoạt động, giảm tải gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Điều này cho thấy, các cấp quản lý chưa thực sự quan tâm tới thực tiễn hoạt động của đội văn nghệ của trung tâm.

2.1.4. Thư viện trung tâm

Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, khuyến khích và tạo điều kiện cho “Văn hóa Đọc” phát triển. Thư viện trung tâm thuộc TTVHTT thành phố Bắc Ninh có vai trò và vị trí quan trọng trong hệ thống thư viện tỉnh Bắc Ninh, là cầu nối giữa thư viện tỉnh, thành phố với thư viện, tủ sách cơ sở. Thư viện trung tâm đồng thời đóng vai trò là trung tâm thông tin, thư viện, thư mục phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sản xuất của nhân dân địa phương, có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mac - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao trình độ trình độ văn hóa khoa học kỹ thuật cho cán bộ và nhân dân...

Trong những năm qua, dưới sự quản lý của TTVHTT thành phố, các hoạt động của thư viện luôn gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị, kinh tế, khoa học, văn hóa và xã hội. Để các hoạt động của thư viện đáp ứng được những nhu cầu trên, TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã luôn nỗ lực xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách đặc thù trong lĩnh vực thư viện bao gồm chính sách phát triển nguồn nhân lực và chính sách về kinh tế. Bên cạnh chính sách đào tạo, sử dụng và đãi ngộ cán bộ, trung tâm cũng xây dựng định mức chi ngân sách một cách ổn định cho thư viện. Ban đầu, 02 thư viện của trung tâm là thư viện thiếu nhi và thư viện người lớn được xây dựng ở 02 khu vực khác nhau và tách hẳn với trung tâm, gây khó khăn trong việc quản lý và điều hành hai thư viện. Năm 2015, trung tâm được xây dựng cơ sở mới đã chuyển 02 thư viện về cùng một khu vực để tiện quản lý và hoạt động.

Nhiệm vụ của bộ phận thư viện là chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về công tác chuyên môn, xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm, báo cáo theo định kỳ gửi về Bộ phận Văn thư kế toán. Nghiên cứu tham mưu thực hiện Nghị định 43 của Chính phủ và các quy định của Nhà nước về lĩnh vực thư viện, báo cáo nguồn thu, chi theo quy định, đồng thời nghiên cứu mở dịch vụ thu theo quy định, hằng năm quản lý, bảo quản vật chất tài sản của thư viện, thu các nguồn thu thư viện (nếu có) nộp hành chính hàng năm theo quy định. Bên cạnh đó, Bộ phận Thư viện còn tham gia các hoạt động khác của đơn vị khi có yêu cầu làm thủ quỹ ngân sách cơ quan, tham gia đội múa của tổ văn nghệ khi được đề nghị. Hai thư viện của trung tâm là thư viện người lớn và thư viện thiếu nhi thành phố thường xuyên mở cửa phục vụ bạn đọc và mở chuyên mục tuyên truyền giới thiệu sách, đáp ứng nhu cầu cập nhật thông tin, nâng cao dân trí cho các tầng lớp nhân dân. Số sách báo được luân chuyển, đặc biệt thư viện thiếu nhi thành phố hàng năm tổ chức các chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu sách, tác phẩm với danh thắng truyền thống lịch sử quê

hương đất nước, đồng thời thành lập các đội tuyển tham gia thi kể chuyện, tuyên truyền giới thiệu sách do tỉnh tổ chức hàng năm đạt giải cao, cá nhân xuất sắc, năng khiếu xuất sắc, đạt giải nhất toàn đoàn trong nhiều năm liền. Mỗi năm thư viện cấp khoảng hơn 180 lượt cấp thẻ, phục vụ hơn 3.000 bạn đọc, luân chuyển trên 1.500 đầu sách. Thư viện tỉnh cũng thường xuyên bổ sung sách theo chương trình mục tiêu.

Từ năm 2015, thư viện trung tâm đã được chuyển về cơ sở mới với cơ sở vật chất tiện nghi hơn, số lượng cấp thẻ và bạn đọc đã tăng lên đáng kể. Thư viện đã hoàn thành xong báo cáo *Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện - phát triển văn hóa đọc trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017 – 2020* thông qua UBND thành phố và Ban thường vụ Thành ủy. Hai thư viện đảm bảo duy trì tốt mở cửa đón các độc giả đến thư viện đọc và nghiên cứu, thường xuyên phối hợp với phòng giáo dục đào tạo thành phố tổ chức cho học sinh các trường đến thư viện đọc, cấp thẻ độc giả và tăng cường đầu sách cho thư viện. Bên cạnh việc xây dựng kế hoạch tổ chức đoàn cán bộ đi thăm mô hình thư viện cấp thành phố trực thuộc tỉnh, thư viện của trung tâm cũng mở đợt tuyên truyền, trưng bày giới thiệu sách với chủ đề Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội - HĐND các cấp dịp bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Thư viện trung tâm cũng thường xuyên liên kết với các trường học để thẻ cho các cháu học sinh trên địa bàn cũng như tổ chức các buổi thăm quan, đọc sách nâng cao văn hóa đọc cho các cháu. Hưởng ứng ngày Sách Việt Nam (21-4), thư viện trung tâm hàng năm đều tổ chức *Ngày hội đọc sách* dưới sự chủ trì của Sở Thông tin và Truyền thông, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở VHTT&DL, Tỉnh đoàn tổ chức. Sự kiện này đã thu hút rất nhiều bạn đọc nhiều lứa tuổi tham gia, tạo không khí sôi nổi tại thư viện.

Cháu Nguyễn Lê Nhật Minh (học sinh trường Trung học cơ sở Ninh Xá, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh) chia sẻ:

Hôm nay, trường cháu tổ chức cho tham gia Ngày hội đọc sách tại thư viện của TTVHTT thành phố. Đây là lần đầu tiên cháu được đến thư viện ở đây thăm quan và đọc sách. Có rất nhiều sách hay và bổ ích mà chúng cháu đều thích đọc. Trước đây, cháu không biết ở đây có thư viện sách rộng và đẹp như thế. Cháu và các bạn cũng đã được làm thẻ thư viện, sau này, những ngày nghỉ chúng cháu sẽ rủ nhau lên đây tìm sách về đọc ạ [PL 2.1, tr.113].

Hiện thư viện trung tâm có 04 cán bộ, trong đó 03 biên chế và 01 hợp đồng dài hạn. Về trình độ chuyên môn, 01 cán bộ có trình độ thạc sĩ, 02 cán bộ có trình độ đại học và 01 cán bộ có trình độ trung cấp (sắp về hưu). Như vậy, về cơ bản lực lượng cán bộ quản lý thư viện có đủ số lượng và chuyên môn để thực hiện tốt mọi công tác được giao cho. Tuy nhiên, hiện nay cơ sở vật chất tại thư viện trung tâm còn chưa được đầu tư đúng đắn. Cụ thể là chưa có máy vi tính cho cán bộ thư viện sử dụng để làm việc. Công tác quản lý thư viện vẫn còn hoạt động thủ công nên còn nhiều hạn chế trong việc phục vụ nhu cầu đọc của nhân dân thành phố. Số lượng đầu sách cũng chưa phong phú, nhiều sách đã cũ hỏng chưa được xử lý thay mới. Thư viện nằm ở tầng 4 của tòa nhà, không có bảng chỉ dẫn bên ngoài nên rất khó để độc giả có thể tiếp cận với thư viện một cách dễ dàng.

2.1.5. Thể dục thể thao

Thành phố Bắc Ninh là trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh Bắc Ninh. Do đó có nhiều điều kiện thuận lợi để duy trì và phát triển phong trào TDTT. Trong nhiều năm trở lại đây, thành phố Bắc Ninh được đánh giá là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác đào tạo, huấn luyện các VĐV cho các bộ môn thể thao thành tích cao của tỉnh Bắc Ninh. Nhiều VĐV đã đạt được những thành tích cao tại các giải thi đấu cấp tỉnh và toàn quốc. Hàng

năm, Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố cử các HLV, trọng tài về hỗ trợ chuyên môn cho các câu lạc bộ nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và trình độ cho các VĐV. Bên cạnh đó, trung tâm thường xuyên tổ chức các giải đấu, như cầu lông, bóng bàn, quần vợt, bóng đá... nhằm duy trì và tạo sân chơi cho các câu lạc bộ có điều kiện giao lưu, cọ xát. Nhờ làm tốt công tác xã hội hóa, nhiều giải thể thao của thành phố luôn nhận được sự ủng hộ và tài trợ của các doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu trong cách làm và đã thành công trong những mùa giải liên tiếp vừa qua phải kể đến giải bóng đá Bắc Ninh B- League, giải bóng bàn Bắc Ninh Premiship, giải Khiêu vũ thể thao... Ngoài những câu lạc bộ được thành lập và đi vào hoạt động nền nếp từ trước, thời điểm này thành phố đang duy trì tập luyện các lớp như: Võ cổ truyền, Karate-do, Boxing, cờ vua... Bộ phận thể thao cũng đã xây dựng đề án nâng cao chất lượng các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2017 - 2020 trình UBND thành phố và Ban thường vụ Thành ủy. Trung tâm vẫn duy trì công tác quản lý câu lạc bộ khiêu vũ thể thao thành phố hoạt động theo đúng quy định.

Nhìn chung, công tác thể dục thể thao của Trung tâm VHTT thành phố Bắc Ninh đã đem lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao sức khỏe của nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần, tạo thêm niềm phấn khởi và tự hào trong nhân dân, thu hút thanh thiếu niên vào những hoạt động rèn luyện, vui chơi lành mạnh. Tuy nhiên, so với mặt bằng chung cả tỉnh thì hoạt động thể thao của thành phố Bắc Ninh còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng và tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Cơ sở vật chất trên địa bàn toàn thành phố còn rất hạn chế. Hệ thống sân bãi tập luyện, thi đấu từ cơ sở đến thành phố trong nhiều năm qua chưa được đầu tư xây dựng hoặc đã xuống cấp không đạt tiêu chuẩn chuyên môn. Một số môn thể mạnh chưa có sân bãi tập. Trang thiết bị, dụng cụ phục vụ tập luyện, thi đấu không có hoặc đã cũ và lạc hậu. Hệ thống đào tạo, huấn luyện chưa được hình thành., chưa có các lớp

năng khiếu thể dục thể thao. Lực lượng huấn luyện viên chưa đáp ứng đủ yêu cầu cả về số lượng và trình độ chuyên môn. Trong đó số lượng ít (cả Trung tâm VH TT mới có 02 biên chế). Nguồn ngân sách đầu tư cho các hoạt động thể thao chưa đáp ứng được yêu cầu cho công tác tổ chức và hoạt động. Sự phối hợp giữa các cấp, ban, ngành, đoàn thể trong các hoạt động thể thao chưa phát huy được hiệu quả.

2.2. Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên

Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Bắc Ninh, công tác triển khai và thực hiện các văn bản pháp lý luôn được trung tâm chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Trung tâm thường xuyên cập nhật phổ biến những văn bản của Trung ương và địa phương về, sau đó nhanh chóng triển khai đến các bộ phận nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ tại trung tâm được tiến hành theo đúng định hướng, đường lối, chủ trương và chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước. Các cán bộ công chức, viên chức trong trung tâm luôn phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Thành ủy, UBND giao cho. Các văn bản luôn được phân loại một cách rõ ràng, cẩn thận, các bộ phận được giao có chức năng nghiên cứu và tìm hiểu để đưa ra ý kiến tham mưu lên Ban giám đốc. Từ đó, lập ra kế hoạch hợp lý cũng như sự phân công chi tiết, cụ thể từng hạng mục công việc, thời gian bắt đầu và kết thúc cho mỗi giai đoạn, chỉ rõ người thực hiện và phối hợp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc thì người phân công phải kịp thời báo cáo đến lãnh đạo để xử lý thỏa đáng, đảm bảo chất lượng dự thảo và tiến độ không bị ảnh hưởng.

Một số những văn bản mà trung tâm đã triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả có thể kể đến như:

Thực hiện tinh thần công văn số 6100/VP-CP ngày 13/12/2000 của Văn phòng Chính phủ về việc thống nhất tên gọi cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết*

xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư và tên gọi phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Bằng nhiều hình thức phong phú, tuyên truyền giáo dục, TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã làm chuyển biến nhận thức của các đoàn thể quần chúng về tầm quan trọng, sự cần thiết cấp bách của sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, về trách nhiệm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ văn hóa trong thời kỳ mới. Các phong trào Xây dựng nếp sống văn minh, Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Khu phố văn hóa... được trung tâm phổ biến sâu rộng trong cộng đồng dân cư thành phố, đã tạo nên sự chuyển biến trong ý thức của cộng đồng dân cư về vai trò của văn hóa, cuốn hút sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân. Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá* đã gắn kết với nhiệm vụ phát triển kinh tế và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương và các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp. Các chủ trương lớn của Đảng như Chỉ thị 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá VIII) về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; đẩy mạnh *Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh* và các phong trào do các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương phát động, như: phong trào phòng, chống tội phạm xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình; kế hoạch hoá gia đình; xây dựng nhà văn hoá thôn, bản... được TTVHTT thành phố Bắc Ninh lồng ghép vào nội dung, chương trình công tác, kế hoạch hành động của phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*.

Nghị quyết số 33-NQ/TW của hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành TW Đảng khóa XI ngày 09/06/2014 về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Theo đó, Nghị quyết khẳng định “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội*” [17]. Mục tiêu của Nghị quyết là xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và

khoa học. Nhận định đây là một Nghị quyết có tầm quan trọng đặc biệt, cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giúp người dân thành phố hiểu được vai trò của văn hóa. Từ đó văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đồng thời, cũng cần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Từ đó, có thể xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, tăng cường quảng bá văn hóa Việt Nam, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền và các giai tầng xã hội. Với nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần tiếp tục đổi mới phương thức quản lý; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; đồng thời xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa.

Sau khi có Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 1-12-2011 của Bộ Chính trị về Tăng cường lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tỉnh Bắc Ninh đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 25-10-2012, Kết luận số 76-KL/TU, ngày 24-01-2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chương trình đầu tư trọng điểm các môn thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 1357/UBND-VX, ngày 4-7-2013 về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 1-12-2011 của Bộ Chính trị và Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Tăng cường lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 và tổ chức hội nghị học tập

triển khai cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, huyện, thị. Năm được chủ trương của Nghị quyết, cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã tổ chức hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết đến quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức linh hoạt. Nhờ đó, mà công tác TDTT trên địa bàn thành phố Bắc Ninh đã có nhiều chuyển biến tích cực như thành lập được 8 CLB thể thao cấp thành phố và 209 CLB thể thao cấp cơ sở, thu hút hơn 10 nghìn hội viên tham gia., tỷ lệ người thường xuyên luyện tập TDTT của thành phố đạt 41% và gia đình thể thao đạt 29,7% [52]. Nhờ sự chỉ đạo đúng đắn của ban lãnh đạo trung tâm đã tạo nên phong trào TDTT phát triển mạnh mẽ trong các tầng lớp nhân dân, đồng thời huy động được nhiều tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế tham gia vào các hoạt động TDTT. Qua học tập Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, đa số cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân đã nhận thức được vị trí, vai trò tầm quan trọng của công tác TDTT trong đời sống xã hội, từ đó tích cực hưởng ứng phong trào *Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại* trên địa bàn toàn tỉnh. Cuộc vận động *Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại* giai đoạn 2012-2020 gắn với phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, và Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh ở cơ sở.

Quyết định số 150/QĐ - UBND, ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh về việc ban hành Đề án Đẩy mạnh thực hiện Nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 [46]. Việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa – văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025 nhằm thực hiện tốt công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị; tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, trật

tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa và hoạt động quảng cáo. Đề án được xây dựng nhằm định hướng xây dựng nếp sống văn hóa – văn minh đô thị cho mỗi người, cho cộng đồng sống và làm việc theo pháp luật và quy định, quy ước của cộng đồng dân cư. TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức góp phần đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn hóa cá nhân, văn hóa gia đình, nếp sống văn hóa khu dân cư, trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, các di tích lịch sử và nơi công cộng. Từ đó, tạo sự chuyển biến rõ nét về ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ môi trường; nâng cao ý thức chấp hành trật tự an toàn giao thông, đô thị; ứng xử văn minh trong giao tiếp đô thị, trong hoạt động lễ hội, trong hội họp, hành xử công vụ... từng bước xây dựng thành phố Bắc Ninh năng động, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc văn hóa. Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố cũng thường xuyên tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục xây dựng nếp sống văn hóa – văn minh, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xây dựng thành phố Bắc Ninh trở thành thành phố thông minh, năng động, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc văn hóa, có môi trường trong lành, thực sự là nơi đáng sống, muốn sống của mỗi người dân.

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập [16], Nghị định này quy định các nguyên tắc, quy định chung về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực: Giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin tuyên truyền và báo chí, khoa học và công nghệ, sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Cụ thể là các đơn vị sự nghiệp công được tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự, tự chủ về giá và phí dịch vụ sự nghiệp

công, tự chủ về tài chính, lập và chấp hành dự toán thu chi. TTVHTT thành phố Bắc Ninh là đơn vị sự nghiệp của UBND thành phố Bắc Ninh cũng nằm trong phạm vi đối tượng mà Nghị định này quy định. Tiếp nhận văn bản chỉ đạo từ cấp trên, lãnh đạo TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã tổ chức xây dựng phương án tự chủ phù hợp với kế hoạch và điều kiện thực tế của trung tâm, đồng thời báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để phê duyệt sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan tài chính cung cấp.

Hàng năm, TTVHTT thành phố Bắc Ninh đều tiến hành rà soát, xin điều chỉnh văn bản theo thực tế hoạt động của đơn vị, với sự tham gia đóng góp ý kiến của các bộ phận chức năng nhằm đảm bảo tính dân chủ, hợp lý thống nhất trong nội bộ cơ quan. Nếu cần, cơ quan sẵn sàng cho cán bộ tham gia các lớp tập huấn nhằm mục đích đưa nội dung văn bản tới người dân một cách có hiệu quả nhất. Nhờ đó, đời sống văn hóa ở thành phố Bắc Ninh được nâng lên, tác động đến nhiều lĩnh vực của đời sống, góp phần phát huy dân chủ ở cơ sở, ổn định chính trị, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội. Thông qua việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, các yếu tố văn hóa và nhân tố con người đã được phát huy, tạo động lực thúc đẩy kinh tế phát triển, góp phần xóa đói giảm nghèo, giải quyết các chính sách xã hội. Quá trình triển khai thực hiện chủ trương xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đã góp phần không nhỏ trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển văn hóa, làm văn hóa thấm sâu vào mọi hoạt động xã hội, từng bước xây dựng nếp sống văn minh và môi trường văn hóa lành mạnh; góp phần giữ gìn và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần cho các tầng lớp cư dân. Những kết quả trên cho thấy, công tác tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa của TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã phần nào đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, làm cho văn hóa thấm sâu vào mỗi gia đình, cộng đồng dân cư, tạo nên sự chuyển biến sâu sắc và trở

thành thước đo giá trị về chất lượng cuộc sống, sự phát triển nhân cách con người...; góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ổn định, tạo đà cho sự gia tăng phát triển kinh tế ở mỗi địa phương.

2.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ và trình độ chuyên môn của cán bộ trung tâm

Từ xưa đến nay, trong quá trình hình thành và phát triển sự nghiệp văn hóa, hoạt động quản lý văn hóa luôn giữ một vị thế và vai trò hết sức quan trọng. Thực tiễn nhiều năm qua đã chứng minh rằng, hoạt động quản lý văn hóa đã, một mặt góp phần triển khai các chủ trương, đường lối, chính sách văn hóa của Đảng và Nhà nước, mặt khác, tác động vào quá trình hiện thực hóa mục tiêu, kế hoạch phát triển văn hóa. Và để hoàn tất được vai trò quan trọng này, trong những giai đoạn nhất định, công tác quản lý văn hóa phải thực sự nhờ cậy vào một yếu tố sống còn: đội ngũ cán bộ văn hóa nói chung, cán bộ quản lý văn hóa nói riêng. Như ý kiến phát biểu khai mạc hội nghị Trung ương của đồng chí Tổng Bí thư Đỗ Mười: *“... có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức tự chủ, tự lực tự cường, năng động và sáng tạo; trình độ kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn có bước trưởng thành, thích nghi dần với cơ chế mới; số đông vẫn giữ được lối sống lành mạnh, chăm lo cho sự nghiệp chung”* [47]. Đây là mặt mạnh, mặt cơ bản của đại bộ phận cán bộ cần được thống nhất khẳng định.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm về xây dựng đội ngũ cán bộ, TTVHTT thành phố Bắc Ninh luôn coi cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi công việc, là khâu then chốt trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người, rất cần chú trọng công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa xuất phát từ tình hình thực tiễn, thông qua thực tiễn để đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng tình hình, nhiệm vụ mới của đất nước; gắn xây dựng

đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa với xây dựng tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động văn hóa... Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ trong thời gian vừa qua đã đạt được những chuyển biến đáng kể. Đó là, đã xây dựng, đổi mới các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về cán bộ, khắc phục có hiệu quả những hạn chế của công tác cán bộ trong từng khâu tuyển chọn, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển, quy hoạch, chính sách, đào tạo bồi dưỡng... Như vậy, trong quản lý nhà nước, vấn đề con người đã được quan tâm ngày một đầy đủ hơn.

Có thể nói, trong những năm gần đây đội ngũ cán bộ công viên chức của thành phố Bắc Ninh nói chung và TTVHTT thành phố Bắc Ninh nói riêng đã có nhiều thay đổi tích cực đáng ghi nhận. Về chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh có trình độ tương đối đồng đều và đang từng bước được chuẩn hóa một các đồng bộ. Toàn bộ cán bộ trung tâm đều có trình độ từ trung cấp trở lên, trong đó trình độ đại học chiếm đa số, thạc sĩ có 01 cán bộ; Trình độ tin học có 17/18 người có chứng chỉ trình độ A trở lên (chiếm 99%); Trình độ ngoại ngữ có 17/18 người có chứng chỉ trình độ A trở lên (chiếm 99%). Cán bộ trung tâm đều có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng, tin tưởng vào sự nghiệp lãnh đạo và đường lối đổi mới của Đảng, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong sự nghiệp đổi mới. Đa số cán bộ đều có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có tinh thần trách nhiệm cao, ý thức cầu tiến, ham học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phục vụ nhân dân, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan. Cán bộ trung tâm vẫn đang tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn cũng như công tác chính trị để có thể hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được cấp trên giao phó.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đáng ghi nhận, cán bộ trung tâm cũng còn những tồn tại cần được xem xét và giải quyết một cách thỏa đáng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vẫn chưa thật sự được chú trọng, nếu có thì vẫn còn hình thức, chưa hiệu quả. Nguyên nhân chủ yếu do thiếu thời gian, sức ép về công việc, tài chính, cũng như sự động viên, đãi ngộ của đơn vị chưa thực sự kịp thời. Vấn đề đào tạo cán bộ ngành văn hóa hiện nay còn chưa đồng đều, chưa toàn diện. Cơ chế tuyển dụng chuyên môn chưa được thực thi nghiêm túc. Nhiều cán bộ làm trái ngành nghề được đào tạo dẫn đến chất lượng hiệu quả công việc chưa được cao. Ý thức của một số cán bộ chưa cao trong việc nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực công tác. Cần nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc định hướng, giám sát, đôn đốc, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước, đôn đốc có hiệu quả trong việc thể chế hóa các quan điểm của Đảng, trong việc thực thi các chính sách về văn hóa. Công tác quản lý văn hóa còn nhiều hạn chế, công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, liên tục. Cơ chế phối hợp giữa các đơn vị còn thiếu chặt chẽ, phân công trách nhiệm không rõ, dẫn tới công việc chồng chéo, không nhất quán, gây ảnh hưởng tới chất lượng công việc.

2.4. Vai trò của công đoàn và hội phụ nữ đối với quản lý hoạt động của trung tâm

Công đoàn TTVHTT thành phố Bắc Ninh là công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn lao động Bắc Ninh. Công đoàn hiện có 18 đoàn viên, trong đó có 14 cán bộ đảng viên. Cứ 5 năm một lần, công đoàn lại tổ chức Đại hội Công đoàn để kiểm điểm, đánh giá những kết quả đã đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện chỉ thị của Ban thường vụ Thành ủy Bắc Ninh và Liên đoàn lao động thành phố Bắc Ninh. Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao, còn tham gia

ban chỉ đạo thành phố để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các cuộc vận động lớn trên địa bàn. Bởi vậy, các đoàn viên công đoàn đều luôn xác định rõ ý thức trách nhiệm người *Chiến sĩ xung kích trên mặt trận văn hóa tư tưởng*. Cán bộ đoàn viên công đoàn trung tâm còn tham gia các cuộc thi viết do Thành ủy – UBND thành phố và Liên đoàn lao động thành phố phát động. 100% đoàn viên tích cực đóng góp xây dựng các quỹ từ thiện, ủng hộ nhân đạo, phòng chống bão lũ, ngày vì người nghèo. Các đoàn viên đều hưởng ứng tích cực các chương trình phòng chống các tệ nạn xã hội, xây dựng công sở văn hóa, gia đình văn hóa... Công đoàn cũng phối hợp với các ban ngành khác tổ chức nhiều hoạt động thi đua sôi nổi để chào mừng các kỳ Đại hội Đảng bộ thành phố Bắc Ninh, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh, bầu cử đại biểu Quốc hội các khóa. Với phương châm hướng tới *Xây dựng người cán bộ viên chức trung thành – sáng tạo – tận tụy – gương mẫu*, các đoàn viên công đoàn vẫn đang đẩy mạnh việc thực hiện *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Kết quả bình xét hàng năm đều đạt *Công đoàn vững mạnh* và nhiều năm có đoàn viên xuất sắc được Liên đoàn lao động thành phố khen tặng. Phát huy tinh thần làm chủ, công đoàn trung tâm đã đề xuất với các cấp lãnh đạo để xây dựng kế hoạch theo từng tháng, từng quý, 06 tháng và cả năm. Nội quy, quy chế của cơ quan được xây dựng và thực hiện một cách nghiêm túc. Đánh giá kết quả công tác, xếp loại hàng năm đối với cán bộ đoàn viên công đoàn. Trong nhiệm kỳ qua, đã giới thiệu 07 đoàn viên công đoàn ưu tú với chi bộ và đã vinh dự được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam. Công đoàn thường xuyên phối hợp với các cấp lãnh đạo chăm lo, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, đồng thời tạo điều kiện cho các đoàn viên được nâng cao trình độ và tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn được duy trì và đã phát huy vai trò quan trọng trong việc giám sát chấp hành điều lệ công đoàn, hoạt động tài chính công đoàn. Công đoàn cũng đã thực hiện theo đúng quy định, chế độ tài chính

công đoàn, lập và nộp báo cáo thu chi tài chính đúng hạn. Tất cả những điều đó là cơ sở để từng cán bộ, đoàn viên công đoàn phấn đấu thực hiện trên tinh thần công khai, dân chủ và nêu cao trách nhiệm của mọi đoàn viên với công việc được giao.

Công đoàn cũng luôn chú trọng việc đảm bảo chế độ lương, thưởng, thời gian làm việc đúng quy định. Từ năm 2010 đến năm 2017, công đoàn đã giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội cho 02 cán bộ về hưu, chế độ thai sản cho 02 trường hợp sinh con, tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời các trường hợp đoàn viên công đoàn và người thân bị ốm đau, gia đình có việc hiếu, hỷ, ma chay. Các ngày lễ tết, đoàn viên đều được nghỉ theo đúng quy định. Hàng năm, công đoàn phối hợp với ban giám đốc cơ quan tổ chức cho cán bộ đoàn viên đi trao đổi học tập kinh nghiệm tại các tỉnh bạn. Cơ quan và công đoàn có quà tặng cho các đoàn viên công đoàn và người lao động. Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/06, Tết trung thu, các con em đoàn viên có thách thức cao trong học tập đều có quà tặng từ công đoàn. Điều đó cho thấy, công đoàn TTVHTT thành phố Bắc Ninh rất quan tâm tới đời sống của cán bộ cơ quan.

Tuy nhiên, nguồn thu của công đoàn chủ yếu từ sự đóng góp của các cán bộ trung tâm nên rất hạn chế. Nhiều hoạt động chưa thể triển khai vì thiếu kinh phí hoạt động. Điều này không chỉ ảnh hưởng tâm lý cán bộ trung tâm mà còn làm hạn chế sự phát triển của công đoàn. Ban chấp hành công đoàn TTVHTT thành phố Bắc Ninh còn chưa năng động sáng tạo, công tác tham mưu cho cấp ủy, ban giám đốc còn hạn chế, các nội dung sinh hoạt còn nghèo nàn, chưa tạo được nguồn thu để xây dựng quỹ phúc lợi, cải thiện đời sống cho đoàn viên. Do vậy, mà chưa thể phát huy hết khả năng, tinh thần sáng tạo, niềm say mê với công việc của người lao động, dẫn đến trách nhiệm, tinh thần tự giác của một số đoàn viên chưa cao.

Đối với công tác hội phụ nữ, TTVHTT thành phố Bắc Ninh có 10 cán bộ nữ trên tổng số 18 cán bộ trung tâm. Số lượng cán bộ nữ chiếm số lượng

đồng nên hoạt động của hội phụ nữ trung tâm rất được ban lãnh đạo quan tâm. Hội phụ nữ trung tâm luôn tích cực hưởng ứng các hoạt động của hội phụ nữ thành phố, nhiệt tình tham gia các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 08/03, Phụ nữ Việt Nam 20/10. Đây cũng là dịp, các cán bộ nữ trung tâm tọa đàm, trao đổi nâng cao ý thức về giới, các biện pháp phòng chống bạo lực gia đình, chia sẻ kinh nghiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan. 100% cán bộ nữ của trung tâm đăng ký thực hiện phong trào thi đua *Giỏi việc nước, đảm việc nhà, Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc*. Hội phụ nữ trung tâm thường xuyên đóng góp ý kiến, xây dựng các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho hoạt động chung của cơ quan. Hội cũng tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời khi cán bộ trung tâm và gia đình gặp khó khăn, đau ốm, hiếu hỷ. Điều đó cho thấy, hội phụ nữ trung tâm đã hoàn thành tốt vai trò của đoàn thể trong cơ quan, góp phần gắn kết các thành viên trong trung tâm với nhau, chung tay xây dựng một tập thể đoàn kết, vững mạnh. Tuy nhiên, cán bộ nữ trung tâm phần đông đều đang nuôi con nhỏ, nên cũng gặp khá nhiều khó khăn trong việc tham gia các hoạt động bên ngoài của hội phụ nữ.

2.5. Một số vấn đề đặt ra

2.5.1. Cơ chế chính sách và tài chính

Bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với đổi mới tư duy về kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá đã bám sát các nghị quyết, quan điểm của Đảng để tăng cường quản lý văn hoá. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa có sự chuyển biến mạnh mẽ từ cơ chế quản lý mệnh lệnh, hành chính trước đổi mới sang cơ chế quản lý văn hóa bằng luật pháp nhằm xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, bổ sung, góp phần thiết lập trật tự, kỷ cương, ngăn chặn, đẩy lùi sự “xâm nhập” của sản phẩm độc hại từ bên ngoài. Các chính sách văn hóa được ban hành đã có tác động thúc đẩy các hoạt động văn hóa từng bước thích ứng với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thoát dần tư duy

bao cấp, hành chính hóa. Có thể khẳng định, các lĩnh vực chủ yếu của hoạt động văn hóa đã được quản lý bằng các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách (luật, nghị định, thông tư...) tạo hành lang pháp lý phù hợp và thông thoáng cho nhân dân, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ hoạt động và sáng tạo văn hóa, đúng đường lối phát triển văn hóa của Đảng.

Tuy nhiên, những mặt chưa được còn nhiều, nhất là trong lĩnh vực tư tưởng, đạo đức và lối sống. Thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng đất nước, phát triển kinh tế trong cơ chế thị trường định hướng XHCN, chúng ta không lường hết diễn biến phức tạp của mặt trái cơ chế thị trường. Cơ chế thị trường thôi thúc con người toan tính lợi nhuận, kiếm tiền bằng mọi giá, bất chấp tác hại của những việc do chính con người làm ra. Điển hình năm 2015, trung tâm có một cán bộ vi phạm pháp luật đã bị buộc thôi việc và khai trừ khỏi đảng. Điều đó cho thấy, việc ban hành luật còn thiếu đồng bộ, chất lượng của nhiều bộ luật về văn hoá chưa cao. Trong khi đó, công tác thể chế các quan điểm, đường lối về văn hoá của Đảng thành luật pháp, chính sách của các cơ quan quản lý nhà nước còn tương đối chậm, chưa coi trọng việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, quy chế hoạt động của các lĩnh vực văn hoá dẫn tới hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá còn chưa cao. Hệ lụy là, chưa đề cao được chức năng giáo dục tư tưởng của văn hóa, chưa đẩy lùi được hiện trạng “thương mại hóa” trong các lĩnh vực văn hóa. Trong khi đó, bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa thì chồng chéo, ôm đồm, thiếu phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, dẫn tới chồng chéo chức năng, cản trở hiệu lực và hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước. Mô hình tổ chức thiếu ổn định, luôn thay đổi, có mô hình ra đời thiếu tính khoa học hạn chế hiệu quả công tác. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hoá xây dựng và thực hiện chính sách ở các cấp chưa theo kịp sự phát triển phong phú, đa dạng. Xuất hiện nhiều hiện tượng mới và phức tạp của hoạt động văn hoá, dẫn tới lúng túng trong hoạch định chính sách, lúng túng trong hướng dẫn tổ chức thực hiện, lúng

túng trong xử lý các vụ việc vi phạm luật pháp và chính sách về văn hoá. Chưa coi trọng đúng mức công tác nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực văn hóa nên bị động trong dự báo các xu hướng phát triển văn hoá, chưa kịp thời xây dựng các căn cứ khoa học phục vụ hoạch định chính sách, đề ra những giải pháp khả thi huy động được mọi nguồn lực xã hội cho phát triển văn hoá. Chưa tạo được sự gắn kết kinh tế với văn hóa, văn hóa với kinh tế. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, liên tục; xử lý vi phạm thiếu cương quyết trong khi đó chế tài ở các văn bản quy phạm pháp luật quá nhẹ, chưa đủ sức răn đe các vi phạm dẫn tới tình trạng lộn xộn, gian lận thương mại, các tệ nạn xã hội trong các hoạt động văn hoá chậm được khắc phục, có tệ nạn gia tăng. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hoá còn nhiều bất cập trong xây dựng giáo trình, chương trình; năng lực và trình độ của một bộ phận giảng viên chưa đáp ứng yêu cầu công tác học tập của sinh viên, học viên dẫn tới chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý nhà nước về văn hoá chưa cao.

Tác động không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của TTVHTT thành phố Bắc Ninh là về chế độ tài chính. Về tổng thể, mức độ đầu tư cho ngành văn hóa trong tổng chi ngân sách là không cao, chỉ chiếm từ 0,33 - 0,46 tổng chi phí ngân sách Nhà nước, so với lĩnh vực phát triển kinh tế là 4%, khoa học công nghệ là 1,14%, đầu tư xây dựng cơ bản là 16,97% [52]. Các nguồn vốn xã hội hóa và nguồn vốn nước ngoài cho lĩnh vực văn hóa chiếm một tỷ trọng rất nhỏ, không đáng kể so với các lĩnh vực khoa học, công nghệ và phát triển kinh tế. Mức lương còn thấp, gây nhiều khó khăn trong đời sống của cán bộ viên chức TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Nhiều người phải làm thêm các công việc bên ngoài để trang trải cuộc sống, làm giảm tinh thần làm việc của không ít cán bộ trung tâm. Đây cũng là vấn đề chung mà nhiều đơn vị nhà nước về văn hóa đang gặp phải. Chế độ tài chính theo kiểu phân bổ theo kế hoạch, mang tính bình quân tuy đảm bảo được những hoạt động định kỳ nhưng khó có thể đáp ứng yêu cầu cao về chất lượng chương trình. Việc khoán kinh

phí hoạt động là cần thiết trong giai đoạn hiện nay, như Nghị định 43 của Chính phủ về việc trao quyền tự chủ cho đơn vị vẫn chưa được thực hiện tốt tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Việc sử dụng nguồn kinh phí vẫn chủ yếu theo hướng thực hiện kế hoạch đã đăng ký. Các hoạt động nghiệp vụ văn hóa khác mang tính đột xuất sẽ phải phê duyệt bởi lãnh đạo cấp trên. Điều này dẫn đến tâm lý chỉ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch. Các hoạt động tìm kiếm nguồn thu vẫn chưa thực sự hiệu quả.

2.5.2. Cơ sở hạ tầng và hình thức hoạt động

Trong mọi hoạt động thì những yếu tố trong tổng thể cơ sở vật chất đều chi phối trực tiếp hiệu quả, nhưng quan hệ này trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật được thể hiện rõ hơn. Những điều kiện cụ thể về vị trí, mặt bằng, trang thiết bị... có tác động rất lớn đến khả năng thu hút người dân. Công tác TTVHTT là nghiệp vụ hướng đến sự thu hút người dân, trong bối cảnh kinh tế thị trường và khả năng đa dạng hóa các hoạt động vui chơi giải trí như hiện nay, khả năng thu hút người dân phụ thuộc rất nhiều vào những tiền đề vật chất có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu giải trí cao của người dân. Tuy nhiên các nguồn lực như: kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng... trong xây dựng đời sống văn hóa còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu trong việc tạo hiệu quả nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa.

Để thực hiện nhiệm vụ của mình, các TTVHTT cần có đủ không gian vật chất cho các hoạt động: Hoạt động biểu diễn (hội trường nhiều chức năng), các loại hình câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động thư viện... Các hoạt động này phải đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích, kiểu dáng kiến trúc và không gian hỗ trợ. Được xây dựng một tòa nhà 04 tầng (trong đó có một tầng hầm), cùng khuôn viên rộng hơn 3.000m², nhưng trên thực tế trung tâm chỉ được sử dụng một số phòng nhất định tại tầng 04 của tòa nhà. Hội trường của trung tâm thường xuyên bị các đơn vị khác sử dụng. Các hoạt động cắt dán băng rôn, khẩu hiệu của bộ phận tuyên truyền phải mang ra hành

lang làm, gây mất mỹ quan cũng như ảnh hưởng tới việc hoàn thành tốt nhất công việc. Hơn nữa, tòa nhà được xây dựng khép kín, trung tâm lại nằm trên tầng 04 nên gây cản trở trong việc tiếp cận của người dân với các hoạt động của trung tâm, đặc biệt là công tác thư viện. Trung tâm cũng không có không gian riêng để tổ chức các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao nên đến nay các đề án xây dựng các câu lạc bộ riêng của trung tâm vẫn chưa thể triển khai. Mặc dù có khuôn viên tương đối lớn, nhưng vẫn chưa khai thác được hết lợi thế của nó, trung tâm chưa được xây dựng khu thể thao riêng để tổ chức các hoạt động thể thao ngay tại trung tâm, mà đều phải đi thuê tại các đơn vị khác, gây tốn kém và lãng phí. Hiện nay, việc tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao tại trung tâm chưa thu hút được nhân dân tham gia, nhất là thanh thiếu niên. Nguyên nhân do khu trung tâm còn thiếu các loại hình vui chơi giải trí phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi (như hồ bơi, các trò chơi phục vụ thiếu nhi, trò chơi, giải trí, khu tập thể dục, ghế đá...) để tập hợp thu hút thanh thiếu niên và nhân dân; các CLB, đội, nhóm đến sinh hoạt ngoài trời. Ông Nguyễn Quốc Tuấn (Giám đốc TTVHTT thành phố Bắc Ninh) chia sẻ:

TTVHTT thành phố Bắc Ninh là một trong những đơn vị luôn hoàn thành tốt mọi phong trào thi đua. Đặc biệt, trung tâm rất vinh dự được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì những thành tích xuất sắc trong công tác. Tuy nhiên, trung tâm cũng đang gặp nhiều khó khăn ở nhiều mặt như chưa có cơ sở vật chất riêng để tổ chức CLB, tổ chức các giải thi đấu thể thao. Nhân lực của trung tâm còn mỏng nên nhiều cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều vị trí nên chưa phát huy được hết vai trò của mình. Trung tâm cũng đã lập đề án xây dựng kế hoạch phát triển cho từng bộ phận trong trung tâm để trình lên UBND thành phố và Sở VHTT&DL [PL 2.1, tr.113]

Bên cạnh đó, TTVHTT thành phố Bắc Ninh hiện nay hoạt động theo phương thức tuân thủ nhiệm vụ của ngành VH TT. Đây cũng chính là lý do khiến các hoạt động của trung tâm ít có điều kiện hướng tới các hoạt động mang tính chất xã hội hóa khác, dẫn đến, trong hiệu quả hoạt động TTVHTT thành phố vẫn còn rất hạn chế so với các TTVH thuộc các đơn vị khác. Phương thức hoạt động chi phối nội dung hoạt động. Hoạt động tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh vì thế mà chỉ xoay quanh các nhóm như: thông tin tuyên truyền, văn nghệ cổ động, chào mừng, hội họp... Có thể nhận thấy, các hoạt động tại đây khá đơn điệu, trùng lặp, ít thay đổi do chủ yếu chỉ xoay quanh các chủ đề cũ như: Mừng Đảng, mừng Xuân, các ngày lễ lớn trong năm, các dịp kỷ niệm... trong khi đó thị hiếu thẩm mỹ của người dân, nhất là lớp trẻ đang ngày càng thay đổi. Sự đơn điệu về nội dung và phương pháp thể hiện, chất lượng nghệ thuật, địa điểm biểu diễn... là những yếu tố khiến mảng hoạt động chủ yếu của TTVHTT chưa được người dân chào đón.

2.5.3. Ảnh hưởng của cơ chế thị trường

Quan hệ giữa kinh tế và văn hóa thực tế là một mối quan hệ biện chứng hai chiều, không chỉ kinh tế quyết định văn hóa, mà ngược lại, đến lượt mình, văn hóa cũng định hướng và chi phối kinh tế. Kinh tế có vai trò tiên quyết trong sự phát triển của xã hội nhưng đồng thời văn hóa cũng luôn đóng vai trò là nền tảng tinh thần cho sự phát triển, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: *“Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước (...) phát triển kinh tế và văn hóa để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta”* [20, tr.470].

Con người hiện đại đang phát triển theo xu hướng chú trọng phát triển và đề cao cái tôi cá nhân. Sự khác lạ được coi là biểu hiện của cá tính, của sự tự tin, sành điệu. Tâm lý này càng thúc đẩy sự tiếp nhận nhanh các làn sóng văn hóa mới, trong đó văn hóa phương Tây với nhiều ưu thế đang áp đảo. Sau

nhiều thời gian chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho giáo Trung Hoa, con người hầu như phải quên đi cái tôi của mình để sống vì một cái ta trừu tượng, vì một thế giới bên kia sự sống, nay, con người bắt gặp trong văn hóa phương Tây sự quan tâm đến cuộc sống hiện tại của mỗi cá nhân, nó khiến người ta thấy mình cần phải sống cho mình, tìm thấy hạnh phúc trong sự khẳng định chính mình. Đây là cơ sở tâm lý xã hội thuận lợi cho các dòng văn hóa lớn trên thế giới, đặc biệt là văn hóa phương Tây nhanh chóng được đón nhận và ảnh hưởng mạnh ở các thành phố lớn của Việt Nam. Nó ảnh hưởng và cụ thể hóa thành lối sống, nếp sống, trang phục, phong cách... và đương nhiên cả thị hiếu thẩm mỹ và nhu cầu vui chơi giải trí. Sự ảnh hưởng của các dòng văn hóa lớn trên thế giới khiến các hoạt động giải trí hay khai trí cũng đều cần đa dạng hơn, hấp dẫn hơn nhưng lại cũng cần mang tính định hướng rõ hơn. Nguyên tắc này cần được đặc biệt chú ý trong việc quản lý các hoạt động vui chơi giải trí và sinh hoạt cộng đồng nói chung và trong tổ chức hoạt động của TTVHTT thành phố Bắc Ninh nói riêng. Như GS. Đào Duy Anh từng viết:

Cái bi kịch hiện thời của dân tộc ta là sự xung đột của những giá trị cổ truyền của văn hóa cũ ấy với những điểm mới của văn hóa Tây phương. Cuộc xung đột ấy sẽ giải quyết như thế nào, đó là một mối quan hệ đến cuộc sinh tử, tồn vong của dân tộc ta vậy. Nhưng muốn giải quyết thì phải nhận rõ chân tướng của bi kịch ấy, tức là một mặt phải xét lại cho biết nội dung của văn hóa xưa như thế nào, một mặt phải nghiên cứu cho hết chân giá trị của văn hóa mới [1, tr.7-8].

Văn hóa Bắc Ninh đang chịu tác động mạnh của kinh tế thị trường. Vừa là trung tâm hành chính, vừa là trung tâm kinh tế của tỉnh, thành phố Bắc Ninh thu hút người dân ở mọi thành phần kinh tế về sinh sống. Cơ hội tăng cao thu nhập từ các ngành công nghiệp và dịch vụ đã tạo khoảng cách ngày một rõ rệt so với sản xuất nông nghiệp. Trước hết, quá trình đô thị hóa đã phá

vỡ dần tính cộng đồng để nhường chỗ cho sự đề cao cá nhân trong mọi lĩnh vực của đời sống. Việc phá vỡ tính cộng đồng có thể làm cho diện mạo văn hóa truyền thống thay đổi theo hướng tiêu cực, nhưng nó lại là cơ sở thuận lợi cho việc tổ chức và tiếp nhận các hoạt động văn hóa vốn có nền tảng từ các nước công nghiệp và dịch vụ phát triển. Các hoạt động văn hóa cơ sở của Bắc Ninh sẽ dễ thích ứng với các trào lưu mới, các loại hình sinh hoạt mới và chấp nhận sự cùng tồn tại của nhiều loại hình khác nhau. Với sự tác động của kinh tế hàng hóa, khi vấn đề hưởng thụ văn hóa của con người đang đi theo xu hướng tối đa hóa việc thỏa mãn nhu cầu giải trí của cá nhân, sự điều chỉnh của các hoạt động văn hóa cơ sở là tất yếu sẽ diễn ra. Những hoạt động nào không bắt kịp nhu cầu thực tế của người dân, những hoạt động đó sẽ khó có điều kiện phát triển cho dù nó là hoạt động đã từng tạo được những ảnh hưởng sâu rộng trong quá khứ. Điều này còn trực tiếp ảnh hưởng đến đội ngũ nhân lực tham gia phục vụ các hoạt động văn hóa. Yếu tố chất lượng hoạt động của các điểm sinh hoạt văn hóa cơ sở như vậy sẽ bị chi phối mạnh, kéo theo việc người dân không hứng thú tham gia.

Tác động của kinh tế hàng hóa còn được nhìn thấy rất rõ qua khả năng chi trả có chọn lọc của người dân cho các hoạt động văn hóa cơ sở mà họ hứng thú. Nhiều gia đình có thu nhập không phải ở mức cao của Bắc Ninh vẫn mời nghệ sĩ quan họ về hát cho đám cưới với giá từ 5-10 triệu một buổi (1-2 tiếng) nhưng lại không sẵn sàng mua vé đi xem ca nhạc tại các tụ điểm khác như nhà văn hóa, cung văn hóa... Điều này cho thấy, nhu cầu và khả năng chi trả về mặt tài chính đối với các hoạt động văn hóa của người dân là khá đa dạng, tuy nhiên họ chưa thực sự hứng thú với các hoạt động văn hóa tại các thiết chế văn hóa của địa phương. Đây là yếu tố mang tính động lực mà mỗi hình thức sinh hoạt văn hóa tại thành phố Bắc Ninh sẽ không gặp quá nhiều khó khăn về tài chính nếu tìm đúng hướng hoạt động cho từng nhóm đối tượng.

Tiểu kết

Từ việc tìm hiểu các văn bản, báo cáo của Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh từ những năm gần đây, điền dã tới các cơ sở, khảo sát địa bàn, chụp ảnh, phỏng vấn, tác giả đã thu thập được nhiều dữ liệu cần thiết cho luận văn của mình. Sau khi tổng hợp những tư liệu đã thu thập được, tác giả đã đưa ra những nhận định khách quan về công tác quản lý tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh.

Công tác quản lý các hoạt động của TTVHTT thành phố Bắc Ninh như công tác tuyên truyền cổ động, văn nghệ, thể dục thể thao, thư viện, hoạt động xây dựng đời sống cơ sở... trong thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong những năm qua, góp phần to lớn vào thành tích chung của toàn thành phố Bắc Ninh nói riêng và tỉnh Bắc Ninh nói chung. Nhưng bên cạnh đó, vẫn còn nhiều hạn chế và yếu kém cần nhận thức một cách đầy đủ và đúng đắn như hoạt động còn thiếu đồng bộ, thiếu linh động... Về cơ bản, do khó khăn về cơ sở hạ tầng, vật chất và đội ngũ cán bộ còn hạn chế trong công tác quản lý nên TTVHTT thành phố Bắc Ninh chưa phát huy được hết vai trò của mình trong các hoạt động văn hóa. Nguồn kinh phí hoạt động còn hạn chế dẫn đến việc tổ chức các chương trình hoạt động lớn, hướng tới cộng đồng gặp nhiều khó khăn.

Chương 3

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH

3.1. Định hướng của Đảng và Nhà nước

Định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hóa đã có từ lâu và bao quát nhiều vấn đề. Trong khuôn khổ của đề tài, tác giả thấy cần thiết chỉ chọn nêu một số quan điểm định hướng của Đảng và Nhà nước được đề ra trong các nghị quyết Đại hội Đảng, nghị quyết và nghị định, quyết định của Chính phủ trong thời gian gần đây có liên quan trực tiếp đến sự phát triển và quản lý hoạt động văn hóa của TTVHTT thành phố Bắc Ninh trong thời gian tới với bối cảnh phát triển công nghiệp hóa theo hướng hiện đại hóa, hội nhập quốc tế rộng lớn và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa được Đảng ta đề ra ngay từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII: *“Đổi mới cơ chế quản lý theo hướng xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động mọi thành phần kể cả nhà nước, tập thể và tư nhân tham gia tổ chức và hoạt động văn hóa”*. Trong văn kiện Đại hội Đảng XI tiếp tục khẳng định: *“Tiếp tục đổi mới cơ chế và nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, thông tin, hình thành thị trường văn hóa lành mạnh”* [17]. Chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa và phát triển thị trường văn hóa lành mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra có tác dụng định hướng cho toàn bộ sự nghiệp văn hóa, trong đó có hệ thống NVH, TTVH.

Gần đây nhất, trong văn kiện Đại hội Đảng XII đã đề ra nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới:

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội

ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu [6].

Đây cũng là định hướng cho sự phát triển và hoạt động văn hóa của TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Nó đặt ra vấn đề cho TTVHTT thành phố Bắc Ninh, phải thường xuyên kiểm tra, phê bình và tự phê bình trong đội ngũ cán bộ của trung tâm. Trung tâm cần đẩy mạnh hơn nữa công tác đấu tranh phòng chống lãng phí, tham nhũng và quan liêu, luôn đi đầu trong phong trào đơn vị trong sạch – vững mạnh của thành phố. Theo đó, cần kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Nhận định đây là một văn kiện quan trọng, lãnh đạo TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã lập tức phổ biến nội dung Nghị quyết đến toàn bộ cán bộ trung tâm. Trung tâm đã nghiêm túc trong việc thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình cá nhân lẫn tập thể theo đúng Nghị quyết đã đề ra. Trung tâm đã thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hàng tuần, hàng tháng, hàng năm và đột xuất theo quy định trên cơ sở cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Theo đó, đề cao tính gương mẫu, tính tự giác, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong cơ quan. Trung tâm cũng thường xuyên ra soát, có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp cán bộ suy thoái. Bên cạnh đó cũng thường xuyên tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm, rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân.

Trong những năm tới đây, xu hướng phát triển chung của hệ thống các Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa sẽ biến đổi chức năng hoạt động, phương

thức hoạt động, nội dung hoạt động và sự biến đổi các loại hình TTVH. Cụ thể, mạng lưới NVH, TTVH trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, trong đó có TTVHTT thành phố Bắc Ninh đều sẽ trở thành những đơn vị sự nghiệp văn hóa cung ứng dịch vụ công ích. Đối tượng phục vụ, dịch vụ của nó là đời sống văn hóa đại chúng của mọi tầng lớp công chúng có nhu cầu phục vụ văn hóa trên mọi phương diện: học, đọc, nghe, xem, chơi, sáng tạo, sử dụng những sản phẩm văn hóa, chương trình văn hóa do chính NVH ấy sáng tạo sản xuất ra và cả của những nơi khác, thiết chế khác sáng tạo, sản xuất. Nó phải đảm bảo *Cung* đủ, đúng theo *Cầu* của các tầng lớp công chúng *Khách hàng* thuộc phạm vi đối tượng và địa bàn phục vụ của mình, kể cả công chúng khách hàng hiện thực và công chúng khách hàng tiềm năng. Nhanh chóng tiếp thu chủ trương của Đảng và Nhà nước, TTVHTT thành phố Bắc Ninh đã có những chuyển biến tích cực. Nếu như trước đây, nguồn thu của trung tâm hoàn toàn dựa vào ngân sách của Nhà nước thì hiện nay, trung tâm đã phần nào tự tạo ra nguồn thu khác phục vụ cho các hoạt động của mình. Ví dụ như mở một số các CLB võ thuật, khiêu vũ thể thao. Trung tâm cũng đang xây dựng đề án mở thêm các CLB âm nhạc, mỹ thuật, nhảy, múa, vừa phục vụ được nhu cầu thiết thực của người dân hiện nay, vừa tạo thêm nguồn thu cho trung tâm. Nếu TTVHTT thành phố Bắc Ninh sắp tới diễn biến nhanh theo xu hướng phát triển này, thì vừa phù hợp với xu hướng hoạt động TTVH của nhiều nước văn minh trên thế giới hiện nay, vừa thể hiện đúng quan điểm định hướng của Đại hội Đảng X: “*Đổi mới căn bản cơ chế quản lý và phương thức cung ứng dịch vụ công cộng là khâu đột phá quan trọng để phát triển nhanh và có hiệu quả các lĩnh vực văn hóa - xã hội*”. Cụ thể, những chức năng xã hội chuyên biệt mà mạng lưới TTVH phải đảm trách thời gian tới gồm 3 chức năng cơ bản: Đảm bảo đáp ứng thỏa mãn nhu cầu đời sống văn hóa đại chúng; đảm bảo đáp ứng nhu cầu giao lưu xã hội trực tiếp; đảm bảo

thực hiện yêu cầu hỗ trợ tối đa theo khả năng của mỗi TTVH cả về cơ sở vật chất, nhân lực, tài lực, phương pháp chuyên môn... cho các phong trào văn hóa - xã hội, văn nghệ, thể thao quần chúng cho đối tượng công chúng hiện thực và tiềm năng thuộc phạm vi địa bàn hoạt động của TTVH. Cùng với đó, TTVH còn phải đảm trách mảng hoạt động hỗ trợ phong trào, hỗ trợ cơ sở, cả về phương diện nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính và phương pháp hoạt động phong trào.

Cán bộ TTVHTT thành phố Bắc Ninh cũng cần thực hiện nghiêm theo Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về :

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội [38].

Theo đó, cần rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để

nâng cao hiệu quả hoạt động; kiên quyết thực hiện tinh giản số công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động xử lý công việc thuộc thẩm quyền; tăng cường trách nhiệm trong phối hợp xử lý các nội dung có liên quan. Cần tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính bao gồm cả giám sát từ Nhân dân; về văn hóa công sở; về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ.

Trong Nghị quyết số 11-NQ/TW tại Hội nghị Trung ương 5 khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN đã đề ra nhiệm vụ:

Hoàn thiện thể chế, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đầy đủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập về phạm vi hoạt động, tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự và tài chính gắn với cơ chế đánh giá độc lập. Thực hiện xã hội hóa tối đa các dịch vụ công, bảo đảm quyền bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị ngoài công lập tham gia cung cấp dịch vụ công theo cơ chế thị trường [10].

Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung, thống nhất, quyết liệt trong hành động, kiên quyết đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, xây dựng Chính phủ trong sạch, liêm chính, kiến tạo phát triển, gần bó với nhân dân, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp; phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ

cương, chấp hành pháp luật. Chính phủ đã chú trọng nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm tinh thần thượng tôn pháp luật. Kỷ luật, kỷ cương hành chính bước đầu đã góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và thực thi chính sách, pháp luật.

Nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH và hội nhập quốc tế, hơn lúc nào hết phải nhanh chóng hoàn thành cơ bản việc thể chế hóa các quan điểm, đường lối và định hướng của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật. Do tính đặc thù và vô cùng nhạy cảm của lĩnh vực này, trong công tác quản lý phải giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và dân chủ hóa công tác quản lý. Quản lý nhà nước về văn hóa phải thông qua việc xây dựng quy hoạch, xây dựng pháp luật, cơ chế chính sách, các chủ trương đường lối, quyết định... phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn, thời kỳ cụ thể và xu hướng phát triển của đất nước nói chung, của thành phố Bắc Ninh nói riêng. Rà soát, bổ sung các văn bản như quyết định, quy chế, quy định về cơ chế, chính sách và quản lý các hoạt động văn hóa ở các địa phương cho phù hợp với yêu cầu mới của thiết chế văn hóa cũng như thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của quần chúng nhân dân. Ban hành các quy chế quản lý các hoạt động dịch vụ văn hóa trên địa bàn từng địa phương, đảm bảo hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa của tổ chức, cá nhân đúng pháp luật. Đổi mới, nâng cao năng lực hướng dẫn, tổ chức và thanh kiểm tra hoạt động văn hóa mang tính chuyên nghiệp của cán bộ nghiệp vụ và quản lý văn hóa; phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm và thẩm quyền của các cấp; thực hiện có hiệu quả rõ rệt về cải cách hành chính trên lĩnh vực văn hóa. Thực hiện cơ chế phản biện xã hội đối với các hoạt động văn hóa. Đổi mới quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy mọi nguồn lực xã hội để nâng cao chất lượng và hiệu quả cung ứng dịch vụ công về văn hóa, đảm bảo công bằng xã hội và đáp ứng

tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của nhân dân. Phân loại đặc điểm, tính chất của từng loại dịch vụ công, từng loại đối tượng hưởng thụ để từ đó xây dựng cơ chế hoạt động phù hợp không vì mục tiêu lợi nhuận.

3.2. Các nhóm giải pháp để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh

3.2.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

3.2.1.1. Xây dựng đề án yêu cầu thay đổi chính sách phù hợp

TTVHTT thành phố Bắc Ninh hiện nay bên cạnh những thuận lợi thì cũng gặp không ít khó khăn. Trung tâm thường xuyên gửi những kiến nghị, đề xuất ý kiến lên các cấp lãnh đạo nhưng phản hồi lại rất chậm chạp. Các chính sách văn hóa cần được thay đổi phù hợp với hoàn cảnh thực tế tại từng địa phương, không thể áp dụng một chính sách chung cho tất cả các đơn vị. Thành phố Bắc Ninh là một trong những thành phố có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao trong cả nước. Vì vậy, nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân cũng tăng cao. Để đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của người dân, đòi hỏi các cấp lãnh đạo cần quan tâm hơn nữa đến những khó khăn mà TTVHTT thành phố Bắc Ninh đang gặp phải. Cần sự phối hợp nhất quán giữa các cấp chính quyền, các cấp quản lý trong việc ban hành những văn bản pháp lý phù hợp, thực sự mang lại hiệu quả thực tế. Các cấp quản lý cũng cần tiếp nhận thông tin từ phía TTVHTT thành phố Bắc Ninh nói riêng, các cấp quản lý cơ sở nói chung một cách nhanh chóng. Nếu các đề án, kiến nghị hợp lý thì cần triển khai ngay để mang lại hiệu quả một cách tốt nhất. Nếu các đề án chưa hợp lý, cũng cần phải giải thích cho các đơn vị hiểu lý do vì sao nhưng ý kiến đó chưa được chấp nhận hoặc đang xem xét. Tránh việc những nhiều, quan liêu, đọc xong để đó, gây mất niềm tin trong nội bộ. TTVHTT thành phố Bắc Ninh cũng cần xem xét lại các đề án của mình, phải có những phương hướng cụ thể, phải cho thấy tính cấp thiết cũng như khả thi của đề án. Nếu đề án

không được thông qua, trung tâm cần tìm hiểu xem vấn đề ở đâu, sửa đổi cho phù hợp và tiếp tục kiên trì xây dựng đề án.

Các cấp lãnh đạo cần xây dựng và ban hành các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội tham gia sáng tạo, sản xuất, phổ biến và kinh doanh trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Ban hành các quy định miễn, giảm thuế cho các khoản đầu tư, đóng góp của các doanh nghiệp vào việc bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, xây dựng các công trình văn hóa, bảo trợ các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị về nội dung tư tưởng và nghệ thuật, các hoạt động văn hóa ở vùng sâu vùng xa và các khoản đóng góp vào các hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa. Có như vậy, mới tạo hành lang pháp lý tốt nhất cho các hoạt động văn hóa, tạo cơ sở thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân và xã hội tham gia vào phát triển văn hóa, đồng thời giúp các nhà quản lý văn hóa làm tốt hơn vai trò của mình, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa. Cần nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp của các nhà quản lý hoạt động trong bộ máy quản lý nhà nước; tính chuyên nghiệp thể hiện cả ở việc có đủ tri thức chuyên môn, kỹ năng, sự thành thạo khi giải quyết các công việc chuyên môn lẫn ở tác phong, ở quan hệ giao tiếp, ứng xử... Tất cả những điều đó biểu hiện văn hóa, sức mạnh bản chất người luôn hướng tới cái đẹp cái cao cả của đội ngũ cán bộ, viên chức, góp phần tạo nên hiệu quả của quản lý nhà nước.

Để phát triển TTVHTT thành phố Bắc Ninh từ nay trở đi, về cơ bản nên dựa vào Nghị quyết số 11-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 5 (2016) về *Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*. [7] để từ đó, chúng ta đề xuất đệ trình UBND thành phố ban hành một số chính sách cụ thể phù hợp với yêu cầu quy hoạch phát triển TTVHTT thành phố Bắc Ninh trong tương lai. Đặc biệt, chính sách cần được tập trung vào một số tiêu chuẩn sau: sáng tạo những phương pháp công nghệ NVH, TTVH hấp dẫn thu hút

được đông khách, thu lợi nhuận nhiều; cung ứng dịch vụ văn hóa công ích có hiệu quả cao cho các sự kiện chính trị, các phong trào văn hóa - xã hội, hỗ trợ có hiệu quả cao cho các cơ sở, các TTVH cộng đồng, có nhiều biện pháp hợp tác, đối tác, phối hợp, giao lưu mở rộng với các TTVH khác, nâng cao mức thu nhập hàng tháng cho cán bộ NVH, TTVH. Theo điều tra thống kê của Cục Văn hóa cơ sở tại 191 TTVH, NVH, nguyên nhân làm giảm sút hiệu quả công tác của thiết chế sự nghiệp tổ chức hoạt động văn hóa ở cơ sở: cơ sở vật chất - trang thiết bị nghèo nàn, thiếu đồng bộ - kinh phí hụt hẫng chiếm 63,3%. Cần xây dựng một cơ chế tài chính mới, chủ động tìm kiếm những nguồn lực bên ngoài hỗ trợ cho các hoạt động văn hóa do TTVH tổ chức dựa trên giải pháp về việc tích cực tham gia phát triển thị trường văn hóa và xã hội hóa các hoạt động văn hóa.

Bên cạnh đó, TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần thực hiện một số nội dung như: Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm, trình UBND thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt; Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể ở địa phương, Phòng Văn hóa, Sở Văn hóa trong tổ chức hoạt động; Sử dụng những cộng tác viên giỏi nghiệp vụ để hỗ trợ, hướng dẫn, tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao các phường xã trong thành phố Bắc Ninh. Trung tâm cần chú trọng công tác thông tin, quảng bá các hoạt động nghiệp vụ tại trung tâm; liên kết với các tổ chức, cá nhân tổ chức các dịch vụ văn hóa - thể thao, vui chơi, giải trí, nhằm tạo nguồn thu để chi cho các hoạt động chuyên môn. Đồng thời, trung tâm cần tích cực thực hiện phương thức xã hội hóa theo quy định của pháp luật. Cán bộ quản lý của trung tâm phải năng động, sáng tạo, tích cực tổ chức các hoạt động chuyên môn theo đúng chương trình kế hoạch.

3.2.1.2. Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị

Trong giai đoạn hiện nay, để nâng cao chất lượng quản lý tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần tạo điều kiện và phương tiện cho các hoạt động của

TTVH, cần phải có kế hoạch xây dựng hoặc sửa chữa cơ sở vật chất để có đầy đủ những yêu cầu của một thiết chế văn hóa đó là: Trụ sở làm việc; Hội trường đa năng có sân khấu; Địa điểm để tổ chức các loại hình nghiệp vụ thông tin, triển lãm; Địa điểm tổ chức học tập các lớp năng khiếu, bồi dưỡng nghiệp vụ; Khu vực vui chơi giải trí; Khu vực cây xanh vườn hoa cây cảnh. Một khu vực với những yêu cầu trên sẽ hoàn toàn phục vụ đúng với chức năng, nhiệm vụ của một TTVH. Có thể nói, cơ sở vật chất với những yếu tố trên là cần thiết, là cơ bản không thể thiếu trong quá trình xây dựng. Tuy nhiên cần phải chú ý khi thiết kế trụ sở làm việc, cần bố trí các phòng ban cho phù hợp, tránh sự ảnh hưởng lẫn nhau trong quá trình hoạt động. Và đặc biệt, phải có đủ trang thiết bị phù hợp với yêu cầu của các hoạt động như thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục, đạo cụ ...

Chính vì lẽ đó, cần tạo cho các TTVH những điều kiện thuận lợi về mặt bằng, cơ sở vật chất, nguồn vốn để có thể hoạt động như một doanh nghiệp nhà nước kinh doanh có điều kiện. Trên cơ sở đầu tư ban đầu đó, các giám đốc TTVH có quyền kêu gọi cá nhân hoặc tổ chức đầu tư vào các mảng hoạt động theo một đề án tổng thể. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Ngoài nhiệm vụ Nhà nước giao, đơn vị được quyền tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của xã hội, phù hợp với khả năng của các TTVH, NVH và đúng với quy định của pháp luật. Gây quỹ và tìm tài trợ là hướng đi mới cho các họa động NVH, TTVH. Gây quỹ còn có tác động tích cực đến các hoạt động khác như lên chương trình nghệ thuật, phát triển khán giả hay các hoạt động giáo dục nghệ thuật. Gây quỹ có thể thúc đẩy sự đa dạng trong sáng tạo, do những yêu cầu, mục đích của các nhà tài trợ là khác nhau. Thực tiễn cho thấy, kinh phí để duy

trì và hoạt động tại các TTVH, NVH còn hạn chế. Hầu hết là từ hỗ trợ của cơ quan quản lý văn hóa và đóng góp từ các hội viên. Khoản kinh phí này không thể hỗ trợ và đảm bảo cho hoạt động của TTVH. Chính vì vậy, để nâng cao được hiệu quả hoạt động TTVH thì gây quỹ và tìm tài trợ là một trong những biện pháp thiết thực giúp TTVH có thể hoạt động tốt hơn, vừa đảm bảo được các mục tiêu về văn hóa - nghệ thuật, xã hội cũng như sự bền vững về tài chính. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các TTVH chủ động liên kết với các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc tìm nguồn tài trợ cũng như các hoạt động gây quỹ cho TTVH. Cho phép và khuyến khích các đơn vị, tổ chức, cá nhân đầu tư, tham gia vào các hoạt động của TTVH. Đảm bảo hoạt động trên nguyên tắc tự tổ chức, tự quản lý và chịu sự quản lý của cơ quan quản lý văn hóa

Cùng với đó, giải pháp đẩy mạnh quá trình xã hội hóa hoạt động văn hóa được coi là một trong những giải pháp quan trọng nhằm thu hút toàn xã hội, các thành phần kinh tế tham gia vào các hoạt động sáng tạo, cung cấp, phổ biến sản phẩm văn hóa, xây dựng cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội chung tay phát triển sự nghiệp văn hóa, tạo điều kiện cho các hoạt động văn hóa phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, nâng cao hơn nữa mức hưởng thụ văn hóa của mọi tầng lớp nhân dân. Quan điểm xã hội hóa văn hóa của Đảng nhằm khuyến khích vận động tham gia tổ chức, hoạt động, nuôi dưỡng tài năng văn hóa - nghệ thuật dưới sự quản lý của Nhà nước.

3.2.1.3. Đổi mới phương thức hoạt động

Đối với công tác văn nghệ, trước tiên trung tâm cần thu hút thêm các cộng tác viên tham gia đội văn nghệ của trung tâm bằng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng; liên kết với các nhà văn hóa cơ sở, các câu lạc bộ văn nghệ trên địa bàn; tìm kiếm các nhân tố có khả năng tại trường trung cấp Văn hóa nghệ thuật Bắc Ninh. Sau đó, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

cho các cộng tác viên nhằm phát huy tốt thế mạnh của từng cá nhân. Đội văn nghệ cũng cần xây dựng một đề án mang tính khả thi trình lên các cấp quản lý, yêu cầu được hỗ trợ về kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, đặc biệt là tăng cường nhân lực có chuyên môn tham gia. Ngoài việc phát triển đội văn nghệ của trung tâm để phục vụ các công tác hội nghị chính trị, tuyên truyền, cổ động thì một hoạt động quan trọng không kém cũng cần được trung tâm quan tâm, là tổ chức hoạt động câu lạc bộ văn nghệ phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân thành phố. Trung tâm cần được đầu tư thêm phòng tập để sinh hoạt câu lạc bộ, cũng như tuyển dụng thêm các cán bộ chuyên môn phụ trách hoạt động tại các câu lạc bộ. Hoạt động chiêu sinh cần thực hiện đồng bộ và có kế hoạch cụ thể. Mỗi lứa tuổi lại có nhu cầu, sở thích khác nhau, cần khảo sát toàn diện để mở những câu lạc bộ hợp lý và thu hút đông đảo thành phần dân cư tham gia nhất. Mở các lớp năng khiếu văn hóa - thể thao cho thanh thiếu nhi: Thanh nhạc, múa, đàn Organ, đàn guitar, hát nhạc, vẽ, võ thuật, cờ vua, cờ tướng, bơi lội, kỹ năng công tác Đội, các trò chơi dân gian... Tổ chức với các hoạt động phục vụ thanh thiếu nhi: Thi kể chuyện văn học thiếu nhi, vẽ tranh, cờ vua, các môn thể thao thanh thiếu nhi vào các dịp lễ, tết, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tháng hành động vì trẻ em hàng năm. Thành lập các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích: Âm nhạc, nhiếp ảnh, thơ, thư pháp, ảo thuật, mỹ thuật, đàn hát dân ca, hát ru, đờn ca tài tử, thời trang, dẫn chương trình, kịch nói, khiêu vũ, hoa kiểng, múa lân, dưỡng sinh, thể dục nhịp điệu, thể dục thẩm mỹ, hip-hop, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật, bóng bàn, quần vợt, bóng đá mini... Đây là phương thức đầu tư chiều sâu, tạo nguồn lực chuyên môn tại chỗ, kế thừa hoạt động liên tục tại trung tâm. Giáo viên hướng dẫn các lớp năng khiếu là cán bộ nghiệp vụ, hoặc cộng tác viên của trung tâm. Sinh hoạt của các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích phải có nội quy hoạt động, nội dung sinh hoạt định kỳ, đảm bảo các nguyên tắc về tổ

chức. Kinh phí hoạt động của các lớp năng khiếu, các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích từ nguồn xã hội hóa và hội phí của hội viên. Phối hợp với các ngành, đoàn thể ở địa phương, hàng tuần, hàng tháng tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ: Gia đình phát triển bền vững, Dưỡng sinh, Khuyến nông; các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn nghệ, thể dục - thể thao, họp mặt, hội nghị, tọa đàm, giới thiệu sản phẩm mới; tiếp nhận các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp, Đội tuyên truyền lưu động cấp huyện, cấp tỉnh đến biểu diễn tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa cấp xã nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của công chúng (các hoạt động này sử dụng kinh phí của các ngành, đoàn thể, các đơn vị nghệ thuật, hoặc từ nguồn xã hội hóa).

Bên cạnh các hoạt động đột xuất theo yêu cầu chính trị của địa phương, hoặc phục vụ các ngày lễ lớn của đất nước, TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tuần trong tháng với các loại hình như: Biểu diễn văn nghệ quần chúng, hát với nhau, khiêu vũ, chương trình thơ nhạc, kịch nói, đàn hát dân ca, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, biểu diễn của Đội Tuyên truyền lưu động, chiếu phim màn ảnh rộng, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề... (gắn với các hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ trong tháng của các ngành, đoàn thể tại địa phương); Tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao như: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, võ thuật, các môn thể thao dân tộc; tham gia các hội thi, liên hoan văn nghệ - các giải đấu thể thao do cấp huyện tổ chức... Liên kết với các câu lạc bộ khác trên địa bàn thành phố, tỉnh để tổ chức các cuộc thi, hội diễn, giao lưu văn hóa văn nghệ giữa các tổ chức; tạo nên những sân chơi lớn cho các hội viên được thỏa mãn nhu cầu thưởng thức, giao lưu, giải trí; đồng thời tạo sự gắn kết giữa các đơn vị tổ chức, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, từ đó rút ra những kinh nghiệm để quản lý hoạt động câu lạc bộ tốt hơn.

Ngoài ra, cần tăng cường kết hợp biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp với biểu diễn nghệ thuật không chuyên. Sự kết hợp này trước hết đảm bảo hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất của TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Trong thời gian rỗi công chúng vừa có thể tham gia thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật của tác giả chuyên nghiệp vừa có thể tham gia sáng tạo nghệ thuật. Sự đan xen giữa hoạt động văn hóa nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp vừa là bổ sung cho nhau vừa tạo ra đối trọng cần thiết để phát hiện những mặt mạnh, mặt yếu của mỗi loại hình. Qua các tác phẩm nghệ thuật chuyên nghiệp mọi người được cảm thụ những cái hay của sáng tạo, những phương thức thủ pháp nghệ thuật được sử dụng trong tác phẩm. Các tác phẩm không chuyên vừa góp phần tạo ra những giá trị nghệ thuật, vừa là điều kiện để thử nghiệm tài năng và quan niệm của mọi người về lẽ sống và các giá trị thẩm mỹ. Mở rộng các hình thức sinh hoạt văn hóa mang tính đại chúng trong TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Để cho mọi người tiếp thu dễ dàng, thuận lợi, những giá trị thẩm mỹ tích cực cần phải tạo ra sự đồng cảm. Những sinh hoạt văn hóa như biểu diễn thời trang, hội diễn ca múa nhạc, liên hoan văn nghệ là môi trường tốt nhất để công chúng tiếp xúc với cái đẹp hòa hợp với những giá trị định hướng. Vì vậy, TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần phải có những kế hoạch cụ thể hàng năm, hàng quý, hàng tháng để tổ chức các sinh hoạt văn hóa quần chúng. Nó sẽ tạo ra môi trường thuận lợi để thu hút mọi người. Trong điều kiện hiện nay, có thể kết hợp các sinh hoạt văn hóa quần chúng với quảng cáo để giúp các đơn vị sản xuất kinh doanh có điều kiện thực hiện các hoạt động tiếp thị, mặt khác TTVH thành phố cũng có thêm kinh phí từ các nhà tài trợ.

Mở rộng hình thức sinh hoạt CLB trong TTVHTT thành phố Bắc Ninh. Hàng năm, nhu cầu sinh hoạt theo sở thích của Thanh niên ngày càng lớn, các CLB được TTVHTT mở ra nhiều nhưng do thiếu cơ sở vật chất, kỹ thuật,

thiếu tổ chức nên phần lớn chưa được thỏa mãn. Hình thức tổ chức này giúp TTVHTT thành phố có điều kiện để tăng thu nhập qua việc thu lệ phí CLB. Song cán bộ phải có kinh nghiệm và năng lực để tổ chức các CLB vì đây là những sinh hoạt không bắt buộc. Để thực hiện tốt giải pháp này, TTVH thành phố cần được đầu tư hơn nữa về cơ sở hạ tầng, cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ. Các TTVH thành phố có thể phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở cụm dân cư để tham gia vào công việc này cũng như việc mở các CLB tại các trường phổ thông tạo điều kiện thuận lợi cho các em tham gia, đồng thời cũng tạo thêm nguồn lực cho TTVH.

3.2.2. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng cán bộ

Có thể thấy, yếu tố con người vẫn mang tính quyết định cho sự hiệu quả của các thiết chế văn hóa tại cộng đồng. Cần nhiều giải pháp hiệu quả, thực tế hơn nữa để nâng cao năng lực hoạt động cho đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa của các TTVH, NVH và những hạt nhân có ý nghĩa không nhỏ cho đời sống văn hóa cộng đồng đó chính là các cán bộ phong trào cơ sở.

Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ nghiệp vụ của TTVH, NVH, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh của Nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ nghiệp vụ có tri thức, tinh thông nghề nghiệp, có chuyên môn giỏi, vững vàng về tư tưởng chính trị. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động văn hóa cơ sở cho cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch ở cơ sở. Phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, hiệu quả sử dụng TTVH, NVH, năng lực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ có tri thức, tinh thông nghề nghiệp, có chuyên môn giỏi, vững vàng về tư tưởng chính trị. Tăng cường, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động văn hóa cơ sở cho cán bộ văn hóa, thể thao ở cơ sở.

Trung tâm cần xây dựng tiêu chuẩn và cơ chế lựa chọn, bố trí cán bộ nghiệp vụ về lĩnh vực văn hóa nghệ thuật có đủ năng lực, trình độ và phẩm

chất đảm đương công việc. Quán triệt và bồi dưỡng trình độ lý luận, quản lý cho các cán bộ nghiệp vụ. Mở rộng hình thức đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn theo từng chuyên đề, đào tạo sau đại học, chương trình, giáo trình biên soạn, cải tiến phù hợp với yêu cầu đổi mới, phù hợp chức danh, tiêu chuẩn viên chức nghiệp vụ phương pháp viên, tuyên truyền viên, hướng dẫn viên...Nhà nước đã ban hành. Thành lập các tổ chuyên môn để cùng nhau trao đổi, nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý ví dụ như tổ Âm nhạc, tổ Múa, tổ Sân khấu... Sau khi được đào tạo, bồi dưỡng, người cán bộ quản lý văn hóa được đặt đúng vị trí, đúng chuyên môn, nghiệp vụ sẽ phát huy được năng lực, sức sáng tạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác. Ngược lại, nếu xếp vào vị trí không phù hợp chuyên môn, không đúng sở trường sẽ mất thời gian thích nghi, đào tạo gây lãng phí về kinh tế, mất thời gian và làm cán bộ thiếu an tâm công tác, không phát huy trí lực, không tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát huy tính sáng tạo của người cán bộ quản lý văn hóa. Cán bộ nghiệp vụ phụ trách quản lý hoạt động CLB phải thực sự là cầu nối giữa quần chúng nhân dân với các thiết chế, tổ chức văn hóa. Do đó phải nắm rõ nguyện vọng, mong muốn, tâm lý sinh hoạt CLB của mọi đối tượng tham gia vào hoạt động này, trao đổi, bàn bạc với phòng ban chuyên môn, lãnh đạo cơ quan để kịp thời đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, tham gia sinh hoạt, sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của người dân. Các cán bộ quản lý hoạt động CLB phải thể hiện được vai trò tổ chức, quản lý của mình, nhạy bén, khéo léo xử lý các vấn đề nảy sinh trong sinh hoạt CLB, kịp thời giải quyết bất ổn trong CLB tránh tình trạng để những bất ổn đó thành những vấn đề lớn, nhạy cảm và khó giải quyết, phát hiện và ngăn chặn các yếu tố không lành mạnh trong hoạt động CLB.

Cùng với tất cả các yếu tố trên, cũng cần phải có sự phối hợp nhịp nhàng trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ giữa các cán bộ, giữa các phòng ban sẽ tạo được sức mạnh, phát huy vai trò, nghiệp vụ, năng lực quản lý của

mình. Có như vậy, mới thực hiện tốt sự chỉ đạo của phòng cũng như lãnh đạo cơ quan đối với các hoạt động văn hóa CLB và hoàn thành tốt nhiệm vụ của người cán bộ quản lý văn hóa. Cần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa: Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa là một bộ phận quan trọng của sự nghiệp cách mạng, một trong những trụ cột đảm bảo sự phát triển bền vững đất nước.

3.2.3. Nhóm giải pháp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng

3.2.3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy rằng: *“Chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”* [20]. Vì vậy, có thể xem công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ là khâu có tính quyết định trong việc giữ gìn sự trong sạch của bộ máy tổ chức. Nhưng, nếu kiểm tra giám sát theo kiểu tạo điều kiện cho nhau để hoàn thành nhiệm vụ thì càng kiểm tra, càng giám sát thì càng phát sinh nhiều tiêu cực, hiệu quả công việc cũng giảm. Vì vậy, để tăng cường công tác này, ngoài ban lãnh đạo cơ quan thì vai trò của các đoàn thể chính trị, xã hội như công đoàn, hội phụ nữ cần được quan tâm hơn nữa. Đặc biệt, cần bám sát Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc *“Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường kiểm tra thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước”* [17]. Theo đó, các công tác thanh tra, kiểm tra cần phải sát sao hơn nữa. Không chỉ lãnh đạo với cán bộ, mà cả các thành viên trong trung tâm cũng có trách nhiệm theo dõi, nếu phát hiện ra sai phạm, tiêu cực, cần nhanh chóng thông báo cho các cấp lãnh đạo để giải quyết triệt để vấn đề, tranh gây ảnh hưởng lớn. Các quyết định kỷ luật cần mang tính răn đe hơn nữa. Tránh tình trạng bao che lẫn nhau vì bệnh thành tích, hoặc xử phạt quá

nhẹ gây mất niềm tin vào cán bộ quản lý. Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp. Thái độ trong công tác kiểm tra là chủ động, kiên quyết, khách quan, chính xác, không suy diễn; coi trọng chứng cứ, đề cao việc đối thoại với đối tượng bị kiểm tra để họ nhận ra khuyết điểm, vi phạm, “tâm phục, khẩu phục” với kết luận kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tăng cường phối hợp giữa các Sở, ngành trong khối cũng như tập trung làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ viên chức xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật bằng các hình thức, biện pháp thích hợp để các cán bộ trung tâm có nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của kỷ luật đảng. Từ đó, thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và chấp hành nghiêm túc khi có kết luận của ủy ban kiểm tra hoặc của cấp ủy, cấp trên về kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đề nghị thi hành kỷ luật đối với khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và cán bộ trung tâm.

Người đứng đầu chi bộ, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng phải nêu cao vai trò trách nhiệm trong tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm của từng thành viên để điều hành, gợi mở cho cán bộ, đảng viên kiểm điểm, đấu tranh phê bình, góp ý đối với cán bộ vi phạm một cách công tâm, khách quan, thận trọng, dân chủ, đúng mức. Đồng thời khắc phục tình trạng nhận thức và hành động lệch lạc nêu trên để việc kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật đúng quy định. Các cấp lãnh đạo cần giám sát chặt chẽ việc thực hiện hình thức kỷ luật, nếu không đúng cần kịp thời

nhắc nhở, phê bình, yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, không để tái diễn. Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm phải xuất phát từ thực tiễn.

3.2.3.2. Công tác thi đua, khen thưởng

Bên cạnh việc phê bình, kỷ luật những cán bộ vi phạm cũng cần làm tốt công tác khen thưởng những tổ chức, cá nhân gương mẫu để kịp thời động viên tinh thần cán bộ trung tâm. Tạo không khí tích cực để cán bộ trung tâm tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên xây dựng các phong trào thi đua trong đội ngũ cán bộ Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, từ đó phát huy hết khả năng của từng cán bộ trong trung tâm.

Đối với bộ phận văn nghệ, bên cạnh việc tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ giữa các tổ chức, câu lạc bộ trong thành phố, cũng cần tổ chức thêm nhiều hội thi lớn, nhỏ nhằm tạo không khí thi đua giữa các đơn vị. Đây cũng là dịp để các đơn vị có cơ hội cọ xát, nâng cao chất lượng hoạt động tại cơ sở mình. Không những thế, các hoạt động này cũng sẽ giúp cho trung tâm dễ dàng tuyên truyền những định hướng của Đảng, Nhà nước, bằng cách tổ chức những hội thi có chủ đề về những định hướng đó. Cần biểu dương kịp thời những đơn vị, phường xã có hoạt động văn hóa – văn nghệ tốt, để tạo động lực cho họ tiếp tục hoạt động một cách có hiệu quả.

Đối với bộ phận thể thao, cần thường xuyên coi trọng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực, tự nguyện tham gia luyện tập TDTT thường xuyên; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương đẩy mạnh các hình thức, nội dung tuyên truyền. Biểu dương các tập thể, cá nhân, các câu lạc bộ, gia đình thể thao tiêu biểu, phổ biến kiến thức về phương pháp tập luyện, tác dụng của TDTT vì “Sức khỏe” của mỗi người và tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến TDTT. Định kỳ phát động

phong trào thi đua tập luyện và thi đấu các môn thể thao phù hợp trong các đối tượng, lứa tuổi, chú trọng việc sơ, tổng kết, động viên, khen thưởng kịp thời những đơn vị, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào. Xây dựng kế hoạch hàng năm tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, hướng dẫn viên, cộng tác viên TDTT cơ sở theo quy định hiện hành.

Bộ phận tuyên truyền là một bộ phận đóng vai trò quan trọng trong việc đẩy mạnh các công tác thi đua trong và ngoài trung tâm. Vừa xây dựng, lập đề án, đồng thời trực tiếp cùng thực hiện các phong trào thi đua cho từng bộ phận. Có thể nói, công tác thi đua khen thưởng thực sự là đòn bẩy, kích thích cá nhân, tập thể hăng say hoạt động, phát huy tối đa khả năng của mình. Bởi vậy, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa từng bộ phận, giữa lãnh đạo và các nhân viên cấp dưới, giữa trung tâm và các đơn vị có liên quan.

Tiêu kết

Nhìn nhận rõ tầm quan trọng của văn hóa trong đời sống xã hội, đặc biệt là thông qua hệ thống các thiết chế văn hóa, NVH, TTVH, TTVHTT tại các địa bàn dân cư, những nhà quản lý hoạch định chính sách văn hóa cần xây dựng những chính sách phù hợp để phát triển và nâng cao hiệu quả quản lý trong thời gian tới. Cần phải xác định và xây dựng hệ thống chính sách chung nhằm hỗ trợ, giúp đỡ các NVH, TTVH, TTVHTT về cơ sở vật chất hạ tầng, nguồn nhân lực cũng như nguồn kinh phí.

TTVHTT thành phố Bắc Ninh cũng cần phải xác định được hướng đi cho mình để có những thay đổi phù hợp với tình hình mới. Cần mạnh dạn đổi mới, phát huy tính sáng tạo, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các đơn vị cũng như các hoạt động truyền thông đại chúng. Những hoạt động này cần dựa trên sự thay đổi căn bản về nội dung và hình thức hoạt động. Nội dung hoạt động phải thực sự phù hợp với nhu cầu của nhân dân, được người dân hưởng ứng thì chức năng của TTVHTT thành phố Bắc Ninh mới thực sự được phát huy. Trung tâm cần làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tạo điều kiện để mọi giới, mọi lứa tuổi đang sinh sống trên địa bàn đều tham gia sinh hoạt, biểu

diễn, thưởng thức và sáng tạo các hoạt động văn hóa với nhiều hình thức phù hợp như: văn nghệ quần chúng, thông tin tuyên truyền, trò chơi dân gian, thể dục - thể thao, hội thi, hội diễn... đặc biệt tham gia vào các loại hình CLB sở thích, năng khiếu, các dạng CLB ngành, nghề... Khi các hoạt động văn hóa lành mạnh thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia, thì chắc chắn sẽ hạn chế được sự xâm nhập các sản phẩm văn hóa độc hại, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội.

KẾT LUẬN

Nhu cầu của con người ngày càng gia tăng, thúc đẩy sự phát triển các dịch vụ đáp ứng nhu cầu. Sự hấp dẫn của các hình thức giải trí trong xu thế xã hội hiện đại như internet, trò chơi trực tuyến, giải trí truyền hình... đã có sức thu hút mãnh liệt, chi phối đời sống và làm thay đổi nhu cầu đến với các TTVH, NVH của quần chúng. Trong thời đại công nghệ thông tin, ngồi tại nhà hoặc bất cứ đâu ta cũng có thể vào Google cùng tham gia vào các trò chơi hấp dẫn, đọc báo, xem phim, tham luận, đàm phán, giải quyết công việc cũng như thỏa sức giải trí theo mong muốn. Bên cạnh những mặt mạnh, tích cực ấy không thể không có những mặt trái, tiêu cực mà các loại hình dịch vụ Internet, truyền hình mang lại. Song, với ưu thế của mình, các thiết chế TTVH, NVH vẫn có những dấu ấn riêng, quan trọng trong đời sống của mỗi người dân. Trách nhiệm của những nhà quản lý văn hóa là phải định hướng nhu cầu giải trí văn hóa lành mạnh cho quần chúng, bằng biện pháp nghiệp vụ, khả năng thuyết phục và những kỹ năng nghề nghiệp khác để dẫn dắt các đối tượng quản lý của mình thấy được tính ưu việt của hoạt động trong các thiết chế văn hóa.

Để tiếp tục đưa văn hóa vào mọi mặt đời sống của xã hội, trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, thời gian tới, công tác quản lý văn hóa nói chung, công tác quản lý lại Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh nói riêng, phải có những giải pháp quyết liệt, mang tính đổi mới căn bản và toàn diện. Thực hiện tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết 33-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) về *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước* TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần chú trọng một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy nhanh việc củng cố, hoàn thiện thể chế quản lý văn hóa. Theo đó, Trung tâm cần tham mưu cho cấp trên kịp thời triển khai, cụ thể hóa

nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI), làm cơ sở để xây dựng và ban hành những chính sách mới về văn hóa; tích cực hoàn chỉnh hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, quyền tác giả và các quyền liên quan phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực tiễn Việt Nam. Đồng thời, đẩy mạnh điều chỉnh hệ thống chính sách phù hợp với tính đặc thù của văn hóa, nghệ thuật; bổ sung các chính sách “kinh tế trong văn hóa” và “văn hóa trong kinh tế”, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Nhà nước cần tiếp tục hoàn chỉnh các chính sách về xã hội hóa văn hóa; xây dựng các chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ hai, đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông. Đây là vấn đề rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa. Vì thế, TTVHTT thành phố Bắc Ninh cần thay đổi cách tư duy và phương thức tổ chức, điều hành văn hóa, khắc phục cung cách quan liêu, mệnh lệnh - hành chính, chủ quan, áp đặt từ trên xuống. Mặt khác, phải đổi mới cách thức quản lý và cung ứng dịch vụ công, nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý của Nhà nước; kiên quyết loại trừ cơ chế “xin - cho” trong đầu tư cho văn hóa. Mọi kế hoạch phát triển văn hóa phải được xây dựng dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn và chiến lược phát triển tổng thể của Ngành và đất nước, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc; chú trọng hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý văn hóa.

Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra văn hóa, gắn với trách nhiệm cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm. Trung tâm cần phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của lãnh đạo, các tổ chức, tập thể,

cá nhân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có đóng góp hiệu quả trong công tác quản lý văn hóa.

Thứ tư, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa. Trung tâm cần thực hiện tốt công tác “chuẩn hóa” cán bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong hàng ngũ lãnh đạo, quản lý, tham mưu cũng như công chức, viên chức ngành Văn hóa. Thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, có chế độ đãi ngộ cán bộ phù hợp; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý văn hóa.

Thứ năm, tăng cường cơ chế phối hợp trong quản lý văn hóa với các bộ, ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là với các cơ quan giáo dục, thông tin truyền thông, pháp luật, an ninh,... Chủ động xử lý hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước với các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng, v.v. Văn hóa là một lĩnh vực rộng lớn, đa dạng và phức tạp. Do vậy, quản lý văn hóa luôn phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn. Để đạt được những bước đột phá trong công tác này theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về văn hóa, những năm tới, đòi hỏi ngành Văn hóa, từ cấp lãnh đạo đến địa phương, cơ sở cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Ngành phải có những cố gắng, nỗ lực cao, đưa văn hóa dân tộc hoạt động đúng hướng, bắt kịp thực tiễn phát triển của đất nước và xu thế hội nhập toàn cầu mạnh mẽ trên thế giới hiện nay.

Thành phố Bắc Ninh là một thành phố trẻ đang đứng trước nhiều thách thức trong quá trình giữ gìn bản sắc dân tộc và giao lưu tiếp biến văn hóa. Công tác quản lý của TTVHTT thành phố Bắc Ninh cũng gặp không ít khó khăn. Nhưng với tinh thần đoàn kết giữa các cán bộ trong trung tâm, và sự lãnh đạo sáng suốt của ban giám đốc, công tác quản lý của trung tâm vẫn luôn được giữ vững và phát huy tốt vai trò là một thiết chế văn hóa. Ý thức sâu sắc

tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế TTVHTT nói chung và Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh nói riêng, luận văn đã giải quyết cơ bản các vấn đề như mục tiêu đã đề ra gồm: Làm rõ các khái niệm về quản lý văn hóa, TTVHTT; Khái quát chung về thực trạng hoạt động và công tác quản lý tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh hiện nay; Nghiên cứu và đã đưa ra một số giải pháp cụ thể phù hợp với thực tế hoạt động tại trung tâm. Tác giả cũng ý thức được rằng, các giải pháp được đưa ra cần có những điều kiện thực tế và cụ thể mới trở nên khả thi và hữu ích. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian và điều kiện thực hiện, luận văn khó tránh khỏi những sai sót. Vì vậy, tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy, cô và đồng nghiệp để luận văn thực sự trở thành một tài liệu tham khảo hữu ích đối với công tác quản lý tại TTVHTT thành phố Bắc Ninh, cũng như các sinh viên nghiên cứu về đề tài quản lý hoạt động văn hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2000), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Bảo Anh (2016), “Thành phố Bắc Ninh tổng kết công tác quốc phòng địa phương năm 2016”, *tạp chí Bắc Ninh*, (3970).
3. Việt Anh (2016), “Kỳ họp thứ ba HĐND thành phố Bắc Ninh khóa XXI”, *tạp chí Bắc Ninh*, (3960).
4. Trần Văn Ánh (2002), *Đại cương công tác Nhà Văn Hóa*, NxB Văn hóa, Hà Nội.
5. Ban Chấp hành TW Đảng khóa XI, Nghị quyết số 33-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 9 (2014) về *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
6. Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII, Nghị quyết số 04-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 4 (2016) về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*.
7. Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII, Nghị quyết số 11-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 5 (2016) về *Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*.
8. Bộ Văn hóa - Thông tin, Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở (2005), *Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đến năm 2010*, Hà Nội.
9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2009), *Thông tư số 03/2009/TT-BVHTT&DL ngày 28/08/2009 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh*.
10. Bộ Văn Hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, số 11 ngày 22/12/2010*.
11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư về Quy chế tổ chức*

các hoạt động văn hóa của tổ chức hoạt động văn hóa sự nghiệp hoạt động văn hóa trong lĩnh vực VH TT & DL quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc TW, số 01 ngày 26/02/2010.

12. C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập, tập 23, (2014), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Chính phủ (2005) *Quyết định số 271/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đến năm 2010.*
14. Chính phủ (2009), *Quyết định số 581 ngày 06/05/2009 về phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020.*
15. Chính phủ (2012), *Nghị quyết 10/NQ-CP năm 2012 Chương trình hành động triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015, ngày 24/04/2012.*
16. Chính phủ (2015), *Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.*
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
18. Nguyễn Minh Đạo (1997), *Cơ sở khoa học quản lý*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Harol Koontz, Cyril O'Donnell và Heinz Weihrich (1993), *Những vấn đề cốt yếu của quản lý*, Nxb Khoa học - Kỹ thuật, Hà Nội.
20. Hồ Chí Minh, *toàn tập (2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Nghiêm Nam Hùng (2012), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa thông tin quận Hà Đông thành phố Hà Nội*, luận văn thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội.
22. Nghiêm Mai Hương (2012), *Quản lý các câu lạc bộ thuộc Trung tâm văn*

- hóa Thành phố Hà Nội hiện nay*, luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa, Hà Nội.
23. Nguyễn Văn Hy (1985), *Mấy vấn đề xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở hiện nay*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
 24. Nguyễn Văn Kiều (1983), *Nhà văn hóa quận, huyện, xã*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
 25. Phạm Quang Lê (2007), *Giáo trình Khoa học quản lý 1*, Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
 26. Federico Mayo (1989), Tạp chí “Người đưa tin UNESCO” tháng 11/1989.
 27. Nguyễn Hồng Phong (2015), *Quản lý hoạt động Nhà Văn hóa thành phố Thanh Hóa*, luận văn thạc sĩ quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa, Hà Nội.
 28. Phùng Hữu Phú, Đinh Xuân Dung (chủ biên) (2014), *Văn hóa sức mạnh nội sinh của phát triển*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 29. Bùi Thị Thu Phương (2016), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm Văn hóa tỉnh Sơn La*, luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạm nghệ thuật TW, Hà Nội.
 30. Bùi Quý (1988), “Phương pháp quản lý Nhà văn hóa với quan điểm tổng hợp”, *Tài liệu nghiệp vụ Nhà văn hóa TW*.
 31. Nguyễn Thế Song (2016), *Quản lý các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình*, luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạm nghệ thuật TW, Hà Nội.
 32. Phạm Văn Tám (2014), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*, luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa, Hà Nội.
 33. Bùi Quang Thanh (2016), “Quản lý văn hóa và văn hóa quản lý đối với lễ hội cổ truyền ở Việt Nam hiện nay”, *tapchiconsan.org.vn*.

34. Văn Đức Thanh (2001), *Về xây dựng môi trường văn hóa cơ sở*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
35. Không Văn Thắng (2017), “Đảng bộ thành phố Bắc Ninh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên”, *tạp chí Bắc Ninh* (4007).
36. Không Văn Thắng (2017), “ Thành phố Bắc Ninh làm tốt phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, *tạp chí Bắc Ninh* (3995).
37. Thủ tướng Chính phủ (2013), Quyết định số 2164/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 11 năm 2013 về việc *Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế Văn hóa - Thông tin cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030*.
38. Thủ tướng chính phủ (2016), Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/09/2016 về *Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp*.
39. Lê Thị Bích Thuận (2017), “Vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa hiện nay”, *tạp chí Văn hóa nghệ thuật* (392), Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch.
40. Nguyễn Hữu Thức, tập bài giảng Chính sách văn hóa ở Việt Nam.
41. Trần Hữu Tòng (1997), (chủ biên), *Sổ tay công tác Văn hóa Thông tin*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
42. Phan Văn Tú (1999), *Đại cương về khoa học quản lý*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
43. Trần Đình Tuấn (2013), *Tập bài giảng Khoa học quản lý giáo dục*.
44. Từ điển bách khoa toàn thư Việt Nam (1995), Nxb Hà Nội.
45. Từ điển Giáo dục (2001), Nxb Từ điển Bách khoa Hà Nội.
46. Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh (2017), Quyết định số 150/QĐ -

UBND, ngày 19/01/2017 về việc ban hành *Đề án Đẩy mạnh thực hiện Nếp sống văn hóa - văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025*

47. Văn kiện đảng toàn tập (1998), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Văn kiện đảng toàn tập (1997), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
49. Hoàng Vinh (1999), *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
50. Trần Quốc Vượng (1996), (chủ biên), *Văn hóa học đại cương và cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Một số Website

51. <http://bacninh.gov.vn>, truy cập ngày 24/07/2017.
52. <http://tpbacninh.bacninh.gov.vn>, truy cập ngày 24/07/2017.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN HÀ LINH

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM
VĂN HÓA - THỂ THAO THÀNH PHỐ BẮC NINH,
TỈNH BẮC NINH**

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ

Hà Nội, 2017

MỤC LỤC

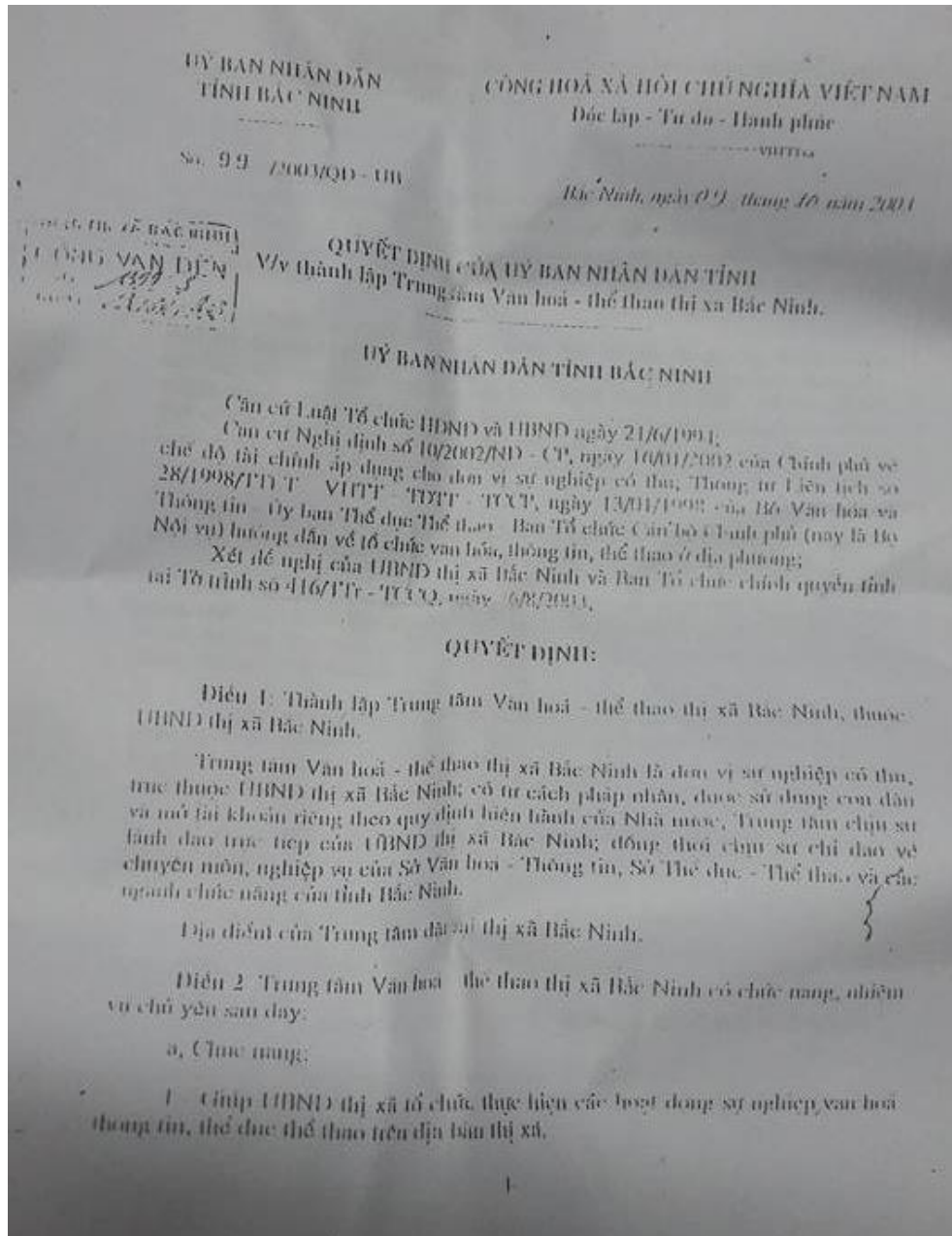
Phụ lục 1: MỘT SỐ VĂN BẢN.....	103
Phụ lục 2: CÂU HỎI PHÒNG VẤN, DANH SÁCH NGƯỜI TRẢ LỜI	111
Phụ lục 3: MỘT SỐ HÌNH ẢNH	112

Phụ lục 1

MỘT SỐ VĂN BẢN

(Nguồn: TTVHTT thành phố Bắc Ninh cung cấp)

1.1. Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh



2 - Tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ các hoạt động văn hoá thông tin, thể dục thể thao trên địa bàn thị xã.

b. Nhiệm vụ:

1 - Trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã, kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao của thị xã, Trung tâm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động về văn hoá - thông tin, thể dục thể thao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

2 - Hướng dẫn các tổ chức, cơ quan, đơn vị, các xã, phường và nhân dân trên địa bàn thị xã tổ chức thực hiện các hoạt động sự nghiệp văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao, như: hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao, lễ hội truyền thống; nếp sống văn minh, gia đình văn hóa mới; bảo vệ giữ gìn các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh... góp phần nâng cao đời sống văn hoá tinh thần và xây dựng nếp sống văn hoá văn minh ở thôn, khu phố, các xã, phường, các cơ quan, đơn vị trong thị xã.

3 - Tham gia tổ chức các lễ hội truyền thống của địa phương, các đợt biểu diễn liên hoan văn nghệ và các giải thi văn nghệ, thể thao do thị xã tổ chức.

4 - Tiếp quản lý Nhà văn hoá, thể dục - thể thao, điểm vui chơi công cộng, nhà tập, khu thi đấu thể thao... Tổ chức các lớp bồi dưỡng về văn hoá - nghệ thuật, thể dục - thể thao quần chúng, để phục vụ cho phong trào văn hoá - nghệ thuật, thể dục - thể thao của thị xã.

5 - Tổ chức các hoạt động dịch vụ như: bán các mặt hàng lưu niệm, các vật phẩm văn hoá và dụng cụ thể dục thể thao... để phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa - thể thao của nhân dân và khách tham quan du lịch; tổ chức dịch vụ lưu giữ ảnh du khách tham quan các di tích lịch sử - văn hoá trên địa bàn thị xã.

6 - Quản lý căn hộ, viên chức, tài chính, tài sản của cơ quan theo quy định của pháp luật.

7 - Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thị xã giao.

Điều 3: Tổ chức bộ máy và kinh phí hoạt động:

a. Tổ chức bộ máy Trung tâm Văn hóa - thể thao thị xã Bắc Ninh gồm:

- Lãnh đạo Trung tâm: cố Giám đốc và Phó Giám đốc.
- Một số cán bộ chuyên môn nghiệp vụ giúp việc cho lãnh đạo Trung tâm.

b, Kinh phí hoạt động:

Kinh phí hoạt động của Trung tâm văn hóa - thể thao thị xã Bắc Ninh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ - CP, ngày 16/10/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu; Thông tư Liên tịch số 20/2003/TTLT/BTC - BNV, ngày 24/3/2003 của Liên Bộ Tài chính - Văn hoá Thông tin - Nội vụ, về việc hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực văn hoá - thông tin và các văn bản có liên quan.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, Sở Tài chính - Vật giá, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Văn hoá - Thông tin, Sở Thể dục - Thể thao, Công an tỉnh, UBND thị xã Bắc Ninh; các cơ quan, đơn vị có liên quan và Trung tâm Văn hóa - thể thao thị xã Bắc Ninh căn cứ quyết định thi hành./. 74

Nơi nhận:

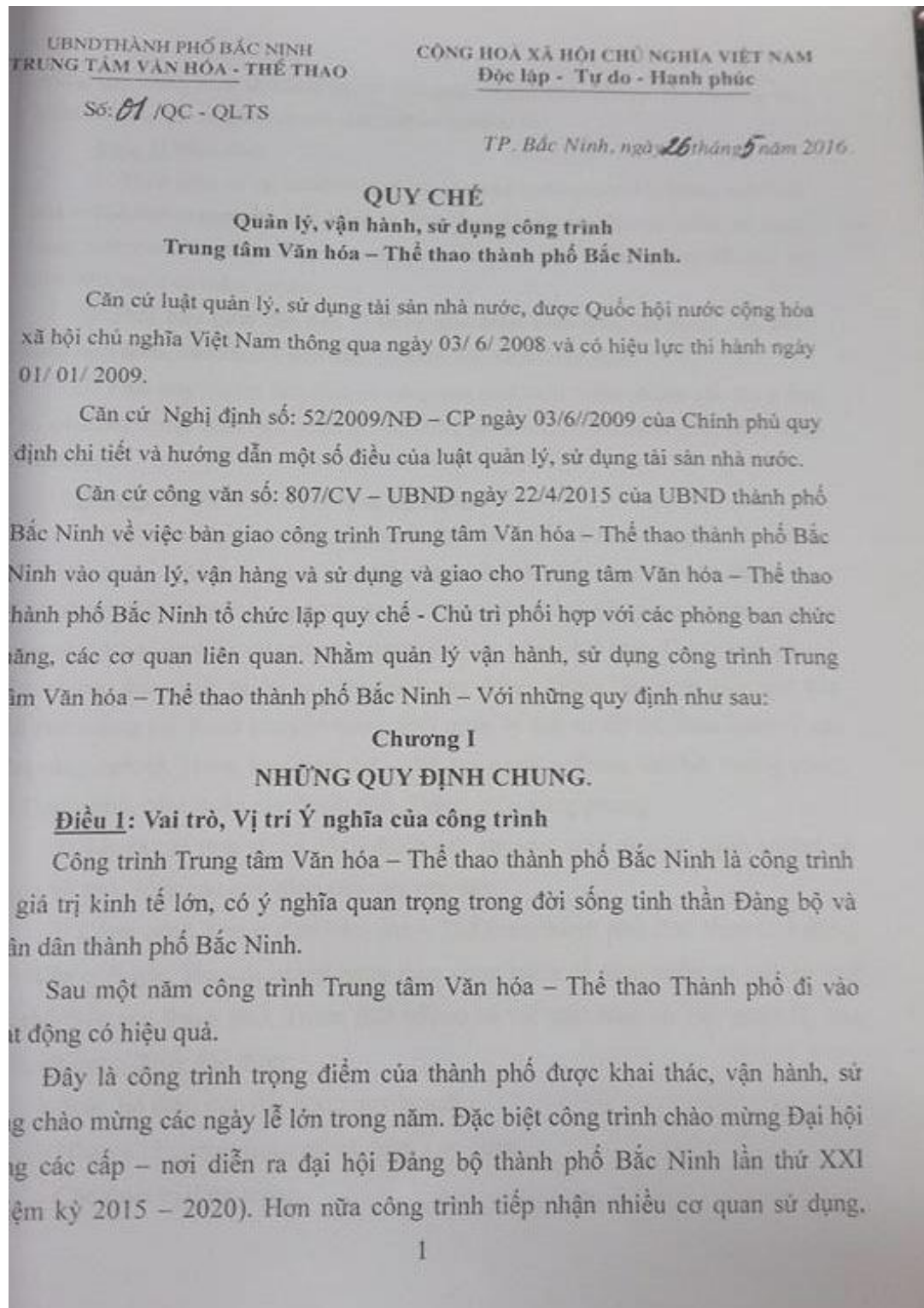
Như Điều 4,
TTH, TTUBND tỉnh (b/c),
Chi cục UBND tỉnh,
Các PCT UBND tỉnh,
Các VT, HC, VA, CVP.

TM. UBND TỈNH BẮC NINH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo

1.2. Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng công trình TTVHTT thành phố Bắc Ninh



- Các thiết bị âm thanh ánh sáng
- Cây xanh trong khuôn viên công trình.
- Các tài sản khác.

Những tài sản, vật dụng phục vụ cho quản lý, hoạt động của từng đơn vị, các đơn vị xây dựng quy chế quản lý riêng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ.

Điều 4: Đăng ký, tiếp nhận, quản lý, sử dụng công trình

1/ Căn cứ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị được bố trí làm việc tiếp nhận công trình phải lập hồ sơ quản lý, có biên bản bàn giao, diện tích sử dụng, thiết bị điện nước, tài sản nội thất... được bảo quản cẩn thận.

2/ Trong quá trình sử dụng công trình không được coi nói, ngăn vách làm thay đổi công trình.

3/ Trường hợp xảy ra hư hỏng, mất mát các thiết bị tài sản các đơn vị, cá nhân có liên quan phải giữ nguyên hiện trường, báo ngay cho tổ bảo vệ, người có trách nhiệm và cơ quan công an nơi gần nhất để giải quyết, xử lý theo pháp luật.

Điều 5: Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp công trình.

1/ Theo chế độ 6 tháng, một năm các đơn vị tập trung kiểm tra chất lượng các thiết bị của công trình để tổng hợp thống nhất bằng văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cho kế hoạch sửa chữa thay thế, nâng cấp.

2/ Các đơn vị, cá nhân được giao quản lý, sử dụng các thiết bị công trình phải có trách nhiệm bảo quản, vận hành đúng tính năng, tác dụng thường xuyên vệ sinh máy móc, thiết bị để kéo dài tuổi thọ và công năng hoạt động.

3/ Quý 1 hàng năm đơn vị được giao chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa để làm cơ sở xin dự toán ngân sách thực hiện thủ tục sửa chữa, nâng cấp theo kế hoạch và quy định hiện hành.

Điều 6: Công tác bảo vệ công trình

1/ Các đơn vị, cá nhân đều phải nêu cao ý thức bảo vệ công trình. Để giữ gìn hình ảnh chính trị, trật tự an toàn trong khu vực công trình cơ quan được giao chủ trì

nhiều hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội quan trọng được diễn ra. Do đó công tác quản lý được đặt ra phải hết sức chặt chẽ và nghiêm túc.

Điều 2: Mục đích

1/ Thực hiện thống nhất quản lý tài sản nhà nước giao cho Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh là chủ đầu mối về quản lý, vận hành, sử dụng công trình bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và sự hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2/ Phối hợp giữa các đơn vị trong quá trình khai thác, sử dụng, vận hành đúng mục đích, tiêu chuẩn, bảo đảm an toàn, tiết kiệm hiệu quả.

3/ Phát huy quyền làm chủ và nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong công tác quản lý, sử dụng tài sản bảo đảm dân chủ, công khai minh bạch.

Điều 3: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1/ Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và sử dụng giao cho Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh chủ trì phối hợp với các phòng ban: Văn phòng UBND, Phòng quản lý đô thị, Phòng tài chính kế hoạch và các cơ quan hiện nay đang làm việc tại toà nhà trung tâm Văn hóa – thể thao Thành phố gồm 11 đơn vị sau: Ban quản lý dự án công trình xây dựng, Trung tâm phát triển quỹ đất, chi cục thống kê, Trạm khuyến nông, Đội quản lý trật tự đô thị, Ban quản lý các khu công nghiệp, Trung tâm giáo dục – đào tạo Apollo, Trung tâm bồi dưỡng chính trị Thành phố, Nhà thiếu nhi thành phố, Thanh niên xung phong.

2/ Tất cả các đơn vị, cá nhân thuộc các cơ quan trên phải có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện các quy định của quy chế này.

3/ Công trình Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh xây dựng trên diện tích gần 3ha với nhiều hạng mục công trình để phát triển sự nghiệp văn hóa thể thao của thành phố. Trước mắt với cơ sở vật chất hiện có việc quản lý, vận hành, sử dụng được xác định:

- Toàn bộ diện tích đất được quy hoạch.
- Nhà và các công trình đã và đang xây dựng.
- Các thiết bị điện nước.

phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyển dụng hợp đồng lực lượng bảo vệ, số lượng: 4 người, có đủ sức khỏe, phẩm chất, năng lực theo quy định hiện hành.

2/ Quyền lợi của lực lượng bảo vệ: được hưởng lương theo thỏa thuận từ ngân sách nhà nước, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, được hưởng chế độ bảo đảm khác khi làm nhiệm vụ.

3/ Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ:

- Bảo đảm, trật tự an toàn trong khu vực công trình, không để xảy ra các vụ va chạm, đánh chửi nhau hoặc hư hỏng, mất mát tài sản trong khu vực mình đảm nhiệm.
- Hướng dẫn các cơ quan, cá nhân đến làm việc, liên hệ công tác để phương tiện, đi lại đúng nơi quy định.
- Nếu xảy ra mất mát, hư hỏng tài sản thì cơ quan chủ trì cùng thủ trưởng các cơ quan liên quan xem xét cụ thể vụ việc để quy trách nhiệm bồi thường.

Điều 7: Giữ gìn vệ sinh và cảnh quan môi trường

1/ Các đơn vị và cá nhân đều phải có trách nhiệm thực hiện vệ sinh văn minh nơi làm việc, cơ quan của mình bảo đảm sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp và có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, cảnh quan môi trường trong khu vực vào 16h00 thứ 6 hàng tuần các cơ quan tham gia tổng vệ sinh chung, tổ chức gom rác, đổ rác đúng nơi quy định.

2/ Cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hợp đồng từ 3 – 4 công nhân của công ty môi trường đô thị hàng ngày dọn vệ sinh, chăm sóc cây xanh trong công trình và hợp đồng vận chuyển rác thải của các cơ quan về nơi quy định của thành phố.

Điều 8: Sử dụng điện, nước của công trình.

1/ Các đơn vị và cá nhân đều phải nêu cao ý thức và tự giác bảo vệ hệ thống điện, nước của công trình và thực hiện sử dụng điện nước tiết kiệm, hiệu quả.

2/ Việc tiêu thụ điện năng, nước sạch được hoạch toán vào kinh phí ngân sách nhà nước, được phân bổ cho từng đơn vị, cá nhân theo định mức, được cơ quan chủ trì, cùng các cơ quan liên quan thống nhất xác định tiêu chuẩn định mức hợp lý và hàng tháng các cơ quan thanh toán đầy đủ với cơ quan điện nước.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Điều 9: Quy chế này đã được thống nhất với các phòng, ban chức năng của thành phố và các đơn vị có liên quan, yêu cầu các đơn vị, cá nhân nghiêm túc thực hiện.

Định kỳ hàng tháng, hàng quý đơn vị chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá việc thực hiện quy chế, để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, thông báo những vấn đề phát sinh để cùng phối hợp thực hiện.

Điều 10: Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các đơn vị liên quan có ý kiến bằng văn bản phản ánh về đơn vị được giao chủ trì tập hợp, thống nhất, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế ngày càng chặt chẽ, phù hợp.

Quy chế này đã được thông qua các đơn vị nhất trí và có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Tuấn

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO
UBND THÀNH PHỐ

Phụ lục 2

CÂU HỎI PHÒNG VẤN, DANH SÁCH NGƯỜI TRẢ LỜI

2.1. Câu hỏi phỏng vấn

2.1.1. *Giám đốc Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh*

Ông có thể chia sẻ về những khó khăn mà trung tâm đang gặp phải không? Và định hướng sắp tới của trung tâm?

2.1.2. *Trưởng bộ phận Văn nghệ*

Công tác văn nghệ của Trung tâm VHTT thành phố Bắc Ninh có những tồn tại, hạn chế gì?

2.1.3. *Chủ nhiệm CLB Khiêu vũ cộng đồng Kinh Bắc*

Bà hãy cho biết thêm về cơ chế hoạt động của CLB?

2.1.4. *Bạn đọc của Thư viện trung tâm*

Cháu có hay tới thư viện trung tâm đọc sách không?

2.2. Danh sách người tham gia trả lời phỏng vấn

Ông Nguyễn Quốc Tuấn, giám đốc TTVHTT thành phố Bắc Ninh

Ông Nguyễn Bá Quang, trưởng bộ phận Văn nghệ TTVHTT thành phố Bắc Ninh

Bà Nguyễn Thị Bách Thảo, Chủ nhiệm CLB Khiêu vũ cộng đồng Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh

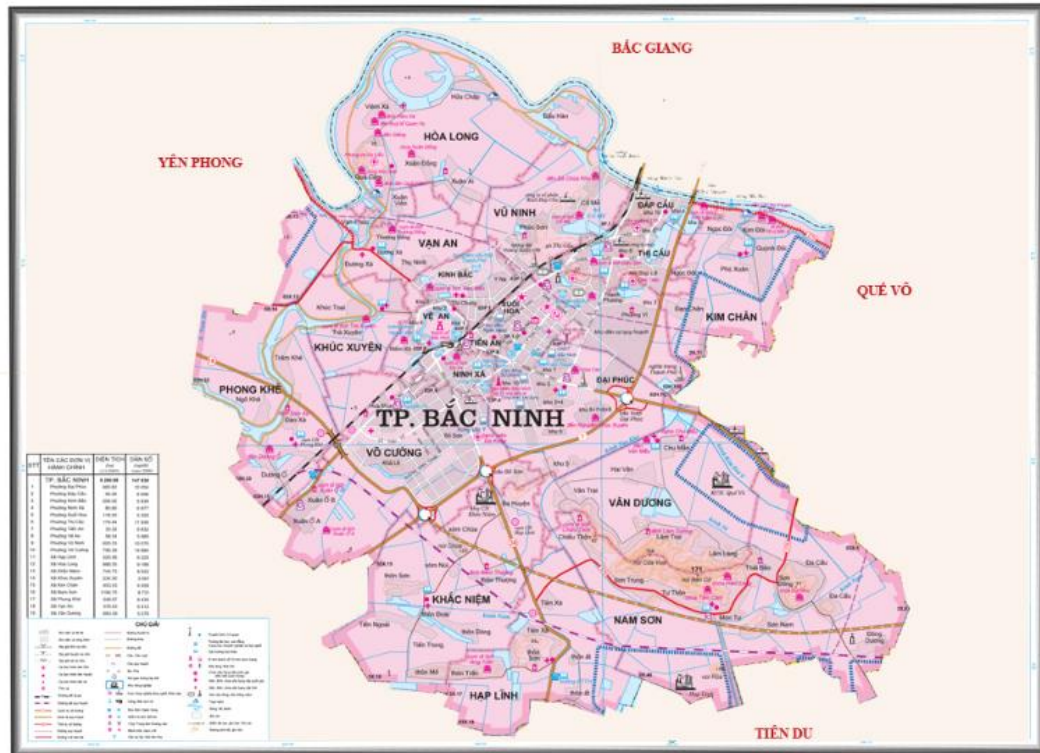
Cháu Nguyễn Lê Nhật Minh, học sinh trường Trung học cơ sở Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh

Phụ lục 3

MỘT SỐ HÌNH ẢNH

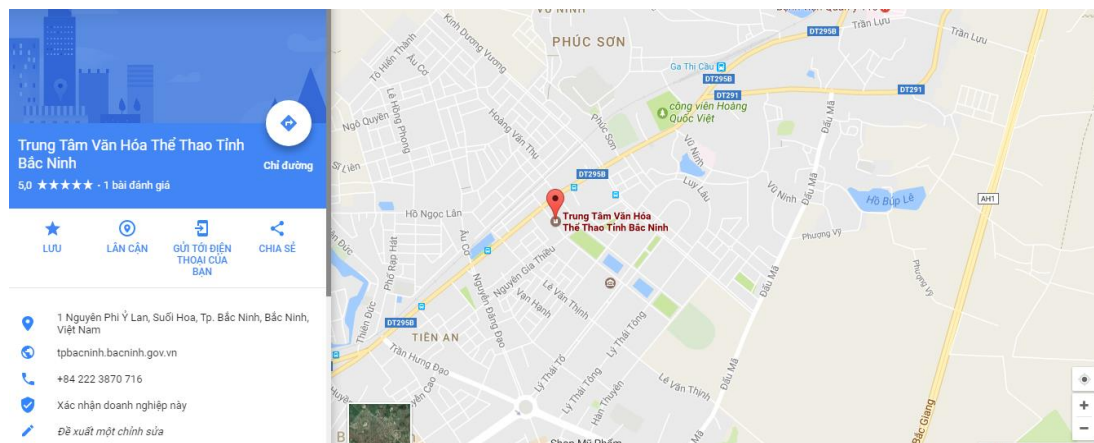
3.1. Bản đồ

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ BẮC NINH - TỈNH BẮC NINH



3.1.1. Thành phố Bắc Ninh

Nguồn: <http://tpbacninh.bacninh.gov.vn>, truy cập ngày 24/07/2017



3.1.2. Trung tâm Văn hóa- Thể thao thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Google map, truy cập ngày 20/07/2017



3.2. Sơ đồ các cơ quan làm việc tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh cung cấp ngày 10/01/2017



3.3. Tòa nhà Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Tác giả chụp trước cổng Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh, ngày 10/05/2017



3.4. Cán bộ Trung tâm VH TT thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Tác giả chụp trong buổi Đại hội Công đoàn Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh, ngày 22/07/2017



3.5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng TTVHTT thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Tác giả chụp tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh, ngày 05/06/2017

3.6. Một số hoạt động tiêu biểu của Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh



3.6.1. Đại hội Công đoàn Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh

Nguồn: Tác giả chụp ngày 22/07/2017



3.6.2. Buổi lễ kết nạp Đảng viên mới tại trung tâm

Nguồn: Tác giả chụp ngày 05/06/2017



3.6.3. Thư viện trung tâm tổ chức “Ngày hội sách 2017”

Nguồn: Tác giả chụp tại thư viện Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh ngày 17/04/2017



3.6.4. Bộ phận tuyên truyền TTVHTT thành phố Bắc Ninh đang cắt dán băng rôn cho một hoạt động

Nguồn: Tác giả chụp tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố Bắc Ninh, ngày 27/12/2016



3.6.5. Nhà trưng bày về thân thể và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Quốc Việt
đón đoàn Viện kiểm sát nhân dân Tối cao về thăm quan

Nguồn: Tác giả chụp tại công viên Hoàng Quốc Việt, ngày 26/07/2017



3.6.6. Liên hoan âm nhạc Chào mừng 185 năm thành lập tỉnh,
20 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh

*Nguồn: Tác giả chụp tại hội trường Trung tâm Văn hóa – Thể thao
thành phố Bắc Ninh ngày 04/08/2016*